

BUSINESS FORUM MAGAZINE

VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - VCCI

VOL. 02, NO. 21+22 (1338), NOV 1 - 30, 2021

ISSN 1859-0632



THÁI BÌNH

Khơi thông nguồn lực,
tăng tốc phát triển

Gathering Resources
for Accelerated
Development



BILINGUAL

CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ VÀO CỤM CÔNG NGHIỆP QUỲNH GIAO(37,5 ha), QUỲNH PHỤ, THÁI BÌNH NĂM 2021

Investment promotion program in Quynh Giao industrial cluster
(37,5 ha), Quynh Phu district, Thai Binh city in 2021



-  Đa ngành nghề - Multi industry;
-  Nguồn nhân lực dồi dào - Available human resources;
-  Hạ tầng đồng bộ - Synchronous infrastructure;
-  Logistic mạnh mẽ - Strong logistics;
-  10 năm miễn thuế đất - 10 years free of land tax ;

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Trường An (TruongAn.IDC)
- Địa chỉ văn phòng đại diện: Số 360, Nguyễn Du, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ (cạnh trường Trung cấp nông nghiệp Quỳnh Côi);
- Điện thoại, Zalo: 0357 806 128 (Mr. Giang - Giám đốc Công ty)



CỤM CÔNG NGHIỆP QUỲNH GIAO - ĐIỂM ĐẾN ĐẦU TƯ TIN CẬY

Quynh Giao industrial cluster - Trusted investment destination





NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

Chi nhánh tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Số 150, đường Lê Lợi, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Điện thoại: (02273) 848395 / 831824 / 831705

Giám đốc: NGUYỄN MẠNH TUÔNG



Gồm **01** chi nhánh cấp I (Hội sở), **05** chi nhánh loại II trực thuộc với **17** phòng giao dịch, **23** điểm gần **340** cán bộ, công nhân viên



"Tam nông" luôn được đặt ưu tiên hàng đầu với **36.000** khách hàng **vay vốn**, dư nợ bình quân trên **12.000 tỷ đồng**



Phát triển dịch vụ bất nhp xu thế **công nghệ 4.0**, phục vụ tốt nhất nhu cầu nhân dân



Bà đỡ, đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp **FDI**, xuất nhập khẩu với nhiều gói tín dụng lãi suất ưu đãi

Gắn kinh doanh với trách nhiệm xã hội, luôn đi đầu trong các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh



VIETNAM BUSINESS FORUM
Published by VCCI

PHAM NGOC TUAN
EDITOR-IN-CHIEF

PHAM THE NAM
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF
In Charge of VIETNAM BUSINESS FORUM

BOARD OF ADVISORS

PHAM TAN CONG
VCCI President & Chairman
Dr. DOAN DUY KHUONG
VCCI Vice President
PHAM NGAC
Former Ambassador to Five Nordic Countries
NGUYEN THI NGA
Chairwoman of Board of Directors, BRG Group

Designer: LE NGOC
Sub-editor: STEVEN GROFF

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., Dist.3, HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

NORTHERN REP. OFFICE

4th Floor, 208 De La Thanh St.,
Dong Da Dist., Hanoi
Tel: (84-24) 6275 4809
Fax: (84-24) 6275 4835

Chief Representative
NGO DOAN KHUYEN

JAPAN

2nd Floor, Hirkawacho-Koizumi Bldg.,
1-9-5, Hirakawacho, Chiyoda - ku,
Tokyo 102-0093
Tel: 81-3-5215-7040
Fax: 81-3-5215-1716

Chief Representative
AKI KOJIMA



Available on Vietnam Airlines

Licence No.58/GP-BTTTT dated February 18, 2020
Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000



CONTENTS

VCCI

04 Thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp Việt Nam - Thụy Điển

05 Vietnam, Sweden Foster Business Cooperation

SUSTAINABLE DEVELOPMENT

08 Hai dự án đường vành đai trọng điểm theo hình thức PPP

09 Two Key PPP Ring Road Projects

10 Vĩnh Phúc: Nỗ lực cải cách thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp

11 Vinh Phuc: Efforts to Reform Business Procedures

12 Đưa du lịch Sơn La thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

14 Son La Tourism Aimed to Become Leading Economic Sector

16 Phát triển du lịch nông thôn góp phần xây dựng NTM bền vững

17 Fostering Countryside Tourism to Sustain Rural Development

POTENTIAL - THAI BINH PROVINCE

- 18 Thái Bình: Khai thông nguồn lực, tăng tốc phát triển
- 20 Thai Binh Gathering Resources for Accelerated Development
- 22 Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Thái Bình: Quyết liệt tạo hiệu quả thiết thực
- 24 Improving Business and Investment Environment: Decisively Creating Substantial Effects
- 26 Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp
- 27 Focused Solutions to Business Difficulties
- 29 Đẩy mạnh chuyển đổi số: Accelerating Digital Transformation
- 30 Ngành Tài chính: Đảm bảo hiệu quả thu ngân sách
- 31 Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm
- 32 Hoạt động khoa học và công nghệ luôn bám sát yêu cầu thực tiễn
- 34 Ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Nỗ lực tạo bứt phá mới
- 36 Xây dựng nông thôn mới: Chuyển từ lượng sang chất
- 37 New Countryside Construction: Shifted from Quantity to Quality
- 39 Xây dựng hạ tầng giao thông đồng bộ, kết nối vùng
- 40 Phòng chống dịch hiệu quả để phát triển kinh tế
- 41 Tham mưu hoàn thiện quy hoạch chung về xây dựng và phát triển đô thị
- 42 Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp
- 43 Thai Binh Business Association Connecting Government and Businesses
- 44 Tạo thuận lợi nhất cho người nộp thuế

- 45 Cục Quản Lý Thị Trường : Góp phần tạo môi trường kinh doanh lành mạnh
- 46 Chi cục Hải quan : Thu ngân sách vượt mục tiêu đề ra
- 48 Đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình giao thông trọng điểm
- 50 Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Bình: Đầu tư hiệu quả - Phát triển vững bền
- 52 Huyện Kiến Xương: Thực hiện hiệu quả mục tiêu kép
- 53 Huyện Quỳnh Phụ: Kinh tế tăng trưởng khá
- 54 Đưa Khu kinh tế Thái Bình thành động lực phát triển kinh tế
- 56 Turning Thai Binh EZ into Driving Force for Economic Development
- 58 Khu công nghiệp Green iP-1: Tiên phong mở lối tại Khu kinh tế Thái Bình
- 60 Green iP-1 Industrial Park: Opening the Pathway to Thai Binh Economic Zone
- 62 Cụm công nghiệp An Ninh: Điểm đến lý tưởng của nhà đầu tư
- 64 An Ninh Industrial Complex: Ideal Destination for Investors

ENTERPRISE

- 66 Đầu tư chăn nuôi công nghệ cao để tăng hiệu quả kinh tế nông nghiệp
- 67 Công ty Nhiệt điện Thái Bình: Chống dịch hiệu quả - Sản xuất an toàn
- 68 Công ty Cổ phần Thương mại Thành Đạt: Ứng dụng thành công KHCN trong bảo vệ môi trường
- 70 Cùng nông dân khai thác hiệu quả tiềm năng đất
- 71 “Thái Bình sẽ tạo sức hút lớn đối với nhà đầu tư”
- 72 Dragon Group: Hiện thực khát vọng tập đoàn kinh tế đa ngành hàng đầu
- 72 Dragon Group: Realizing Aspirations of Leading Conglomerate

Thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp Việt Nam - Thụy Điển



Tại buổi làm việc mới đây với Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Phạm Tấn Công, bà Ann Måwe - Đại sứ Thụy Điển tại Việt Nam cho biết, Việt Nam và Thụy Điển bắt đầu thiết lập mối quan hệ ngoại giao từ năm 1969. Hai nước đã tích cực hợp tác trên nhiều lĩnh vực như thương mại, y tế, giáo dục, truyền thông, môi trường... Nhiều doanh nghiệp hai nước cũng đã có mối quan hệ hợp tác bền chặt, mật thiết.

HƯƠNG LY

Đại sứ Thụy Điển tại Việt Nam đánh giá cao sự hợp tác với VCCI trong nhiều năm qua, đặc biệt là trong các lĩnh vực chống tham nhũng, phối hợp tổ chức các hội nghị, diễn đàn song phương như Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh Việt Nam - Thụy Điển, các hoạt động trong dịp kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao hai nước vào năm 2019, hỗ trợ hợp tác doanh nghiệp hai nước...

Theo bà Ann Måwe, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) mở ra nhiều cơ hội hợp tác kinh tế, đầu tư giữa Việt Nam và Thụy Điển. Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn của Thụy Điển đang kinh doanh rất hiệu quả tại Việt Nam, trong đó có không ít thương hiệu được người dân Việt Nam tin tưởng như Ericsson, Volvo, ABB, IKEA, Tetra Pak. ... Bà Đại sứ kỳ vọng thời gian

tới sẽ có thêm nhiều doanh nghiệp quy mô vừa của Thụy Điển đến Việt Nam đầu tư, trở thành bạn hàng với các đối tác Việt Nam. Ở chiều ngược lại, Đại sứ Thụy Điển tại Việt Nam cũng mong muốn nhiều doanh nghiệp Việt Nam sẽ tăng cường hợp tác, xuất khẩu vào Thụy Điển.

Đại sứ Thụy Điển có quan hệ chặt chẽ với các doanh nghiệp này và có 3 nhóm làm việc: đổi mới, phát triển bền vững và an toàn. Đây cũng là những lĩnh vực mà Chính phủ Thụy Điển tập trung ưu tiên, mong muốn tìm đối tác và sự hợp tác, ủng hộ từ phía Việt Nam. Theo đó, doanh nghiệp hai nước có thể đẩy mạnh hợp tác năng lượng xanh, năng lượng tái tạo, chú trọng vào phát triển công nghệ, thúc đẩy các giải pháp kinh doanh bền vững...

Thụy Điển có mối quan hệ hợp tác lâu dài với Việt Nam trong vấn đề năng lượng. Hiện nay, hơn một nửa năng lượng được sử dụng ở Thụy Điển đến từ các nguồn năng lượng tái tạo và Thụy Điển đang có lộ trình trở thành quốc gia đầu tiên trên thế giới không sử dụng năng lượng hóa thạch. Bà Đại sứ hy vọng thời gian tới tiếp tục phát triển hợp tác năng lượng an toàn, bền vững với Việt Nam.

Ngoài ra, Đại sứ Thụy Điển tại Việt Nam cũng chia sẻ thông tin về Chương trình Swedish Workplace Programme (SWP). Đây là chương trình hỗ trợ các công ty sử dụng giải pháp thúc đẩy mối quan hệ bền chặt giữa cấp quản lý và nhân viên thông qua đối thoại xã hội tại nơi làm việc để đạt được các giải pháp kinh doanh bền vững.

Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công bày tỏ vui mừng trước việc có nhiều doanh nghiệp uy tín, lâu năm của Thụy Điển đã tham gia và kinh doanh thành công tại Việt Nam, mong muốn đẩy mạnh hơn nữa sự hợp tác và phát triển của doanh nghiệp hai bên, đặc biệt là tận dụng lợi thế do EVFTA cũng như Hiệp định CCTPP mang lại.

Để Việt Nam trở thành quốc gia phát triển vào năm 2045, nền kinh tế cần phải phát triển nhanh chóng, tập trung phát triển công nghiệp hiện đại, tuy nhiên vẫn chú trọng vấn đề bảo vệ môi trường. "Thụy Điển có thế mạnh trong lĩnh vực môi trường, năng lượng tái tạo, do vậy tôi hy vọng trong tương lai, các bạn sẽ hỗ trợ chúng tôi bằng cách đưa công nghệ, chuyên gia và đầu tư vào lĩnh vực này", ông Phạm Tấn Công cho biết.

Hiện tại, VCCI đang xây dựng và phát triển Green Index, triển khai PCI trong 16 năm qua và đạt được nhiều kết quả tốt đẹp. Đây là chương trình đưa ra chỉ số về năng lực cạnh tranh của các tỉnh thành Việt Nam, hỗ trợ để các địa phương chú trọng, quan tâm hơn đến vấn đề hỗ trợ doanh nghiệp.

"Với cơ sở như vậy, chúng tôi đã xây dựng và phát triển Green Index để khuyến nghị các tỉnh thành quan tâm hơn nữa đến vấn đề môi trường. Tuy nhiên, chúng tôi còn thiếu kinh nghiệm, các nguồn lực và nhân lực. Vì vậy, sẽ rất tốt nếu các bạn có thể hỗ trợ để nâng cao hơn nữa nhận thức của doanh nghiệp về tầm quan trọng trong vấn đề môi trường", Chủ tịch VCCI cho biết.

Ngoài ra, Chủ tịch VCCI cũng đề cập tới các vấn đề: Đạo đức trong kinh doanh, xây dựng các tiêu chuẩn về văn hóa doanh nghiệp, kinh doanh cho toàn bộ hệ thống doanh nghiệp ở Việt Nam; Đối thoại chính sách, vận động, hỗ trợ chính sách...

Chủ tịch VCCI cam kết sẽ hỗ trợ hết sức mình để đẩy mạnh sự hợp tác giữa cộng đồng doanh nghiệp hai nước, phát triển quan hệ hợp tác trên cơ sở quan hệ hữu nghị tốt đẹp giữa hai bên. ■

Vietnam, Sweden Foster Business Cooperation

At a recent meeting with President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) Pham Tan Cong, Madam Ann Måwe, Swedish Ambassador to Vietnam, said that Vietnam and Sweden established diplomatic relations in 1969. The two countries have actively cooperated in many fields such as trade, health, education, media and environment. Many of their businesses have also formed close cooperation ties.

HUONG LY

She highly appreciated the cooperation with VCCI over the years, especially in anti-corruption, and organization of bilateral conferences and forums such as the Vietnam - Sweden Business Summit, the 50th anniversary of Vietnam - Sweden diplomatic relations in 2019, and business support.

The EU - Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA) has opened up a lot of opportunities for economic and investment cooperation between Vietnam and Sweden, said Ann Måwe. Many large Swedish corporations are doing very effective business in Vietnam, including brands trusted by Vietnamese people such as Ericsson, Volvo, ABB, IKEA and Tetra Pak. She hoped that more Swedish medium-sized businesses will come to invest in Vietnam and become partners of Vietnamese

firms in the coming time. Meanwhile, she also expected that many Vietnamese companies will boost their cooperation with and exports to Sweden.

She has close ties with these businesses and has three working groups: innovation, sustainability and security, which are also areas prioritized by the Swedish Government to seek partnership, cooperation and support from Vietnam. Accordingly, businesses of the two countries can promote cooperation in green and renewable energy, with focus on technology development and sustainable business solutions.

Sweden has long-term energy cooperation ties with Vietnam. Currently, more than half of energy used in Sweden comes from renewable sources and Sweden is on track to become the first country in the world to go fossil-free. She hopes to further develop safe and sustainable energy cooperation with Vietnam in the coming time.

In addition, the ambassador introduced the Swedish Workplace Program (SWP) which helps companies use solutions to foster strong manager and employee relationships through social dialogues in the workplace to achieve sustainable business solutions.

VCCI President Pham Tan Cong expressed his delight at the fact that many prestigious and long-standing Swedish firms are successfully doing business in Vietnam, hoping to further promote business cooperation and development between the two sides, especially in utilization of advantages generated by the EVFTA, as well as the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP).

To become a developed country in 2045, Vietnam needs to develop rapidly, focusing on modern industries but still paying attention to environmental protection. "Sweden is strong in the environment and renewable energy, so I hope that Sweden will support us by bringing technology, expertise and investment into this field," he said.

Currently, VCCI is building and developing the Green Index, and has been applying the Provincial Competitiveness Index (PCI) for 16 years, achieving many positive results. These programs provide competitiveness performance indicators of Vietnam's provinces and cities and help them pay more attention to supporting businesses.

"With such a basis, we have built and developed the Green Index to recommend provinces and cities pay more attention to environmental issues. However, we still lack experience, resources and human resources. Therefore, it would be great if you could support further raising the awareness of businesses about the importance of environmental issues," he added.

In addition, Cong stated the business ethics; corporate culture standards for all businesses in Vietnam; and policy dialogue, advocacy and support.

VCCI President pledged to do his best to promote business cooperation between the two countries and develop cooperation ties built on good friendship. ■



Boosting Vietnamese Exports to EU

In early November, Deputy General Director Mai Xuan Thanh of the General Department of Vietnam Customs (GDC) received and worked with a delegation of the European Union (EU) to Vietnam. At the meeting, the two sides discussed GDC's efforts in facilitating trade in general and fulfilling commitments of the WTO Trade Facilitation Agreement and the Vietnam - EU Free Trade Agreement (EVFTA).

Thanh stressed that Vietnam - EU economic and commercial ties are growing rapidly, especially since the EVFTA Agreement officially took effect on August 1, 2020. After one year of EVFTA enforcement, despite globally complicated development of the Covid-19 pandemic, which produced a significant impact on Vietnam and the EU, the two-way import

and export performance still grew up.

Over the past time, the General Department of Customs has carried out many solutions to modernize and simplify customs procedures and improve working quality and performance. When applying trade facilitation measures, it has received supports from international organizations as from the British Embassy to complete procedures for ratification of the TFA Agreement, from the World Bank (WB) to build the Vietnam Trade Portal, from the International Trade Center (ITC) and the Danish Ministry of Foreign Affairs to assess and strengthen of the pre-determination system in Vietnam, from the Global Alliance for Trade Facilitation (GATF) to assist the clearance guarantee mechanism, and most recently from the USAID with the Trade Facilitation Project (TFP).

Remarking on trade facilitation, Mr. Carsten Schitteck, Counselor of the EU Delegation to Vietnam, acknowledged and highly appreciated GDC's efforts in facilitating trade and customs clearance of goods in general and customs clearance of goods between Vietnam - EU in particular.

Hải quan phát hiện, bắt giữ và xử lý 11.961 vụ buôn lậu trong 10 tháng đầu năm 2021

Trong 10 tháng đầu năm 2021, toàn ngành Hải quan đã chủ trì, phối hợp phát hiện, bắt giữ và xử lý 11.961 vụ vi phạm pháp luật Hải quan; trị giá hàng hóa vi phạm ước tính 2.070,99 tỷ đồng, thu ngân sách đạt 170,277 tỷ đồng.

Cơ quan Hải quan ra quyết định khởi tố 25 vụ, chuyển cơ quan khác khởi tố 102 vụ. Với quyết tâm "tích cực, chủ động trong phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả", Tổng cục Hải quan đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo 389 Quốc gia, Bộ Tài chính, tổ chức thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao từ công tác tham mưu đến công tác đấu tranh trực tiếp, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với tội phạm buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật hải quan.

Nâng cao tỷ trọng xuất khẩu hàng hóa Việt Nam vào thị trường EU

Đầu tháng 11 vừa qua, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan Mai Xuân Thành đã tiếp và làm việc với Phái đoàn Liên minh châu Âu (EU) tại Việt Nam. Tại buổi làm việc, hai bên đã trao đổi về các nỗ lực của Hải quan Việt Nam trong việc tạo thuận lợi thương mại nói chung và thực thi các cam kết của Hiệp định Tạo thuận lợi thương mại WTO và Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam- EU (EVFTA).

Phó Tổng cục trưởng Mai Xuân Thành nhấn mạnh, quan hệ kinh tế - thương mại giữa Việt Nam và EU ngày càng tăng trưởng nhanh, đặc biệt là kể từ khi Hiệp định EVFTA chính thức có hiệu lực từ ngày 1/8/2020. Sau một năm thực thi Hiệp định này, mặc dù trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên toàn thế giới, tác động không nhỏ tới Việt Nam và EU, song thương mại xuất nhập khẩu hai chiều đều tăng trưởng.

Thời gian qua, Tổng cục Hải quan đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm hiện đại hóa và đơn giản hóa quy trình thủ tục hải quan, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.... Trong quá trình triển khai các biện pháp tạo thuận lợi cho thương mại, Hải quan Việt Nam đã nhận được nhiều hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế như: Đại sứ quán Anh hỗ trợ hoàn thiện các thủ tục phê duyệt Hiệp định TFA, Ngân hàng Thế giới (WB) hỗ trợ xây dựng cổng Thông tin Thương mại Việt Nam, Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) và Bộ Ngoại giao Đan Mạch hỗ trợ đánh giá và tăng cường hệ thống xác định trước tại Việt Nam, Liên minh tạo thuận lợi toàn cầu (GATF) hỗ trợ cơ chế bảo lãnh thông quan và gần đây nhất là USAID với dự án Tạo thuận lợi thương mại (TFP).

Trao đổi về các vấn đề liên quan đến tạo thuận lợi thương mại, ông Carsten Schitteck, Tham tán Công sứ Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Hải quan Việt Nam trong việc thúc đẩy và tạo điều kiện thông quan hàng hóa nói chung và thông quan hàng hóa giữa Việt Nam - EU nói riêng.

Đồng thời với việc tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, ngay từ những ngày đầu năm 2021, Tổng cục Hải quan đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, cảnh báo cho các Cục Hải quan tỉnh, thành phố, hướng dẫn thực hiện kiểm soát hải quan trong toàn ngành nói chung và phòng chống dịch Covid-19 nói riêng.

Customs Unearths 11,961 Smuggling Cases in Jan-Oct 2021

The customs sector worked with relevant bodies to detect, arrest and handle 11,961 smuggling cases in the first 10 months of 2021. The smuggled value was estimated at VND2,070.99 billion and VND170.277 billion was collected for the State Budget.

Customs authorities prosecuted 25 cases and transferred 102 cases to other competent bodies for prosecution. Resolved to prevent smuggling, commercial frauds and counterfeits, the General Department of Vietnam Customs has closely followed directions of the Government, the National Steering Committee 389, the Ministry of Finance to fulfill its duties and tasks, from consultation to direct combat. The General Department resolutely fought without tolerance against smuggling and illegal transportation of goods across the border in a timely manner and strictly handled violations under customs laws.

At the same time, to further provide more favorable conditions for businesses, right from the start of 2021, GDC directed and warned local customs authorities to prevent Covid-19 pandemic contagion.

Xử lý một số vụ buôn lậu vật tư y tế phòng chống dịch, thuốc tân dược điều trị Covid -19

Thời gian qua, các cơ quan chức năng đã xác minh, điều



tra, bắt giữ nhiều vụ việc buôn bán, vận chuyển vật tư y tế phòng chống dịch, thuốc tân dược điều trị Covid -19 trong thị trường nội địa. Đây là những loại thuốc nhập lậu không có nguồn gốc hợp pháp, xuất xứ rõ ràng hoặc chưa được các cơ quan chức năng trong nước kiểm tra, cấp phép. Điều này dẫn đến tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn về sức khỏe, tính mạng của người dân và ảnh hưởng đến kết quả công tác phòng chống dịch của Chính phủ.

Điển hình chỉ trong tháng 8 và 9/2021, Cục Điều tra chống buôn lậu phối hợp với Cục Hải quan Thành phố Hà Nội phát hiện bắt giữ nhiều lô hàng là test nhanh và các loại thuốc được cho là thuốc điều trị bệnh Covid-19, bao gồm: 1.470 hộp (17 viên/hộp); 78.800 viên; 490 lọ thuốc điều trị Covid -19 (xuất xứ: Ấn Độ); 180 bộ test Covid (xuất xứ: Trung Quốc); 220 hộp thuốc kháng Virus (xuất xứ: Nga).

Lê Hiền

Covid-19 Medicine and Equipment Smuggling Cases Handled

Customs authorities investigated and arrested many cases of illegally trading and transporting medicines and medical supplies for Covid-19 pandemic prevention and control in the domestic market. Smuggled items were proven not to have legal origin and clear origin or be licensed by competent authorities. This resulted in potential risks to human health and life and affected the outcome of the Government-led pandemic prevention and control.

Notably, in August and September 2021, the Smuggling Prevention and Investigation Agency coordinated with the Hanoi Customs Department to detect and seize many shipments of quick test kits and medicines for Covid-19 disease treatment, including 1,470 boxes (17 tablets per box), 78,800 tablets, 490 vials (originated from India), 180 Covid test kits (originated from China), and 220 boxes of antiviral drugs (originated from Russia).

Le Hien





Hai dự án đường vành đai trọng điểm theo hình thức PPP

Dự án xây dựng đường Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh và dự án tuyến đường Vành đai 4 - vùng Thủ đô Hà Nội có thể sẽ được triển khai theo phương thức đối tác công tư (PPP).

HƯƠNG GIANG

Dự án Vành đai 4 vùng Thủ đô

Tuyến đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô được xác định là một trong các nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên, nhằm từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của Thủ đô theo quy hoạch. Tuyến đường khi hoàn thành không chỉ góp phần giảm ùn tắc giao thông, mở rộng không gian phát triển cho thành phố, từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực hai bên tuyến đường mà còn tăng cường khả năng kết nối, tạo động lực, tác động lan tỏa liên vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) các tỉnh, thành phố trong Vùng Thủ đô, vùng Đồng bằng sông Hồng và Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Theo Quyết định số 1335/QĐ - HĐĐNN về việc phê duyệt Kế hoạch thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng tuyến Vành đai 4 - vùng Thủ đô Hà Nội theo phương thức PPP để báo cáo Chính phủ xem xét, trình Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư, có tới 19 nội dung tại Dự án đầu tư xây dựng tuyến vành đai 4 - vùng Thủ đô Hà Nội theo phương thức PPP.

Theo đó, 19 nội dung bao gồm: sự phù hợp với điều kiện lựa chọn dự án để đầu tư theo phương thức PPP, sự cần thiết đầu tư; có lợi thế so với các hình thức đầu tư khác; có khả năng bố trí vốn Nhà nước trong trường hợp có nhu cầu sử dụng vốn Nhà nước; đánh giá về mục tiêu; dự kiến quy mô, địa điểm, thời gian thực hiện dự án; nhu cầu sử dụng đất và tài nguyên khác; việc xác định sơ bộ tổng mức đầu tư; đánh giá sơ bộ hiệu quả đầu tư, hiệu quả tài chính, hiệu quả KT- XH; cơ chế, chính sách đặc thù, ưu đãi hỗ trợ đầu tư...

Dự án đầu tư xây dựng tuyến vành đai 4 - vùng Thủ đô Hà Nội theo phương thức PPP có điểm đầu tại Km3+695 trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (địa phận xã Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội); điểm cuối trên đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long (địa phận huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh). Tuyến nối từ cuối Dự án theo hướng quy hoạch đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến cao tốc Hà Nội - Bắc Giang nhằm khép kín đường vành đai 4 theo quy hoạch, dài 9km. Tổng chiều dài Dự án đầu tư xây dựng tuyến vành đai 4 - vùng Thủ đô Hà Nội là 111,2km.

Tổng mức đầu tư giai đoạn phân kỳ Dự án là 94.127 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách Trung ương là 31.904 tỷ đồng (35% tổng mức đầu tư); ngân sách địa phương 33.538 tỷ đồng (37%); vốn nhà đầu tư 26.965 tỷ đồng; lãi vay 2.584 tỷ đồng.

Dự án Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh

Văn phòng Chính phủ vừa ban hành công văn 8024/VPCP-CN ngày 2/11/2021 truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành đối với việc thực hiện Dự án đường Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh.

Theo đó, Phó Thủ tướng yêu cầu UBND TP.Hồ Chí Minh nghiên cứu ý kiến của các cơ quan liên quan, phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải và UBND các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Long An thống nhất về việc giao cơ quan có thẩm quyền thực hiện Dự án đường Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật về đầu tư PPP và nội dung Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đường Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh theo bản đồ quy hoạch sẽ đi qua địa phận của 4 tỉnh thành, gồm: Đồng Nai, Long An, Bình Dương và TP.Hồ Chí Minh. Tổng chiều dài toàn tuyến đường là 97,7km.

Đường Vành đai 3 TP.Hồ Chí Minh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt từ năm 2011 và điều chỉnh vào năm 2013.

Theo báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, tổng chiều dài nghiên cứu đường Vành đai 3 là 91,66km, trong đó bao gồm 8,3km tuyến nhánh nối vào nút giao Thủ Đức và nhánh nối vào Khu công nghiệp Ông Kèo (tỉnh Đồng Nai).

Dự án có quy mô 8 làn xe cao tốc theo quy hoạch, vận tốc thiết kế 100km/h và đường song hành có tổng mức đầu tư giai đoạn hoàn thiện (chưa bao gồm lãi vay) hơn 165.256 tỷ đồng.

Ở giai đoạn 1 sẽ tiến hành giải phóng mặt bằng cho cả giai đoạn hoàn thiện, làm 4 làn xe cao tốc và đường gom, có tổng mức đầu tư (chưa bao gồm lãi vay) khoảng 82.598 tỷ đồng. Trên cơ sở quy mô và chủ trương ưu tiên nghiên cứu đầu tư theo phương thức PPP, dự án được chia ra các thành phần để thực hiện. ■

Two Key PPP Ring Road Projects

Ring Road 3 of Ho Chi Minh City and Ring Road 4 of Hanoi City may be built in the form of public-private partnership (PPP).

HUONG GIANG

Ring Road 4 of Hanoi

Ring Road 4 of Hanoi is defined as one of key prioritized tasks aimed for improving Hanoi traffic infrastructure. The completed route will not only help reduce traffic congestion, expand development space for the city and gradually restructure the economic activity along the two sides of the route, but also enhance connectivity, create spillover dynamics, and promote the socioeconomic development of provinces and cities in the Hanoi greater region, the Red River Delta and the Northern Key Economic Space.

According to Decision 1335/QĐ-HĐTDNN on ratified appraisal of pre-feasibility study report for construction investment of Ring Road 4 in the form of PPP, submitted to the Government for review and to the National Assembly for decision on investment policies, 19 components of the project will be invested with the PPP method.

Accordingly, 19 contents include suitable conditions for PPP-invested option and investment necessity; superior advantages to other forms of investment; State fund viability in case of necessity; target assessment; expected scale, location and time of project implementation; demand for land and other resources; preliminary determination of total

investment; preliminary assessment of investment efficiency, financial efficiency and socioeconomic efficiency; and investment support mechanisms, policies and incentives.

The project starts at Km3+695 on Noi Bai - Lao Cai Highway (in Thanh Xuan commune, Soc Son district, Hanoi) and ends at Noi Bai - Ha Long Highway (in Que Vo district, Bac Ninh province). Its total length is 111.2km.

The investment cost is estimated at VND94,127 billion, of which central budget is VND31,904 billion or 35% of the total; local budget is VND33,538 billion or 37%; investors' capital is VND26,965 billion; and loan interest is VND2,584 billion.

Ring Road of Ho Chi Minh City

The Government Office recently issued Official Letter 8024/VPCP-CN dated November 2, 2021 on opinions of Deputy Prime Minister Le Van Thanh on implementation of Ring Road 3 Project of Ho Chi Minh City.

Accordingly, Deputy Prime Minister Thanh requested the Ho Chi Minh City People's Committee to study opinions of relevant agencies, coordinate with the Ministry of Transport and the People's Committees of Dong Nai, Binh Duong, and Long An provinces to reach agreement on assigning competent authorities to implement Ring Road 3 project of Ho Chi Minh City under the Law on PPP Investment and its pre-feasibility study and report it to the Prime Minister.

Ring Road 3 will run through Dong Nai, Long An, Binh Duong and Ho Chi Minh City. It has a total length of 97.7 km.

The project was approved by the Prime Minister in 2011 and revised in 2013.

According to the pre-feasibility study, the traffic route is 91.66 km in length, including 8.3 km of branch roads linking to Thu Duc Intersection and to Ong Keo Industrial Park (Dong Nai province).

The 8-lane road is designed for vehicles to travel at a speed of 100 kmph. Its investment fund is forecast at more than VND165,256 billion, excluding loan interest.

In Phase 1, the site will be cleared for the entire project. A four-lane route will be built at an estimated cost of VND82,598 billion, excluding loan interest. Based on its scale and investment priority policy, the PPP project is divided into components for implementation. ■





VĨNH PHÚC

Nỗ lực cải cách thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp

Với các chính sách đầu tư thông thoáng, hấp dẫn và minh bạch, thời gian qua, Vĩnh Phúc luôn là điểm đến được ưu tiên lựa chọn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

LÊ HIỀN

Chu tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc - ông Lê Duy Thành cho biết, Vĩnh Phúc xác định công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là một trong các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh, gắn liền với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành. Bằng nhiều quyết sách đúng đắn, kịp thời trong cải cách thủ tục hành chính, Vĩnh Phúc đã đón nhiều tập đoàn lớn trên thế giới đến đầu tư như: Honda, Toyota, Piaggio...

Vĩnh Phúc hiện có hơn 500ha đất sạch dành cho công nghiệp, sẵn sàng giao cho các nhà đầu tư. Tỉnh đã và đang cải thiện thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Ông Thành cam kết, nếu có bất cứ khó khăn gì trong quá trình đầu tư, doanh nghiệp và nhà đầu tư có thể gặp và trao đổi trực tiếp với người đứng đầu của tỉnh và giám đốc các sở, ban, ngành trong tỉnh để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư.

Một trong những giải pháp mà Vĩnh Phúc đang quyết liệt thực hiện, đó là hiện đại hóa nền hành chính để phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp. Năm 2021, Vĩnh Phúc đẩy mạnh triển khai công tác kiểm soát, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Vĩnh Phúc đã chuẩn hóa 1.552 thông tin, dữ liệu trên cơ sở dữ

liệu quốc gia về thủ tục hành chính, mã hóa hồ sơ trên hệ thống một cửa điện tử bảo đảm công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, huyện, thành phố quán triệt thực hiện Nghị định 45 của Chính phủ, xây dựng quy trình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trình UBND tỉnh phê duyệt cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, đồng thời, tuyên truyền, hướng dẫn, trợ giúp cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến khi đến giải quyết thủ tục hành chính. Mới đây, tại Quyết định số 2992, ngày 1/11/2021, UBND tỉnh công bố 81 danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

Các sở, ban, ngành, huyện, thành phố đã chủ động rà soát, đánh giá 29 nhóm lĩnh vực với 1.763 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tiếp tục đơn giản hóa và cắt giảm tối thiểu 20% thời gian giải quyết trên tổng thời hạn giải quyết theo quy định đối với tất cả các thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết trên 10 ngày (từ 11 ngày trở lên) thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, huyện, xã. Qua rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cấp tỉnh có 5 sở với 23 phương án, sáng kiến đơn giản hóa thủ tục hành chính; cấp huyện có 3 thủ tục hành chính có phương án, sáng kiến đơn giản hóa.

Tính từ ngày 1/1/2021 đến ngày 30/9/2021, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận mới 39.627 hồ sơ, lũy kế đã và đang giải quyết 41.989 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ được trả trước và đúng hạn đạt 99,5%. Có 15 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh phát sinh hồ sơ trực tuyến với tổng số 14.153 hồ sơ, trong đó có 709 hồ sơ nộp mức độ 3 và 13.444 hồ sơ nộp mức độ 4. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trung bình đạt 22% trên tổng số hồ sơ giải quyết của các sở, ngành.

Để tiếp tục nâng cao số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính sáng tạo, hiệu quả và toàn diện. Thường xuyên rà soát, kiểm soát chặt chẽ

việc ban hành quy định thủ tục hành chính, chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính; thực hiện tái cấu trúc quy trình, thủ tục để xây dựng, tích hợp, cung cấp ít nhất 30% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu của sở, ngành, địa phương trên Cổng dịch vụ công tỉnh.

Năm 2020, chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Vĩnh Phúc đạt tổng điểm 85,41/100 điểm, xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố. Nổi bật nhất là chỉ số SIPAS (chỉ số hài lòng) đạt 9,04 điểm, tỷ lệ hài lòng 90,53%, xếp thứ 6/63 tỉnh, thành phố, tăng 5 bậc so với năm 2019. Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc nhấn mạnh: Vĩnh Phúc sẽ nỗ lực đưa chỉ số cải cách hành chính, chỉ số SIPAS nằm trong top 15 cả nước vào năm 2021 và những năm tiếp theo. Hướng tới mục tiêu đến năm 2025, chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (bao gồm: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số) nằm trong top 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. ■



Efforts to Reform Business Procedures



With open, attractive and transparent investment policies, Vinh Phuc has always been a preferred destination for domestic and foreign investors.

LE HIEN

Mr. Le Duy Thanh, Chairman of Vinh Phuc Provincial People's Committee, said that Vinh Phuc defines speeding up administrative reform, improving the investment and business environment and improving competitiveness as important political tasks, associated with accountability of agency leaders. With many right and timely decisions in administrative procedure reform, Vinh Phuc has welcomed many world-leading corporations in the world to invest such as Honda, Toyota and Piaggio.

Vinh Phuc currently has more than 500 ha of available land for industrial development, ready to be delivered to investors. The province has streamlined administrative procedures, improved the investment and business environment, and cleared difficulties and obstacles for businesses and investors. He pledged that, if facing any difficulty in investment, they can meet and discuss directly with leaders of the province and competent agencies to promptly seek solutions to their problems.

One of solutions that Vinh Phuc has seriously applied is to modernize administration to best serve people and businesses. In 2021, Vinh Phuc has accelerated control and settlement of administrative procedures in the electronic environment.

Vinh Phuc standardized 1,552 administrative information and data on the national portal, encrypted electronic records on the single-window system to ensure publicity and transparency and

facilitate users to approach, implement and supervise settlement of administrative procedures.

The Provincial People's Committee continued to direct relevant authorities, branches and localities to implement the Government's Decree 45, developed online public services of Level 3 and Level 4, and submit them to the Provincial People's Committee for approval to deliver on the province's public service gateway, and at the same time, inform, instruct and assist people, organizations and businesses to submit online documents when they come to handle administrative procedures. In its Decision No. 2992 dated November 1, 2021, the Provincial People's Committee announced the list of 81 online public service administrative procedures of Level 3 and Level 4.

Competent bodies and localities have actively reviewed and assessed 29 sectors with 1,763 administrative procedures under their authority; further simplified and reduced by least 20% of the settlement time of administrative procedures that need more than 10 days for settlement (from 11 days or more) under their jurisdiction. By reviewing and simplifying administrative procedures, five provincial departments introduced 23 initiatives for simplification of administrative procedures and district authorities adopted three initiatives for this purpose.

From January 1, 2021 to September 30, 2021, the Provincial Public Administration Service Center received 39,627 new application forms and processed 41,989 records. Up to 99.5% of applications were completed before deadline. 15 provincial agencies issued 14,153 application forms, with 709 forms assigned Level 3 and 13,444 forms carrying Level 4 label. Online applications accounted for 22% of total records handled by provincial departments and sectors.

To further improve online public services of Level 3 and Level 4, the Provincial People's Committee required relevant bodies to speed up effective and comprehensive reform and control of administrative procedures; regularly review and strictly supervise regulations on administrative procedures, standardize administrative data; restructure processes and procedures to construct, integrate and provide at least 30% of essential online public services delivered by provincial and local authorities on the Provincial Public Service Portal.

In 2020, the Public Administration Reform Index (PAR Index) scored 85.41 out of 100 points, ranking 15th out of 63 provinces and cities. The most prominent was the Satisfaction Index of Public Administrative Services (SIPAS), which reached 9.04 points, with satisfaction rate of 90.53%, ranking 6th out of 63 provinces and cities, 5 places higher than in 2019. The Department of Planning and Investment noted that Vinh Phuc will strive to bring its PAR Index and SIPAS Index to Top 15 in the country by 2021 and beyond. By 2025, its Digital Transformation Index (including digital government, digital economy and digital society) will be ranked Top 20 in the country. ■



Đưa du lịch Sơn La thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn



Bắc Yên, Ngọc Chiến - Mường La... Những núi đá vôi tạo nên hệ thống hang động kỳ thú như hang Dơi, Ngũ động bản Ôn (Mộc Châu), hang Nhà Nhung, Chi Đầy (Yên Châu)... Hệ thống núi, sông, suối cũng tạo nên nhiều cảnh quan đẹp như Thác Dải Yếm (Mộc Châu), Thác Tạt Nàng (Vân Hồ), Sừng lưng khủng long, Pu Nhi (Bắc Yên), đỉnh Pha Luông (Mộc Châu)... đặc biệt là lòng hồ sông Đà mênh mông với hàng trăm đảo lớn, đảo nhỏ.

Sơn La còn có 12 dân tộc anh em chung sống và lưu giữ giá trị văn hóa đậm bản sắc vùng Tây Bắc. Đó là hàng ngàn cuốn sách chữ Thái cổ, Dao cổ chứa đựng những bản trường ca, sử

Ngành Du lịch Sơn La đang tích cực triển khai nhiều giải pháp nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV nhiệm kỳ 2020-2025 về tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển ngành du lịch; bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững, phấn đấu đến năm 2030, du lịch Sơn La thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông **Trần Xuân Việt**, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La về vấn đề này. **Trần Trang** thực hiện.

Ông có thể cho biết đâu là yếu tố giúp Sơn La không chỉ hấp dẫn nhiều du khách mà còn thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư phát triển du lịch trong những năm gần đây?

Sơn La có nguồn tài nguyên du lịch đa dạng và mang đậm dấu ấn riêng có: Địa hình núi xen thung lũng và có nhiều hồ thủy điện trên địa bàn nên khí hậu chia thành nhiều tiểu vùng đặc trưng, nhất là tiểu vùng khí hậu mát mẻ từ 18-21 độ, rất phù hợp phát triển du lịch ở cao nguyên Mộc Châu, Tà Xùa -

thì, lịch sử xây dựng bản mường...; những điệu xòe Thái, múa chuông Dao, múa khèn, ô dân tộc Mông... và nhiều làn điệu dân ca Khắp Thái, Đang Mường và dân ca Mông... Đó là các lễ hội đặc sắc như Lễ hội hoa Ban, lễ hội Hết Chá, Lồng Tồng, Nào Sóng... gắn liền với nhiều trò chơi dân gian như: Tó má lẹ, cà kheo, ném còn, tu lu, rỗng ấp trứng... Các nghề thủ công truyền thống như khăn piêu của dân tộc Thái, vải thổ cẩm, đệm bông gao, các đồ vật bằng mây tre đan với các hoa văn độc đáo... Và đó còn là nhiều món ăn hấp dẫn (rượu cần, rượu hoẵng, Pa pỉnh tộp (cá nướng), Mọ tu cây (gà tơ tần), thịt hun khói, cơm lam,... Hiện nhiều làng bản còn lưu giữ được giá trị sinh hoạt, văn hoá truyền thống, là cơ sở để phát triển mô hình du lịch sinh thái cộng đồng như: Bản Nà Bai, bản Phụ Mầu 1 và Phụ Mầu 2 (Vân Hồ); bản Hua Tạt (Vân Hồ); Bản Hài, bản Cá và bản Bó (thành phố Sơn La); Bản Ka, bản Đức (Quỳnh Nhai)...

Sơn La hiện có 88 di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh được xếp hạng cấp quốc gia và cấp tỉnh như: Văn bia Quế lâm ngự chế - Đến thờ vua Lê Thái Tông (TP.Sơn La); Di tích lịch sử cách mạng Việt Nam - Lào (Yên Châu); Đồn Mộc Lý (huyện Mộc Châu); Kỳ Đài Thuận Châu; Cù điếm Nà Sản,... Đặc biệt, Di tích cấp quốc gia Nhà tù Sơn La là địa điểm thu hút nhiều du khách, cũng là điểm giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng bảo vệ Tổ quốc.

Khu du lịch quốc gia Mộc Châu có tính chất sinh thái, văn hóa với các loại hình du lịch đa dạng. Mùa xuân, cao nguyên náo nức với các Lễ hội hoa xuân, Hết Chá, Cầu mưa, Khinh khí cầu, đón hoa ban nở; Mùa hè, miền đất ngát xanh những đồi chè, sắc đỏ của mùa mận chín, cũng là lúc diễn ra Lễ hội trà cao nguyên

và Lễ hội hái quả. Bước sang mùa thu, Mộc Châu nô nức trong Ngày hội văn hóa các dân tộc, với các hoạt động văn hóa, văn nghệ đặc sắc. Đặc biệt là cuộc “Thi Hoa hậu bò sữa” duy nhất có ở Mộc Châu...

Sớm xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, tỉnh đã, đang tăng cường đổi mới công tác quản lý nhà nước về du lịch, đặc biệt là việc xây dựng chiến lược, quy hoạch, ban hành các chính sách quản lý, các quy chế, kế hoạch, đề án,.. đồng thời chú trọng đầu tư hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin và hạ tầng du lịch. Nhiều sản phẩm, loại hình du lịch mới được đưa vào khai thác và có kết quả tích cực; trong đó, chú trọng, ưu tiên những sản phẩm du lịch được xây dựng dựa trên các yếu tố thân thiện với môi trường, có sự tham gia của cộng đồng dân cư, đặc biệt ưu tiên phát triển thể mạnh du lịch văn hóa gắn với lễ hội, du lịch sinh thái...

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nên trong năm 2021, Sơn La chỉ đón 982 nghìn lượt khách, tạo doanh thu 795 tỷ đồng, bằng 35% kế hoạch đề ra... Để khai thác tốt tiềm năng đồng thời thích ứng an toàn, linh hoạt trong trạng thái “vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế”, ngành du lịch đã có những nỗ lực ra sao?

Để giảm thiểu những tác động bởi đại dịch Covid-19 trong năm 2021, Sở đã tham mưu UBND tỉnh triển khai nhiều giải pháp, hoạt động phòng, chống, kiểm soát và thích ứng an toàn với dịch bệnh, phù hợp từng thời điểm với mục tiêu xây dựng hình ảnh du lịch Sơn La an toàn.

Cụ thể, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La; đồng thời khi UBND tỉnh cho phép hoạt động trở lại một số loại hình sản xuất, kinh doanh, Sở đã thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra các cơ sở lưu trú, nhà hàng, tiệc cưới về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

Sở còn chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách, như: Đề án hoàn thiện các tiêu chí Khu du lịch quốc gia Mộc Châu để được công nhận vào năm 2025; Đề án phát triển vùng lòng hồ thủy

điện Sơn La tầm nhìn thành khu du lịch quốc gia; Đề án phát triển vùng lòng hồ thủy điện Quỳnh Nhai thành khu du lịch cấp tỉnh; phối hợp, hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trong khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

Ngoài ra, Sở đã luôn quan tâm đến các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch như: Tiếp tục phát triển chương trình liên kết du lịch có hiệu quả giữa TP.Hồ Chí Minh với 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng; chương trình liên kết với TP.Hà Nội; tổ chức tập huấn kỹ năng nghiệp vụ du lịch; xây dựng và duy trì đội văn nghệ dân gian hát dân ca, múa dân gian, biểu diễn nhạc cụ dân tộc tại các huyện: Quỳnh Nhai, Vân Hồ, Bắc Yên, Mộc Châu và thành phố Sơn La; chấm điểm và công bố giải về cuộc thi “Sáng tác biểu tượng (Logo) và khẩu hiệu (Slogan) du lịch tỉnh Sơn La”... và chủ động tổ chức các hoạt động truyền thông và bản giải pháp khôi phục, kích cầu du lịch Sơn La trong trạng thái bình thường mới, thích ứng an toàn với dịch Covid -19.

Hy vọng với sự nỗ lực đầu tư các hạng mục mới, chuẩn bị chu đáo cho kịch bản hồi phục sau đại dịch Covid-19, ngành du lịch Sơn La sẽ sớm vượt qua khó khăn, tiếp tục nghiên cứu đa dạng các sản phẩm du lịch mang đến những trải nghiệm hấp dẫn, chất lượng.

Được biết, ngành du lịch Sơn La đang tham mưu thực hiện Đề án định hướng phát triển vùng lòng hồ Thủy điện Sơn La thành Khu du lịch quốc gia giai đoạn 2021 - 2030... Ông có thể chia sẻ rõ hơn về đề án này?

Thủy điện Sơn La có diện tích hồ chứa gần 225km², dung tích 9,26 tỷ m³. Ngoài việc tích nước hồ phục vụ phát điện cho nhà máy, hồ thủy điện Sơn La còn đóng vai trò rất quan trọng trong việc tạo ra một vùng sinh thái, cảnh quan mới gắn với đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số vùng thượng nguồn sông Đà, đồng thời mở ra một tiềm năng mới phát triển kinh tế - xã hội, du lịch ở vùng “biên hồ” Tây Bắc.

Để biến tiềm năng thành hiện thực, trong năm 2021, ngành du lịch Sơn La đã phối hợp với Công ty cổ phần Quỹ đầu tư thế giới về dự án đầu tư phát triển khu du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La lập dự án gồm toàn bộ mặt nước lòng hồ thủy điện Sơn La trên địa bàn huyện Quỳnh Nhai, rộng 10.520ha và diện tích mặt đất bao quanh lòng hồ, bao gồm cả các đảo, bán đảo nằm trên lòng hồ từ xã Pá Ma Pha Khinh đến xã Mường Chiên. Trong đó, phạm vi đề xuất đầu tư là diện tích mặt nước khoảng 3.000ha và diện tích mặt đất khoảng 500ha.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp xây dựng Đề án phát triển vùng lòng hồ thủy điện Sơn La tầm nhìn thành khu du lịch quốc gia. Hiện đề án trên đang trong giai đoạn hoàn thành để trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định trong năm 2022. Chúng tôi tin tưởng đề án sẽ sớm được phê duyệt, triển khai; từ đó xây dựng và định vị thương hiệu du lịch vùng lòng hồ, tạo tiền đề thúc đẩy kinh tế - xã hội và môi trường khu vực lòng hồ thủy điện Sơn La phát triển toàn diện.

Trân trọng cảm ơn ông!





Son La Tourism Aimed to Become Leading Economic Sector



Son La tourism industry is actively implementing the Resolution of the 15th Son La Provincial Party Congress for the 2020-2025 term on strengthening the synchronous implementation of solutions to develop the tourism industry; ensuring professionalism, modernity and sustainable development and striving to drive the local tourism to truly become a spearhead economic sector by 2030. Vietnam Business Forum had an interview with Mr. **Tran Xuan Viet**, Deputy Director of the Department of Culture, Sports and Tourism of Son La province in this regard. **Tran Trang** reports.

Can you tell us about how Son La has not only attracted many tourists but also many tourism development investors in recent years?

Son La has diverse tourism resources and has its own imprint: The mountainous terrain is interspersed with valleys and there are many hydroelectric lakes in the area, so the climate is divided into many specific sub-regions. The climate is cool with temperature ranging from 18-21 degrees, very suitable for tourism development in the highlands of Moc Chau, Ta Xua - Bac Yen, Ngoc Chien - Muong La. The

limestone mountains create an interesting cave system such as Bat Cave, Five caves of On village (Moc Chau), Nha Nhung cave, Chi Day cave (Yen Chau). The system of mountains, rivers and streams also creates many beautiful landscapes such as Dai Yem Waterfall (Moc Chau), Tat Nang Waterfall (Van Ho), Dinosaur spine, Pu Nhi Farm (Bac Yen), Pha Luong peak (Moc Chau) especially the vast Da River lake bed with hundreds of large and small islands.

Son La also has 12 ethnic groups living together and preserving cultural values imbued with the identity of the Northwest. There are thousands of ancient Thai and ancient Dao books containing the epics and history of Muong village construction. Tourists are also impressed by Thai Xoe dances, Dao bell dance, Khen dance, Hmong ethnic umbrella dance and many folk songs of Khap Thai, Dang Muong and Mong folk songs. These are special festivals such as Ban Flower Festival, Festivals of Het Cha, Long Tong, Nao Song, etc. which are associated with many folk games such as: To ma le game, stilts, "Con" ball throwing, dragon hatching eggs. Son La is also famous for traditional crafts such as Pieu scarf of the Thai ethnic group, brocade cloth, cotton and rice cushions, bamboo and rattan objects with unique patterns. And there are also many attractive dishes (Can wine, Roe deer wine, pa pinh top -fish grilled), Mo chicken, smoked meat, Lam rice, etc. Currently, many villages still retain the values of daily life and traditional culture, which is the basis for developing ecology tourism, such as Na Bai village, Phu Mau 1 and Phu Mau 2 village (Van Ho); Hua Tat village (Van Ho);

Hai village, Ca village and Bo village (Son La city); Ka village and Duc village (Quynh Nhai).

Son La currently has 88 historical-cultural relics and scenic spots ranked at national and provincial levels such as Que Lam stele - Temple of King Le Thai Tong (Son La City); Vietnam-Laos revolutionary historical site (Yen Chau); Moc Ly Fort (Moc Chau district); Ky Dai Thuan Chau; Na San fortress... In particular, the national relic Son La Prison is a place that attracts many tourists, as well as a traditional educational point for the revolutionary struggle for the defense of the Fatherland.

Moc Chau National Tourist Area has ecological and cultural nature with diverse types of tourism. In spring, the plateau is bustling with Spring Flower festivals, Het Cha festival, Praying for Rain festival, Hot Air Balloons festival. In summer, the land is covered in the green tea hills and red color of the plum season. It is also the time for the Highland Tea Festival and the Fruit Picking Festival. In autumn, Moc Chau is engrossed in the Ethnic Culture Festival, with special cultural and artistic activities, especially the "Miss Dairy Contest" in Moc Chau.

Early identifying tourism as a spearhead economic sector, the province has been promoting innovation in the state management of tourism, especially the formulation of strategies, planning, and issuance of management policies, regulations, plans, schemes, etc. At the same time, the province also focuses on investment in traffic infrastructure, information technology and tourism infrastructure. Many new products and types of tourism have been put into operation with positive results. Focus and priority are given to tourism products built on environmentally friendly factors with the participation of the local community, especially giving priority to developing the strengths of cultural tourism associated with the environment.

In the face of complicated developments of the COVID-19 pandemic, in 2021, Son La only welcomed 982,000 visitors, generating revenue of VND795 billion, equal to 35% of the plan. To tap the potential and safely and flexibly adapt to the state of "economic development and COVID-19 pandemic prevention", what efforts has the tourism industry made?

In order to minimize the impacts of the COVID-19 pandemic in 2021, the Department has advised the Provincial People's Committee to deploy many solutions and activities to prevent, control, control and adapt safely to the epidemic, with the goal of building a safe image of Son La tourism.

Specifically, the Department advised the Provincial People's Committee to issue temporary guidance on "safe adaptation and effective control of COVID-19" in the field of culture, sports and tourism in Son La province. At the same time, when the Provincial People's Committee allowed the resumption of some types of production and business, the Department regularly propagated and inspected accommodation establishments, restaurants, wedding parties, and tourist areas and implement measures to prevent and control the epidemic.

The Department also coordinates with local departments, agencies and sectors to advise the Provincial People's Committee to develop mechanisms and policies, such as Project on completing criteria for Moc Chau national tourist area to be recognized by 2025; Project on development of Son

La hydropower reservoir area with a vision to become a national tourist area; The project to develop the Quynh Nhai hydropower reservoir area into a provincial tourist area. The province also coordinates and supports investors to accelerate the implementation of projects in Moc Chau national tourist area.

In addition, the Department has always been interested in tourism promotion activities such as: continuing to develop an effective tourism association program between Ho Chi Minh City and 8 expanded Northwest provinces; implementing the affiliated program with Hanoi city; organizing training courses on tourism professional skills; building and maintaining folk art teams in districts: Quynh Nhai, Van Ho, Bac Yen, Moc Chau and Son La city; grading and announcing the prize for the contest "Creating the logo and slogan for Son La tourism".

Hopefully, with the effort to invest in new items and carefully prepare for the post-pandemic recovery scenario, Son La tourism will soon overcome difficulties, continue to diversify tourism products and deliver attractive and quality experiences.

It is known that the Son La tourism industry is consulting on the implementation of the Project of orientation for the development of the Son La hydropower reservoir into a National Tourist Area in the period of 2021 - 2030. Can you share more about the project?

Son La hydropower plant has a reservoir area of nearly 225 square kilometers, with a capacity of 9.26 billion m³. In addition to storing lake water for power generation for the plant, Son La hydropower reservoir also plays a very important role in creating a new ecological and landscape area associated with the lives of ethnic minorities the upstream of the Da River, and at the same time opening up new potential for socio-economic development and tourism in the Northwest "sea and lake" region.

In order to turn the potential into reality, in 2021, Son La tourism industry has coordinated with the World Investment Fund Joint Stock Company on an investment project to develop the Son La hydroelectric lake bed tourist area to set up a project including: the entire water surface of Son La hydropower reservoir in Quynh Nhai district, 10,520ha wide and the ground area surrounding the lake bed, including islands and peninsulas located on the lake bed from Pa Ma Pha Khinh commune to Muong Chien commune. In which, the proposed investment area is about 3,000 hectares of water surface and about 500 hectares of land.

On the basis of the survey results, the Department of Culture, Sports and Tourism has coordinated with other departments, branches, localities and businesses to develop a project to develop the Son La hydropower reservoir with a vision to become a national tourist area. Currently, the above projects are in the completion stage to submit to the competent authorities for consideration and decision in 2022. We believe that the projects will soon be approved and implemented; thereby building and positioning a tourism brand in the lake bed area, creating a premise for promoting the socio-economic and environmental promotion of the Son La reservoir area for comprehensive development.

Thank you very much!



Phát triển du lịch nông thôn góp phần xây dựng NTM bền vững

Phát triển du lịch nông thôn (DLNT) trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021-2025 được xác định là một trong những động lực đem lại việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn; đồng thời bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, bảo vệ môi trường.

MINH NGOC

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), hiện cả nước có hơn 1.300 khu, điểm du lịch thuộc các địa phương, trong đó có khoảng 70% là các điểm du lịch thuộc khu vực nông thôn. Tuy nhiên không phải mô hình nào cũng hoạt động hiệu quả, nhất là khi dịch Covid-19 đang tác động mạnh mẽ đến lĩnh vực du lịch. Để tiếp sức cho DLNT, Đề án phát triển dịch vụ DLNT gắn với xây dựng NTM phù hợp với định hướng xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 đã được Bộ NN&PTNT phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Trong tương lai, nếu Đề án được phê duyệt sẽ là cơ sở để có được các cơ chế, chính sách đặc thù phục vụ cho phát triển DLNT trong xây dựng NTM.

Thủ trưởng Bộ NN&PTNT Trần Thanh Nam đánh giá, DLNT đang là xu thế, cần khai thác hiệu quả. Điều cần làm là kết nối và quảng bá sản phẩm cho các địa phương. Các mô hình DLNT rất đa dạng nhưng cần phải có điểm chung là đảm bảo được giá trị nhân văn, văn hóa, mang sắc thái của từng địa phương.

Thủ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đoàn Văn Việt đánh giá, tư thế sẵn sàng phát triển ngành du lịch chung cả nước không chỉ của những doanh nghiệp lớn mà còn của các cơ sở, doanh nghiệp vừa và nhỏ. Để phát triển DLNT cần có sự đầu tư bài bản. Du lịch nông nghiệp nông thôn cần tận dụng nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM. Các doanh nghiệp du lịch cần đầu tư chuyển đổi số, nâng cao tăng cường năng lực, kết nối cho người nông dân phát triển DLNT.

Hiện nay, nhiều hãng lữ hành tổ chức các tour du lịch nông nghiệp, đưa khách tới những khu vực sản xuất nông nghiệp có không gian, cảnh quan, môi trường văn hóa mang đặc trưng của

vùng nông thôn Việt Nam. Các dịch vụ hỗ trợ trong hoạt động DLNT ngày càng đa dạng và sáng tạo, như dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng thảo dược địa phương, tham gia lễ hội truyền thống, thưởng thức ẩm thực, chụp ảnh theo các mùa hoa, trái... Các hoạt động DLNT đã đóng góp tích cực cho cả ngành du lịch và khu vực nông nghiệp, nông thôn. Cụ thể, DLNT góp phần tạo ra bản sắc, tính độc đáo của điểm đến và sản phẩm du lịch Việt Nam, tạo ra tour tuyến mới, mở rộng không gian du lịch. DLNT phát triển đem lại lợi ích nhiều mặt về kinh tế, xã hội cho nhiều địa phương như góp phần đa dạng hóa ngành nghề nông thôn, tạo việc làm, thu nhập cho người dân, đồng thời còn bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

Ông Nguyễn Minh Tiến, Chánh văn phòng NTM Trung ương cho rằng, phát triển DLNT hiệu quả sẽ góp phần xây dựng NTM bền vững, nâng cao thu nhập và sinh kế của người dân nông thôn, đưa xây dựng NTM vào chiều sâu và chất lượng. Phát triển DLNT được Bộ NN&PTNT xác định là một trong những giải pháp căn cơ, động lực thúc đẩy xây dựng NTM bền vững.

Để phát triển DLNT cần có chủ trương, cơ chế và chính sách đồng bộ từ Trung ương đến địa phương (đặc biệt là các chính sách về quản lý đất đai, hạ tầng, về quản lý DLNT, hỗ trợ DLNT, quản lý lưu trú, liên kết chuỗi giá trị DLNT...). Đồng thời, phải xây dựng bản đồ DLNT, trong đó chỉ ra các khu vực có khả năng phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng của từng vùng miền, từng địa phương trên cơ sở liên kết hình thành tuyến. Sản phẩm du lịch được xây dựng cần đảm bảo 3 yếu tố: Đa dạng, đặc sắc và gia tăng giá trị; đẩy mạnh phát triển, hình thành các sản phẩm du lịch đặc thù của mỗi địa phương. ■



Fostering Countryside Tourism to Sustain Rural Development

Countryside tourism development in the National Target Program for New Rural Development in 2021-2025 is defined as one of driving forces that create jobs and increase incomes for people, promote rural economic restructuring, preserve traditional cultural values and protect the environment.

MINH NGOC

According to the Ministry of Agriculture and Rural Development, Vietnam currently has more than 1,300 tourist sites and attractions, about 70% of which are countryside attractions. However, not all are working effectively, especially as the COVID-19 pandemic is heavily impacting the tourism sector. In order to energize rural tourism, the project on development of rural tourism services coupled with new rural construction in line with the approach of new rural development program in 2021 - 2025 was submitted to the Prime Minister by the Ministry of Agriculture and Rural Development in collaboration with the Ministry of Culture, Sports and Tourism. In the coming time, if the project is approved, it will be the basis for obtaining specific mechanisms and policies for rural tourism development.

Deputy Minister of Agriculture and Rural Development Tran Thanh Nam said that rural tourism is a trend that needs to be exploited effectively. What needs to be done is to connect and promote products for localities. Rural tourism models are very diverse but must have common characteristics, which must be humanistic, cultural and locally distinctive.

Deputy Minister of Culture, Sports and Tourism Doan Van Viet said tourism companies, regardless of scale, across the country are ready to develop national tourism. Developing rural tourism requires a well-prepared investment. Rural agricultural tourism needs to utilize resources allocated by the National Target Program for New Rural Development. Tourism businesses need to invest in digital transformation, capacity building and connectivity for farmers to develop rural tourism.

Currently, many travel agencies are organizing agricultural tours, bringing visitors to agricultural areas featuring the space, landscape and culture of the Vietnamese countryside. Supporting tourism services are increasingly diversified and creative, including healthcare services with local herbs,



traditional festivals, foods and drinks and seasonal landscape photography. Countryside tourism has actively helped the tourism industry as well as agriculture and rural development. Specifically, it has helped create identity and uniqueness of Vietnamese tourism products and destinations, establish new tours and expand tourism space. It has brought a lot of socioeconomic benefits to many localities, such as diversifying rural industries, creating jobs and incomes for people, and at the same time preserving and promoting rural traditional cultural values.

Mr. Nguyen Minh Tien, Chief of the Central Office for the National Target Program for New Rural Development, said that effective rural tourism development will help sustain rural development, improve incomes and livelihoods of rural people, and enhance the quality of new rural development. Rural tourism development was defined by the Ministry of Agriculture and Rural Development as one of fundamental solutions and driving forces for sustainable rural development.

To develop countryside tourism, there is a need for consistent guidelines, mechanisms and policies from central to local levels (especially policies on land management, infrastructure, tourism management, support for countryside tourism, traffic management, residence and tourism value chain). At the same time, it is necessary to develop a map of countryside tourism, which indicates areas capable of developing locally distinctive tourism products. Tourism products must ensure three factors: diversity, uniqueness and added value. Locally specific tourism products need to be promoted for development. ■

Khơi thông nguồn lực, tăng tốc phát triển



Cùng với nỗ lực thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19, vừa thúc đẩy sản xuất - kinh doanh và chăm lo đời sống người dân; tỉnh Thái Bình đang triển khai nhiều đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, tháo gỡ các “điểm nghẽn”, khơi thông mọi nguồn lực nhằm xây dựng Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực Đồng bằng sông Hồng như mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025. Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình – ông **Nguyễn Khắc Thận** chia sẻ xung quanh vấn đề này.

Ngô Khuyến thực hiện

Trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong các tháng đầu năm 2021 nhưng tỉnh Thái Bình đã quyết tâm thực hiện “mục tiêu kép” và đạt nhiều kết quả tích cực về phát triển kinh tế. Ông có thể cho biết rõ hơn về những kết quả đạt được?

Trong các tháng đầu năm 2021, tỉnh Thái Bình đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc nhằm đẩy mạnh công tác phòng, chống và kiểm soát dịch Covid-19. Với phương châm nắm chắc diễn biến tình hình; tích cực, chủ động từ xa, từ sớm, từ cơ sở, triển khai quyết liệt đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch theo nguyên tắc “3 trước”, “4 tại chỗ”, “5K + vắc xin”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong khai báo y tế và quản lý, theo dõi sức khỏe cộng đồng dân cư... nên cho đến nay tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát tốt. Tính đến 18/11/2021, trên địa bàn tỉnh có 525 ca nhiễm, chưa ghi nhận trường hợp tử vong, để chủ động đối phó với sự phức tạp của dịch bệnh, tỉnh đã kích hoạt 3 bệnh viện với hơn 900 giường bệnh để thu dung điều trị bệnh nhân covid-19. Tỉnh cũng đã hoàn thành 21 đợt tiêm vắc xin với 1.215.172 mũi tiêm, trong đó 168.235 người tiêm đủ 2 mũi.

Cuộc sống được bảo vệ an toàn nên người dân yên tâm tham gia hoạt động sản xuất - kinh doanh, góp phần quan trọng đưa GRDP của tỉnh 9 tháng đầu năm tăng 5,91% so cùng kỳ năm 2020. Trong đó, ngành nông nghiệp duy trì đà tăng trưởng khá với giá trị sản xuất đạt 19.963 tỷ đồng, bằng 70,1% kế hoạch năm và tăng 2,4% so cùng kỳ năm 2020. Xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả; có 04 xã được công nhận đạt nông thôn mới nâng cao. Tỉnh cũng xây dựng ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng hệ thống đèn điện “Thấp sáng đường quê”. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) triển khai tích cực, có 17 sản phẩm OCOP được công nhận đạt 4 sao.

Sản xuất công nghiệp từng bước phục hồi. Chỉ số sản xuất 9 tháng tăng 13,4%; giá trị sản xuất công nghiệp đạt 55.451 tỷ đồng, bằng 69,3% kế hoạch năm, tăng 15% so cùng kỳ. Công tác quy hoạch khu kinh tế được triển khai mạnh mẽ; đã tiến hành rà soát lập đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung khu kinh tế. Tỉnh cũng đã điều chỉnh quy mô diện tích và bổ sung ngành nghề phù hợp cho một số khu công nghiệp.

Hoạt động thương mại, dịch vụ khá ổn định. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng giảm 0,04%. Giá trị sản xuất khu vực dịch vụ tăng 3,1%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 36.559 tỷ đồng, tăng 7,2%; xuất nhập khẩu đạt 1.578 triệu USD, bằng 99% kế hoạch năm, tăng 45%; kim ngạch nhập khẩu đạt 1.354 triệu USD, bằng 99,1% kế hoạch năm, tăng 46,2%. Tổng thu ngân sách thực hiện 15.728 tỷ đồng, đạt 107,4% dự toán, tăng 8%, trong đó thu ngân sách địa phương thực hiện 13.198,5 tỷ đồng, đạt 108,2% dự toán và 99,7% so cùng kỳ.

Trong 9 tháng, tỉnh đã phê duyệt, điều chỉnh chủ trương hoặc cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư 59 dự án (30 mới và 29 điều chỉnh) với tổng vốn đăng ký 16.723 tỷ đồng (gấp 4,5 lần cùng kỳ năm 2020); đồng thời cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 611 doanh nghiệp và 60 chi nhánh, văn phòng đại diện, đưa toàn tỉnh có 7.733 doanh nghiệp, 921 chi nhánh và văn phòng đại diện với tổng vốn đăng ký 97.529 tỷ đồng.

Có thể khẳng định, kết quả đạt được trên tuy còn khiêm tốn nhưng đã tạo niềm tin, động lực để tỉnh tiếp tục phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và các năm tiếp theo.

Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI và đẩy mạnh thu hút đầu tư sẽ được tỉnh Thái Bình tiếp tục thực



hiện như thế nào trong giai đoạn tới, thưa ông?

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 05/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2020, tỉnh Thái Bình đã đạt được những kết quả quan trọng: Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện rõ rệt, thu hút đầu tư vào tỉnh tăng; chỉ số PCI giai đoạn 2016-2020 liên tục tăng, năm 2016 tỉnh xếp hạng thứ 40, đến năm 2020 tỉnh xếp hạng 25 (tăng 15 bậc so với năm 2016); chất lượng giải quyết các TTHC trong lĩnh vực đầu tư được nâng lên... Tuy vậy, việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 01 và hiệu quả thu hút đầu tư vẫn được xác định là chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế sẵn có và chưa đáp ứng được mong muốn của các cấp lãnh đạo tỉnh cũng như người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn đặt ra và cơ hội mới, mục tiêu mới của tỉnh cần phải bổ sung nhiệm vụ, giải pháp để bảo đảm nhanh chóng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và quan trọng hơn là thu hút nhiều dự án đầu tư trên các lĩnh vực vào tỉnh nhà trong 5 năm tới.

Do vậy, Tỉnh ủy Thái Bình thống nhất ban hành Kết luận số 22-KL/TU ngày 08/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) với việc bổ sung thêm nhiều nhiệm vụ, giải pháp mới bảo đảm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của tỉnh trong nhiệm kỳ 2020 - 2025: Phấn đấu xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực Đồng bằng sông Hồng; chú trọng mục tiêu phấn đấu trong lĩnh vực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, có so sánh với các địa phương trong cả nước; bổ sung thêm các giải pháp về quy hoạch, giải phóng mặt bằng, nâng cao năng lực

xúc tiến đầu tư bảo đảm chuyên nghiệp hơn, bài bản hơn. Nghị quyết cũng bổ sung thêm các giải pháp về nâng cao năng lực, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ; đặc biệt quan tâm cải tiến khâu thực hiện TTHC về đầu tư, trong xét duyệt hồ sơ thu hút đầu tư và cần có tư duy, cách làm mới, phương pháp mới nhất là đối với những dự án lớn mang tầm chiến lược...

Để thực hiện thành công các mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ tỉnh và tạo bứt phá phát triển những năm tới, tỉnh đang triển khai các chương trình, đề án nào?

Nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp, trong năm 2021, UBND tỉnh đã giao cho các sở, ngành xây dựng một số chính sách thúc đẩy phát triển thị trường hàng hoá, dịch vụ như: “Chương trình phục hồi kinh tế bền vững đến năm 2023 của tỉnh Thái Bình”; “Đề án đẩy mạnh xuất khẩu tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025”; “Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025”; “Đề án phát triển ngành Công Thương giai đoạn 2021-2025”... Một số cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư đã và sẽ được ban hành trong năm 2021 (như: Cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư vào một số lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; cơ chế chính sách hỗ trợ dự án đầu tư; xử lý rác thải sinh hoạt,...); thành lập tổ công tác đặc biệt của tỉnh về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

Để đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho người dân, tỉnh đã, đang triển khai nhiều chương trình, kế hoạch, đề án nhằm khuyến khích đầu tư các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở xã hội như: “Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Thái Bình năm 2021”; “Chương trình phát triển đô thị và Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2030”...

Để tăng cường giúp người lao động đang gặp khó khăn về việc làm do chịu tác động của dịch covid-19; trong năm 2021, tỉnh cũng đang chỉ đạo các sở, ngành, các đơn vị tổ chức xây dựng, triển khai một số đề án hỗ trợ người lao động của đơn vị mình như: “Đề án đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực ngành giáo dục Thái Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; “Chương trình việc làm và chương trình an toàn vệ sinh lao động tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025”; “Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”...

Ngoài ra, tỉnh còn chỉ đạo các sở, ngành xây dựng nhiều chương trình, kế hoạch, đề án để phát triển lĩnh vực khoa học và công nghệ như: “Đề án phát triển khoa học công nghệ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; “Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Thái Bình”; “Đề án chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục Thái Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; “Chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh giai đoạn đến năm 2025”...

Trân trọng cảm ơn ông!



THAI BINH

Gathering Resources for Accelerated Development

Coupled with its efforts to realize the "dual goal" of preventing the COVID-19 pandemic as well as boosting business performance and taking care of people's livelihoods, Thai Binh province has carried out many socioeconomic development projects and programs, removed "bottlenecks" and opened up all resources to build Thai Binh into a fairly developed province in 2025, a leading province in 2030 and a developed province in the Red River Delta in 2045, as stated in the Resolution of the 20th Provincial Party Congress (2020-2025 term), said Chairman of Thai Binh Provincial People's Committee **Nguyen Khac Than**. **Ngo Khuyen** reports.



In the face of the COVID-19 pandemic in the first months of 2021, Thai Binh province resolved to realize the "dual goal" and achieved many positive economic development results. Could you please tell us more about this result?

In the first months of 2021, Thai Binh province engaged the entire political system in COVID-19 pandemic prevention and control. To grasp pandemic development; actively take early actions from grassroots levels; drastically and synchronously launch pandemic prevention and control measures such as "three early actions", "4 localized measures" and "5K + vaccine"; and strengthen information technology application in health declaration and management, Thai Binh province has well controlled the disease. As of November 18, 2021, the province had 525 COVID-19 infections with no deaths recorded. To proactively deal with the pandemic, the province has activated three hospitals with more than 900 beds for the treatment of COVID-19 patients. The province has also completed 1,215,172 injections of vaccination, of which 168,235 people have been fully vaccinated.

With life being safely protected, people confidently did business, an important contribution to the province's GRDP growth in the first nine months of the year, which expanded 5.91% year on year. The agricultural sector maintained good growth momentum with a production value of VND19,963 billion, equal to 70.1% of the yearly plan and up 2.4% over the same period of

2020. New countryside construction kept going substantively and effectively. Four communes were recognized as advanced new rural areas. The province created and issued support mechanisms and policies for the construction of rural electric lighting systems. The One Commune One Product (OCOP) Program was actively implemented, with 17 four-star OCOP products recognized.

Industrial production gradually recovered, expanding 13.4% to VND55,451 billion, equaling 69.3% of the yearly plan and up 15% year on year.

Economic zone planning was strongly carried out; reviewed and adjusted. The province also adjusted the area and added suitable industries for some industrial zones.

Trade and service activities were quite stable. The consumer price index in nine months dipped 0.04%. The service value rose by 3.1%. Total retail revenue of goods and services increased by 7.2% to VND36,559 billion. Export value climbed 45% to US\$1,578 million, equal to 99% of the yearly plan, while import value jumped 46.2% to US\$1,354 million, equaling 99.1% of the full-year plan. Budget revenue was VND15,728 billion, reaching 107.4% of the estimate, up 8%, of which local budget revenue was 13,198.5 billion, fulfilling 108.2% of the plan and reaching 99.7% of the value from the same period of 2020.

In the January-September period, the province licensed 59 projects (including 30 new and 29 existing projects allowed for expansion) with a total registered capital of VND16,723 billion (4.5 times higher than a year-ago period) and granted new business registration certificates to 611 enterprises and 60 branches and representative offices, totaling 7,733 enterprises, 921 branches and representative offices with a total registered capital of VND97,529 billion.

Although the above results remained modest, they created confidence and motivation for the province to fulfill the plan targets in 2021 and the following years.





Deputy Prime Minister Le Van Thanh at a working visit to Thai Binh 2 Thermal Power Plant

How will the province continue to improve the investment and business environment, raise the PCI index and promote investment attraction in the coming period?

After five years of carrying out Resolution 01 of the Executive Board of the 19th Provincial Party Committee (2016-2020 term), Thai Binh province has achieved important results: The business investment environment improved significantly, resulting in more investment inflows; the PCI Index kept going up in the period 2016-2020. In 2016 the province ranked 40th and the province ranked 25th in 2020 (up 15 places compared to 2016). The quality of investment administrative procedures has been continuously raised. However, the outcome of Resolution 01 and investment attraction are incommensurate with local potential, advantages or expectations of local leaders, people and businesses. To meet requirements and capture new opportunities, the province will need to supplement tasks and solutions to ensure rapid improvement of the business investment environment and, more importantly, attract more investment projects in various industries in the next five years.

Therefore, the Thai Binh Provincial Party Committee promulgated Conclusion 22-KL/TU dated September 8, 2021 of the Provincial Party Committee's Standing Committee on continuing to implement Resolution 01-NQ/TU of the Provincial Party Executive Committee (19th term) with many new tasks and solutions added to meet requirements and tasks of the Provincial Party Committee in the 2020 - 2025 term: Building Thai Binh into a developed province in the Red River Delta; improving the business investment environment; introducing solutions on planning, site clearance, and capacity building for professional and methodical investment promotion. This resolution also adds solutions for stronger capacity, higher awareness and higher responsibility of all levels and branches of authority, especially civil servants who perform their tasks; reforming investment administrative procedures, reviewing investment attraction documents, and applying new thoughts and ways of doing things,



particularly for large strategic projects.

To successfully realize the goals announced for the 2020-2025 term of the Provincial Party Committee and create breakthroughs for development in the coming years, what programs and projects will the province carry out?

To support workers who are having difficulty in finding jobs due to the impact of the COVID-19 pandemic, in 2021, the Provincial People's Committee has assigned departments and sectors to work out policies on market development for goods and services: "The program of sustainable economic recovery until 2023 of Thai Binh province", "Project on export promotion in 2021-2025"; "Program for development of supporting industries in 2021-2025"; and "Project on development of industry and trade in 2021-2025".

A number of investment promotion mechanisms and policies have been and will be promulgated in 2021 (namely the mechanisms and policies to encourage investment in a number of agricultural and rural areas; project on support mechanisms and policies of investment, treatment of domestic waste, etc.);

The province has set up a special task force on removing difficulties for businesses and people affected by the COVID-19 pandemic.

To meet housing demand, the province has launched many programs, plans and schemes to encourage investment in commercial and social housing development projects such as Thai Binh Housing Development Plan in 2021"; and "Thai Binh Urban Development Program and Housing Development Program in 2021-2030".

In 2021, the province directed relevant agencies to work out and carry out some projects to support their employees such as "Project on training and fostering human resources for Thai Binh education sector in 2021-2025, with a vision to 2030, to meet fundamental and comprehensive reform requirements"; "Employment program and occupational safety and hygiene program in Thai Binh in 2021-2025"; and "Thai Binh education and training development strategy in 2021-2030, with a vision to 2050".

In addition, the province instructed competent bodies to develop many science and technology programs, plans and projects such as "Thai Binh Science and Technology Development Project in 2021- 2025, with a vision to 2030"; "Thai Binh Digital Transformation Program to 2025, with an eye to 2030"; "Project on Digital Transformation and Information Technology Application for Thai Binh education sector in 2021-2025, with a vision to 2030"; and "Project on Investment Attraction for Thai Binh Industry, Commerce and Services in 2025".

Thank you very much!

CẢI THIẾN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH TỈNH THÁI BÌNH

Quyết liệt tạo hiệu quả thiết thực

Thực hiện khâu đột phá “Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần XX, nhiệm kỳ 2020-2025, tỉnh Thái Bình đã, đang quyết liệt vào cuộc, triển khai nhiều giải pháp, hoạt động tiếp tục tháo gỡ những “nút thắt” về môi trường đầu tư, kinh doanh; bước đầu tạo những hiệu quả thiết thực.

Để tìm hiểu thêm thông tin, phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc trao đổi với ông **Vũ Kim Cú**, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình. **Song Uyên** thực hiện.

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư vào tỉnh Thái Bình thời gian qua đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Ông có thể cho biết rõ hơn về kết quả đạt được và đâu là yếu tố đem lại sự thành công này?

Trong năm 2020 và các tháng đầu năm 2021, công tác xúc tiến, thu hút đầu tư tại nhiều địa phương trong cả nước gặp nhiều khó khăn bởi đại dịch Covid-19 tác động tiêu cực, tỉnh Thái Bình cũng không ngoại lệ.

Tuy vậy với sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác xúc tiến, thu hút đầu tư vào tỉnh đã được một số kết quả khả quan, cụ thể: vào ngày 01/9/2021, tỉnh Thái Bình đã tổ chức thành công Hội nghị trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư cho 05 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký gần 600 triệu USD, trong đó có 03 dự án FDI có quy mô lớn với tổng vốn đăng ký 395 triệu USD, gồm Dự án đầu tư nhà máy Lotes Thái Thụy Việt Nam, Dự án đầu tư nhà máy Greenworks Thái Bình Việt Nam (tại KCN Liên Hà Thái) và Dự án đầu tư nhà máy sản xuất phụ kiện gia đình, phòng tắm, đèn chiếu sáng trong nhà, ngoài trời và đồ nội ngoại thất tại KCN Tiên Hải. Trong 9 tháng đầu năm 2021, tỉnh đã phê duyệt chủ trương, điều chỉnh hoặc cấp, điều chỉnh chứng nhận đầu tư 59 dự án (30 dự án mới và 29 dự án điều chỉnh) với tổng vốn đăng ký đầu tư mới và tăng thêm trên 16.723 tỷ đồng (gấp 4,5 lần số vốn đầu tư so cùng kỳ năm 2020).

Phải khẳng định rằng đối với một số tỉnh, thành phố trong nước, những con số trên không hẳn lớn nhưng với tỉnh Thái Bình lại hết sức có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh hiện nay. Trước hết, trong 20 năm gần đây, tỉnh Thái Bình đã thu hút được 94 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 900 triệu USD và hạn chế lớn của các dự án đầu tư FDI trên địa bàn tỉnh là hầu hết đều có quy mô nhỏ, chủ yếu thuộc lĩnh vực gia công, sử dụng nhiều lao động. Nhưng chỉ 3 dự án FDI được trao giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 01/9/2021 đã có giá trị gần bằng nửa 20 năm trước (với 395 triệu USD). Hơn thế, đây là một trong các dự án FDI đầu tiên đầu tư vào Khu kinh tế Thái Bình; địa bàn được tỉnh xác định là trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo.

Có được kết quả này trước hết nhờ Thái Bình có nhiều lợi thế từ tình hình an ninh chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng khá trong bối cảnh dịch bệnh covid-19, nguồn nhân lực dồi dào, chi phí cạnh tranh, chính sách ưu đãi hấp dẫn. Bên cạnh đó,

xác định cải cách hành chính là một trong những giải pháp quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ tỉnh Thái Bình đã chỉ đạo nghiêm túc, quyết liệt tới các cấp, ngành, các cơ quan hành chính của tỉnh, tích cực đổi mới sáng tạo, thực hiện đồng bộ, hiệu quả cải cách hành chính và tạo được những chuyển biến tích cực.

Hơn thế, những năm qua, công tác thu hút đầu tư được tỉnh quan tâm chỉ đạo sát sao, thống nhất từ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đến các cấp chính quyền địa phương. Tỉnh đã ban hành, thực hiện nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi hỗ trợ thu hút đầu tư; rà soát, điều chỉnh lĩnh vực, ngành nghề đầu tư vào KCN, CCN phù hợp thực tế. Các hoạt động quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư được triển khai linh hoạt, đồng thời UBND tỉnh luôn chủ động trong các hoạt động tiếp xúc, làm việc, mời gọi nhà đầu tư; sẵn sàng đồng hành với doanh nghiệp trong suốt quá trình triển khai dự án.

Nhờ sự nỗ lực trên, chỉ số PCI của tỉnh



đã cải thiện đáng kể, tăng đều qua các năm, môi trường kinh doanh cởi mở hơn và được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm; chính điều đó đã đưa Thái Bình trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư trong giai đoạn hiện nay.

Cả hệ thống chính trị trên địa bàn đang quyết tâm vào cuộc nhằm tháo gỡ các “điểm nghẽn”, khơi thông tiềm năng, nguồn lực đưa Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong Vùng Đồng bằng sông Hồng. Vậy quyết tâm, nỗ lực này đang được thể hiện ra sao, thưa ông?

Để thực hiện thành công mục tiêu đưa Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong Vùng Đồng bằng sông Hồng, tỉnh đã chỉ ra 7 “điểm nghẽn” ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội gồm: Giải phóng mặt bằng (GPMT) nhiều dự án chậm, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và thu hút đầu tư; hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông kết nối chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển hiện nay; chính sách pháp luật của Nhà nước, cơ chế chính sách của tỉnh trong phát triển kinh tế thiếu đồng bộ; công tác quy hoạch còn bất cập; hiệu quả xúc tiến, thu hút đầu tư còn hạn chế, nhất là những dự án quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, giá trị gia tăng cao; cải cách hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu và nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao còn hạn chế.

Trong 7 “điểm nghẽn” trên, tỉnh xác định công tác GPMB cho các dự án chậm là vấn đề nổi cộm, cần nhanh chóng tháo gỡ. Từ đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 05/7/2021 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác GPMB phục vụ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 18/8/2021 thực hiện Chỉ thị 08-CT/TU ngày 05/7/2021 và Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 18/8/2021 tổ chức phong trào thi đua “Đẩy mạnh tiến độ thực hiện GPMB phục vụ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh”; đồng thời yêu cầu các cấp, ngành, địa phương tổ chức triển khai. Bằng sự vào cuộc quyết liệt, sát sao của cả hệ thống chính trị nên đến nay, công tác GPMB có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều “nút thắt” tồn tại từ lâu như: Khu tập thể 4-5 tầng phường Lê Hồng Phong, đường Chu Văn An, đường Đinh Tiên Hoàng... và các dự án trọng điểm như: Dự án KCN Liên Hà Thái, dự án KCN Thaco, dự án đường từ TP. Thái Bình đi Cầu Ngàn... đã, đang được đẩy nhanh tiến độ GPMB để các dự án sớm triển khai, kịp tiến độ.

Để tháo gỡ “điểm nghẽn” về kết cấu hạ tầng giao thông, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy nhanh công tác tham mưu, thực hiện hiệu quả các đề án, dự án; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án có tác động quan trọng, thúc đẩy sự phát triển của tỉnh như: Tuyến đường bộ ven biển, tuyến đường từ TP. Thái Bình đi cầu Ngàn, đường ĐT.462 (đường 221A), đường ĐT.454 (đường 223), hệ thống đường trục trong Khu kinh tế Thái Bình và một số tuyến giao thông quan trọng khác...

Ngoài ra Tỉnh còn đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận tiện tối đa cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh; sửa đổi, bổ sung hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách quản lý, khuyến khích, thu hút đầu tư...

Tỉnh luôn quán triệt sâu sắc, vận dụng linh hoạt vào điều kiện cụ thể, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá để tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ và quyết liệt trong việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” nhằm khơi thông mọi nguồn lực để đẩy nhanh tốc độ phát triển trong những năm tới.

NGUYỄN QUỐC HUY

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HOÁ CHẤT MỎ - VINACOMIN (MICCO)

Micco đầu tư Nhà máy sản xuất Amon Nitrat tại tỉnh Thái Bình từ năm 2011, đến năm 2015 đưa vào vận hành thương mại với công suất 200 nghìn tấn/năm, hiện sản xuất đạt 170 – 180 nghìn tấn/năm, dự kiến năm 2022 sản xuất 100% công suất.

Những năm qua, Nhà máy luôn được chính quyền, người dân trong tỉnh ủng hộ, tạo mọi thuận lợi trong hoạt động. Lãnh đạo tỉnh đã luôn quan tâm, động viên, trực tiếp xuống nhà máy thăm hỏi và sẵn sàng tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời.

Bên cạnh thuận lợi, theo tôi môi trường đầu tư tại Thái Bình vẫn còn hạn chế: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, nhất là các tuyến đường còn nhỏ hẹp, thiếu bến bãi, phương tiện vận tải... khiến việc xuất khẩu hàng hoá khó khăn. Các doanh nghiệp mong muốn tỉnh quyết liệt hơn nữa nhằm đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm đã, đang triển khai bởi đó chính là huyết mạch, động lực thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh và thu hút đầu tư vào Thái Bình...

Năm 2020, chỉ số Gia nhập thị trường của tỉnh đạt 8,95 điểm, tăng 2,25 điểm so năm 2019, xếp 2/63 tỉnh, thành phố và chỉ số này luôn khá cao so với các chỉ số thành phần khác. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã, đang tham mưu, thực hiện giải pháp nào nhằm cải thiện mạnh mẽ hơn các chỉ số thành phần của PCI tỉnh Thái Bình trong thời gian tới?

Trong thời gian gần đây, tỉnh Thái Bình đã rút ngắn thời gian thực hiện các TTHC, thực hiện tốt cơ chế một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc “Một cửa - Một đầu mối”. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành thực hiện giải quyết TTHC “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. 100% sở, ngành đã đăng ký thực hiện quy trình giải quyết TTHC theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm, đồng thời đã rà soát, cắt giảm bình quân gần 50% lượng thời gian giải quyết so với quy định hiện hành.

Nhờ sự nỗ lực trên, công tác giải quyết TTHC, hoàn thiện hồ sơ đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp thực hiện khá nhanh: Thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp của Sở Kế hoạch và Đầu tư được công khai và thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chỉ mất 1,5 ngày; nhiều hồ sơ để nghị thay thay đổi đăng ký doanh nghiệp được giải quyết ngay trong ngày làm việc. Thời gian giải quyết hồ sơ để nghị chấp thuận chủ trương đầu tư được cắt giảm còn 56,25% so với quy định. Việc giải quyết các loại “giấy phép con” sau khi doanh nghiệp được thành lập (liên quan đến các vấn đề về thuế, bảo hiểm, xây dựng, chứng chỉ hành nghề...) cũng được các cấp, ngành quan tâm tạo điều kiện, cơ bản đều đã rút ngắn được thời gian thực hiện.

Có được kết quả trên là nhờ sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành, các huyện, thành phố, không chỉ trong công tác cải cách TTHC, đảm bảo công khai, minh bạch mà còn nâng cao chất lượng, thái độ phục vụ của cán bộ chuyên môn. Nhờ cải cách, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC và sự nỗ lực, tận tình của từng cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ nên số doanh nghiệp thành lập mới của tỉnh ngày càng tăng.

Với sự vào cuộc đồng bộ, triển khai thực hiện nhất quán, quyết liệt của các cấp, ngành trong công tác cải cách TTHC và nâng cao năng lực, thái độ phục vụ của cán bộ nên đã cải thiện về chỉ số gia nhập thị trường; trong đó có 6/10 chỉ tiêu PCI có sự tăng điểm, tăng bậc, chính là minh chứng cho thấy sự hài lòng của cộng đồng doanh nghiệp. Đây cũng là kinh nghiệm quý báu để Sở tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh những giải pháp để giữ vững, tăng điểm chỉ số PCI. Từ đó, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, nâng cao lực cạnh tranh của tỉnh để thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư sản xuất kinh doanh.

Trân trọng cảm ơn ông!



IMPROVING BUSINESS AND INVESTMENT ENVIRONMENT

Decisively Creating Substantial Effects



Thai Binh provincial leaders inspect the implementation of the road project from Thai Binh city to Nghin Bridge

To make breakthroughs in administrative reform, enhance competitiveness and improve the investment and business environment as per the Resolution of the 20th Provincial Party Congress (2020-2025 term), Thai Binh province has carried out many solutions and actions for further remove existing bottlenecks in the investment and business environment and obtained initial practical results. To find out more, Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Vu Kim Cu**, Director of Thai Binh Department of Planning and Investment. **Song Uyen** reports.

Investment promotion and attraction in Thai Binh province has achieved encouraging results over the past time. Could you please briefly introduce these results as well as reasons for this success?

In 2020 and the first months of 2021, investment promotion and attraction sank in many localities across the country due to the negative impacts of the COVID-19 pandemic and Thai Binh province is no exception.

However, with the close and drastic direction of the Provincial Party Committee and the Provincial People's Committee, the

province has obtained some positive achievements in investment promotion and attraction. On September 1, 2021, Thai Binh province successfully held a meeting to hand investment certificates to five projects with a combined registered capital of nearly US\$600 million, including three large-scale FDI projects with US\$395 million, including Lottes Thai Thuy Vietnam factory, Greenworks Thai Binh Vietnam factory (Lien Ha Thai Industrial Park) and a home appliance, indoor and outdoor furniture manufacturing factory in Tien Hai Industrial Park. In the first nine months of 2021, the province granted 59 investment licenses for 30 new projects and 29 existing projects with a total investment fund of over VND16,723 billion (4.5 times more than that in the same period of 2020).

Indeed, for some localities, this value is not great, but it is significant for Thai Binh province. First of all, in the last 20 years, the province attracted 94 FDI projects with US\$900 million and most FDI projects are labor-intensive. But only three FDI projects licensed on September 1, 2021 equaled nearly half of the value attracted in 20 years. Moreover, these investment projects are located in Thai Binh Economic Zone, a key and driving force for local economic development in the 2021-2025 phase and beyond.

This result came from stable political security, rapid economic growth, abundant human resources, competitive costs, attractive preferential policies and an intensively integrated economy. In addition, knowing that administrative reform is an important solution for socioeconomic development, the Thai Binh Provincial Party Committee has seriously and drastically directed authorities of all levels and relevant bodies to reform administrative procedures and create positive changes.

Moreover, in recent years, investment attraction has been closely and consistently directed by all levels of the Party and government. The province issued and carried out many investment attraction and encouragement mechanisms and policies; reviewed and revised investment fields in industrial zones. The province advertised and introduced the local investment environment, policies, potential and opportunities; actively contacted, worked and invited investors; and readily supported businesses during their investment time in the locality.

With these efforts, the Provincial Competitiveness Index (PCI) of Thai Binh has been improved significantly, the increasingly open business environment has attracted more investors and made Thai Binh a leading light in investment attraction for the time being.

The entire political system is determined to act to remove "bottlenecks" and unlock local potential and resources to make Thai Binh a developed province in the Red River Delta. How are these determinations and efforts being made?

To successfully realize the goal of making Thai Binh a developed province in the Red River Delta, the province pointed out seven "bottlenecks" affecting socioeconomic development, including: slow site clearance for many projects that affects the

progress of implementation and investment attraction; the insufficient infrastructure system, especially transport infrastructure, which fails to meet current development requirements; inconsistent laws and policies on economic development; inadequate planning; unsatisfactory investment promotion and attraction, especially in large-scale projects with advanced technology and high added value; slow administrative reform; and insufficient human resources, especially high-quality human resources.

Among these seven "bottlenecks", Thai Binh is determined to speed up site clearance for slow-moving projects. The Standing Board of the Provincial Party Committee issued Directive 08-CT/TU dated July 5, 2021 on strengthening leadership and implementation of site clearance for investment projects; the Provincial People's Committee issued Plan 116/KH-UBND dated August 18, 2021 on implementation of Directive 08-CT/TU dated July 5, 2021 and Plan 117/KH-UBND dated August 18, 2021 on emulation movement on "Speeding up implementation of site clearance for investment projects in the province"; and requested all relevant agencies and localities for implementation. With the drastic and close engagement involvement of the whole political system, ground clearance has been much improved. Many "bottlenecks" which have been stuck for a long time have been resolved, including a 4-5-storey dormitory in Le Hong Phong Ward, Chu Van An Street, Dinh Tien Hoang Street. Key projects such as Lien Ha Thai Industrial Park, Thaco Industrial Park and a road from Thai Binh City to Cau Ngan have their site clearance sped up to keep up with their progress schedule.

To clear "bottlenecks" in traffic infrastructure, the Provincial People's Committee directed the Department of Transport and other relevant agencies and sectors to speed up consultation and effective implementation of projects; accelerate the progress of projects with important impacts; and promote construction of coastal roads, a road from Thai Binh City to Cau Nghin, Provincial Road 462 (Road 221A), Provincial Road 454 (Road 223), trunk roads in Thai Binh Economic Zone and some other important traffic routes.

The province has sped up administrative reform, with focus on reforms of administrative procedures, to facilitate people, organizations and businesses to do their business; promptly removed difficulties in business for them; amended, supplemented and completed mechanisms and policies for investment management, encouragement and attraction.

The province has always thoroughly grasped, flexibly applied to specific conditions, clearly defined goals, key tasks and innovative solutions to deal with existing and emerging problems in order to unlock all resources to accelerate development in the coming years.

In 2020, the province's Market Entry Index reached 8.95 points, an increase of 2.25 points over 2019, ranking No. 2 out of 63 provinces and cities. This index is always higher than other component indices. What solutions did the Department of Planning and Investment advise the provincial government to apply to further improve PCI component indices in the coming time?

In recent years, Thai Binh province has reduced the time needed to deal with administrative procedures and applied the single-window policy. The Provincial People's Committee has directed departments and branches to handle administrative procedures at the Provincial Public Administration Service Center. All of the departments and sectors have registered to

Mr. NGUYEN QUOC HUY

VINACOMIN - MINING CHEMICAL INDUSTRY CORPORATION (MICCO)

Micco invested in Amon Nitrate Manufacturing Plant in Thai Binh province from 2011 to 2015 and put it into commercial operation later. The facility has a yearly output capacity of 200,000 tons, but it is currently producing 170,000-180,000 tons a year and is expected to reach its fully designed capacity in 2022.

Over the years, the plant has been supported by local authorities and people who have provided all advantages for its operation. Provincial leaders always take care, encourage and directly visit the plant to learn about its difficulties and apply solutions in a timely manner.

However, in my opinion, the investment environment in Thai Binh has certain limits: unsynchronized socioeconomic infrastructure, especially narrow roads, insufficient wharves and means of transport, thus hindering exportation to a certain extent. Local businesses hope that local authorities will more firmly accelerate the progress of key transport projects - lifeblood and driving force for business development and investment attraction in Thai Binh.

carry out the administrative procedure settlement process at the center, and have reviewed and reduced on average by nearly 50% of the processing time compared to current regulations.

With the above efforts, it takes much less time to complete administrative procedures relating to business registration: Three days for business registration service provided by the Department of Planning and Investment at the Thai Binh Public Administration Service Center and 1.5 days for revising a business registration license. Many applications for change of business registration are resolved within working days. The processing time for the application for approval of the investment policy is reduced to 56.25% compared to the regulations. The settlement of sublicenses for an established business (concerning tax, insurance, construction and professional certification) is also facilitated by all levels and branches of authority, thus reducing the execution time.

These achievements are the result of close and consistent coordination of all relevant agencies and localities, not only in reforming administrative procedures and ensuring publicity and transparency but also in improving the quality, service attitude of professional staff. By reforming administrative procedures and reducing the service time plus the dedicated efforts and attitude of every public employee, more companies have been established in Thai Binh province.

With the consistent and serious engagement and action of all levels and branches of authority in administrative reform and capacity building plus improved service attitude of public employees, the constant growth of the Market Entry Index, including 6 out of 10 PCI indicators having an increase in scores and ranks is proof of business satisfaction. This is also a valuable experience for the Department of Planning and Investment to advise the Provincial People's Committee on solutions to maintain and increase the PCI score, thus creating a fair business environment and improving the local competitiveness to attract more investment projects from enterprises.

Thank you very much!



Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp



Trước tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, ngành Công Thương Thái Bình đã chủ động triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển trong trạng thái “bình thường mới”. Phóng viên đã có cuộc trao đổi với ông **Trần Ngọc Phúc**, Phó Giám đốc Sở Công Thương về vấn đề này.

Ông có thể đánh giá khái quát về kết quả đạt được trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ của tỉnh Thái Bình thời gian qua?

Bước vào năm 2021, nền kinh tế phải đối mặt nhiều khó khăn khi dịch Covid-19 bùng phát trở lại. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo tỉnh, các doanh nghiệp thực hiện tốt “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch vừa sản xuất kinh doanh trong trạng thái “bình thường mới”, hoạt động sản xuất công nghiệp của tỉnh đã từng bước phục hồi và tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2020.

9 tháng đầu năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 13,4% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 55.451 tỷ đồng, đạt 69,3% kế hoạch năm và tăng 15% so với cùng kỳ. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư được tích cực triển khai thực hiện với 5 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 600 triệu USD, trong đó 3 dự án có quy mô lớn với tổng vốn đăng ký khoảng 395 triệu USD (cao hơn tổng vốn FDI đã thu hút của cả giai đoạn 2016-2020). Hoạt động thương mại và dịch vụ từng bước phục hồi với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 36.559 tỷ đồng, tăng 7,2% so với cùng kỳ.

Hoạt động xuất nhập khẩu phục hồi và tăng trưởng mạnh, đặc biệt lĩnh vực dệt may, sắt thép. Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng

đạt 1.578 triệu USD, đạt 99% kế hoạch năm, tăng 45% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu đạt 1.354 triệu USD, đạt 99% kế hoạch, tăng 46,2% so với cùng kỳ.

Để hiện tốt “mục tiêu kép” vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế, ngành Công Thương triển khai giải pháp gì nhằm đồng hành với doanh nghiệp vượt qua khó khăn, tiếp tục duy trì đà tăng trưởng?

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, ngành Công Thương đã chủ động phối hợp cùng các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn các doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch, vừa sản xuất kinh doanh như: Kế hoạch 01/KHLN-SCT-SYT ngày 2/7/2021 về việc tổ chức diễn tập phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh khi có trường hợp F0 tại doanh nghiệp; Kế hoạch mẫu về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị; hướng dẫn các doanh nghiệp trong việc thu mua, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa, nông sản...

Đồng thời, ngành cung cấp thông tin về thị trường, các đối tác tiềm năng tới doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước theo hình thức trực tuyến; ứng dụng công nghệ tiên tiến, thương mại điện tử để tìm kiếm mở rộng thị trường; thường xuyên tổng hợp khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh... để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Đâu là những lĩnh vực ngành Công Thương tập trung ưu tiên thu hút đầu tư trong thời gian tới và các giải pháp nhằm phát triển bền vững, nâng cao giá trị cho ngành, thưa ông?

Trong thời gian tới, tỉnh Thái Bình tập trung phát triển công nghiệp, thương mại và dịch vụ nhất là trong Khu kinh tế Thái Bình theo quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đối với các ngành công nghiệp chủ lực như: lĩnh vực dệt may - da giày tập trung thu hút các dự án sản xuất sản phẩm hỗ trợ cho ngành; lĩnh vực chế biến nông sản, thực phẩm kêu gọi, thu hút các dự án chế biến sâu sản phẩm gạo và thủy, hải sản, thực phẩm; lĩnh vực cơ khí, luyện kim ưu tiên thu hút các dự án cơ khí công nghệ cao, đặc biệt sản xuất các sản phẩm cơ điện tử, công nghiệp hỗ trợ và xuất khẩu có giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị sản phẩm ngành cơ khí; lĩnh vực công nghiệp thiết bị, điện tử ưu tiên thu hút các dự án sản xuất sản phẩm điện tử công nghiệp, điện gia dụng, điện tử viễn thông...; lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng ưu tiên thu hút các dự án sản xuất sứ dân dụng, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh cao cấp...; lĩnh vực công nghiệp hóa chất ưu tiên các dự án sản xuất sản phẩm nhựa phục vụ lắp ráp sản phẩm cuối cùng trong công nghiệp ô tô, điện tử,

Focused Solutions to Business Difficulties



Đoàn công tác của Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, PVN cùng lãnh đạo tỉnh Thái Bình tham quan Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2

điện lạnh...; lĩnh vực công nghiệp năng lượng đẩy mạnh tiến độ xây dựng các dự án điện gió, điện khí.

Lĩnh vực thương mại tập trung thu hút các dự án đầu tư xây dựng các trung tâm dịch vụ logistics trong Khu kinh tế Thái Bình; các dự án siêu thị, trung tâm thương mại tại các thị trấn, huyện, thành phố Thái Bình; phát triển thương mại điện tử...

Đồng thời, để phát triển bền vững, nâng cao giá trị cho ngành, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Sở Công Thương đã triển khai xây dựng “Đề án phát triển ngành Công Thương giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030”. Theo đó xây dựng mục tiêu, định hướng phát triển ngành và đưa ra các giải pháp cần triển khai trong thời gian tới để phát triển công nghiệp, thương mại của tỉnh nhanh và bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu đưa tỉnh Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá.

Ngành tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; chủ động phối hợp trong công tác giải phóng mặt bằng để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; tập trung tháo gỡ khó khăn một cách thực chất giúp doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, linh hoạt, thích nghi hiệu quả với trạng thái “bình thường mới”.

Trân trọng cảm ơn ông!

Due to the negative impacts of the Covid-19 pandemic, the industry and trade sector of Thai Binh province has actively applied many solutions to deal with business difficulties and support business development in the so-called new normalcy. Our reporter has an interview with Mr. **Tran Ngoc Phuc**, Deputy Director of the Department of Industry and Trade, on this issue.

Could you please tell us remarkable industrial, trade and service performance results of Thai Binh province?

In 2021, the economy has faced numerous difficulties because of the Covid-19 pandemic outbreak. But with the drastic leadership of the provincial government, businesses have effectively





adopted the "dual goal" of preventing the pandemic and developing business in the "new normal". The province has gradually recovered and developed quite well as compared to what it performed in 2020.

In the first nine months of 2021, the industrial production index climbed 13.4% over the same period of 2020. Industrial production value reached VND55,451 billion, fulfilling 69.3% of the yearly plan and expanding 15% over the year-ago period. Investment promotion and attraction was effective, with five new FDI projects with a total registered capital of US\$600 million, including US\$395 billion from three giant projects (more than the value licensed in the 2016-2020 period). Trade and service activities gradually recovered, with total retail sales of consumer goods and services rising 7.2% year on year to VND36,559 billion.

Import and export activities recovered and grew strongly, especially in textile and garment, iron and steel. The January - September export value reached US\$1,578 million, completing 99% of the full-year plan and rising by 45% over the same period of 2020. The import value was US\$1,354 million, equal to 99% of the plan and up 46.2% year on year.

To well carry out the "dual goal" of fighting the pandemic and developing the economy, what solutions has the industry and trade sector taken to support businesses to overcome difficulties and extend growth momentums?

Faced with complicated Covid-19 pandemic development, the industry and trade sector has actively coordinated with relevant bodies to advise the Provincial People's Committee on many documents concerning direction, operation and guidance for local enterprises troubled by Covid-caused difficulties. The contagion effectively carried out the "dual goal" of preventing the plague and boosting business performance: Plan 01/KHLN-SCT-SYT dated July 2, 2021 on training drills in Covid-19 pandemic prevention and control at local companies outside industrial zones in case infections were

detected; guided plans for Covid-19 pandemic prevention and control at shopping centers and supermarkets; and guidance on purchase, transportation and consumption of agricultural products and commodities for enterprises.

At the same time, the sector has provided information about market and potential partners to businesses; supported them to join online domestic and foreign trade promotion events; applied advanced technology and e-commerce to seek and expand markets; regularly synthesized difficulties and recommendations of companies affected by the pandemic.

What are areas that the industry and trade sector will prioritize investment attraction in the coming time and solutions for sustainable development and value growth for this sector?

In the coming time, following the permit of the Prime Minister, Thai Binh province will focus on developing industry, trade and services, especially in Thai Binh Economic Zone as planned till 2040 and further to 2050.

The province will focus on attracting key industries such as textile and garment; leather and footwear; agricultural and food processing; seafood processing; mechanical engineering and metallurgy; export-driven mechatronics; electronics and equipment, household appliances, telecom equipment; building materials, with priority given to porcelain, ceramic and sanitaryware production; chemical, with priority is given to plastic production for automotive, electronics, and refrigeration industries; and energy like wind power and gas power.

The trade sector will draw investment projects to build logistics service centers in Thai Binh Economic Zone, supermarkets and trade centers, and develop e-commerce.

At the same time, to pursue sustainable development and enhance industrial values, the Department of Industry and Trade worked out the "Industry and Trade Development Project in 2021-2025, with a vision to 2030". Accordingly, setting goals and orientations for industrial development and providing solutions for sustainable future industrial and trade development, Thai Binh will

become a fairly developed province by 2025 as planned.

The sector will further reform administrative procedures and provide online public services of Level 3 and Level 4; actively coordinate in site clearance to attract more investors; deal with business difficulties and ensure safe, flexible, effective and adaptive production and business performances in the new normalcy. ■

Thank you very much!



Đẩy mạnh chuyển đổi số



Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Sở Thông tin và Truyền thông Thái Bình đã tham mưu cho UBND tỉnh về chủ trương, chiến lược, cơ chế, tạo môi trường pháp lý thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn, qua đó đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Đến nay, hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước cơ bản được đầu tư đáp ứng nhu cầu khai thác sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và xử lý công việc của từng cơ quan. Trong đó, 100% cơ quan, đơn vị có mạng nội bộ, kết nối mạng diện rộng của tỉnh và kết nối internet tốc độ cao; tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ công chức là 100%; 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện có trang bị tường lửa lớp mạng (Firewall) để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống mạng nội bộ của cơ quan, đơn vị.

Song song với việc đầu tư hạ tầng, Thái Bình triển khai hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: hệ thống mạng văn phòng điện tử liên thông, hệ thống thư điện tử, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử... Điều đó đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, cải tiến môi trường và phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng hiện đại; tăng năng suất, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Trong thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong vai trò dẫn dắt quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, quyết tâm thực hiện hiệu quả cả 3 trụ cột của chuyển đổi số đó là: Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp; Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số góp phần tạo đà đưa Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực Đồng bằng sông Hồng.■

Accelerating Digital Transformation

Carrying out the National Digital Transformation Program to 2025, with a vision to 2030, the Department of Information and Communications advised the Thai Binh Provincial People's Committee on guidelines, strategies and mechanisms to lay the regulatory environment and accelerate digital transformation, and achieved remarkable results.

To date, the infrastructure system for information technology application in State agencies has been built to meet basic demands for utilizing shared information systems for public administration and workflows of State agencies. Particularly, all agencies have internal networks, province-wide networks and high-speed internet connectivity. All public employees are provided with computers for work and all provincial and district agencies are equipped with a network-layer firewall to ensure network safety and information security.

Beside infrastructure investment, Thai Binh has effectively deployed shared applications such as interconnected electronic office network system, email system, websites, public services gateway and electronic single-window information gateway. This has helped raise performance, improve the modern working environment and working style of public employees; increase procedural productivity and quality, and raise public and business satisfaction.

In the coming time, the Department of Information and Communications will continue to make more efforts to lead digital transformation process in the province and resolve to effectively carry out all three pillars of digital transformation: Developing digital government, improving performance of all-tier government; developing digital economy and improving economic competitiveness; Developing digital society and narrowing digital divide to make Thai Binh a developed province in the Red River Delta region.■



Ông Nguyễn Quang Hưng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình trao bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua điển hình tiên tiến ngành Thuế giai đoạn 2015 - 2020

NGÀNH TÀI CHÍNH

Đảm bảo hiệu quả thu ngân sách

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ngành Tài chính tỉnh Thái Bình đã làm tốt công tác tham mưu, đề xuất nhiều cơ chế chính sách về tài chính, phát triển kinh tế - xã hội. Ngành cũng triển khai nhiều giải pháp đảm bảo hiệu quả thu ngân sách; đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

Theo đó, tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng thực hiện 15.835,2 tỷ đồng, đạt 108,2% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 108,7% so với cùng kỳ năm 2020. Tổng thu ngân sách địa phương (NSDP) 9 tháng thực hiện 13.225,3 tỷ đồng, đạt 108,4% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 99,9% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, thu nội địa đạt 6.874,1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 51,9% tổng thu NSDP, đạt 100,9% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 153,7% so với cùng kỳ năm 2020. Thu thuế xuất, nhập khẩu: 1394,3 tỷ đồng, đạt 126,8% dự toán giao, bằng 163,3% so với cùng kỳ năm 2020; thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 5.310,1 tỷ đồng, đạt 78,9% dự toán năm. Cơ cấu thu ngân sách nhà nước tiếp tục có chuyển biến và ngày càng bền vững hơn, tỷ trọng thu nội địa tăng dần.

Nhờ thu ngân sách đạt khá, các nhiệm vụ chi được đảm bảo theo dự toán, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kinh tế, chính trị của các đơn vị sử dụng ngân sách và có thêm nguồn lực xử lý kịp thời các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh về đầu

tư hạ tầng kinh tế - xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh. Bên cạnh đó, các địa phương đã chủ động sử dụng dự phòng NSDP và nguồn lực tại chỗ để khôi phục sản xuất, cơ sở hạ tầng thiết yếu, phòng chống dịch bệnh và hỗ trợ đời sống nhân dân.

Tổng chi NSDP 9 tháng thực hiện 9.666 tỷ đồng, đạt 79% dự toán năm, bằng 95% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, chi phát triển kinh tế: 4.019,5 tỷ đồng, đạt 90% dự toán năm, bằng 89% so với cùng kỳ năm 2020; chiếm tỷ trọng 43,4% tổng chi NSDP; chi tiêu dùng thường xuyên: 5.160,1 tỷ đồng, đạt 68% dự toán năm, bằng 101% so với cùng kỳ năm 2020. Cơ cấu chi tiếp tục chuyển dịch tích cực, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển trong tổng chi ngân sách nhà nước.

Từ nay đến cuối năm, với quyết tâm thực hiện thành công “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội, Sở Tài chính tiếp tục phối hợp với các ngành Thuế, Kho bạc nhà nước và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách nhà nước để đảm bảo nguồn thanh toán cho các dự án, rút ngắn thời gian kiểm soát chi.

Đồng thời, thường xuyên nắm bắt tiến độ thực hiện các dự án và rà soát tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của các dự án để phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 của những dự án chậm giải ngân cho các dự án trọng điểm, các dự án có tiến độ giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn... phần đầu đạt mục tiêu giải ngân hết số vốn đầu tư công năm 2021 đã được giao.

Bên cạnh đó, Sở Tài chính tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, thu nộp ngân sách,... tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn. ■

Là tỉnh có nguồn nhân lực lớn với hơn 1 triệu người trong độ tuổi lao động, Thái Bình đã triển khai nhiều đề án, chương trình đào tạo nghề mang lại hiệu quả cho địa phương.



Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm

Những năm qua, ngành Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình đã thực hiện các dự án: “Đổi mới và phát triển dạy nghề” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Việc làm - Dạy nghề giai đoạn 2011-2015; “Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp” thuộc chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016- 2020. Với số lượng kinh phí được đầu tư, các trường cao đẳng, trung cấp đã mua sắm các thiết bị đào tạo cho các nghề được đầu tư của đơn vị, bao gồm: Điện công nghiệp, May thời trang, Công nghệ ô tô, Công nghệ thông tin, Nghệ thuật biểu diễn nhạc cụ truyền thống, các thiết bị đào tạo nghề Y. Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo đã giúp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp mở rộng được quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho người lao động. Người lao động có điều kiện để nâng cao kỹ năng thực hành nghề; chất lượng lao động đã dần đáp ứng được yêu cầu sản xuất thực tiễn của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

Thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn được phê duyệt tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, chính sách về đào tạo nghề được đổi mới, đặc biệt ưu tiên đối với nhóm lao động thuộc hộ nghèo, hộ gia đình người có công với cách mạng, hộ bị thu hồi đất canh tác, phụ nữ bị mất việc làm, người khuyết tật... Lao động nông thôn được hỗ trợ đào tạo, được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm để tự tạo việc làm. Qua đó đã khuyến khích được nhiều lao động nông thôn tham gia học nghề để tìm việc làm, tự tạo việc làm, ổn định đời sống và an sinh xã hội, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của tỉnh hàng năm. Tổng số lao động nông thôn được hỗ trợ đào tạo nghề là trên 74 nghìn người. Số lao động học nghề phi nông nghiệp có việc làm sau đào tạo bình quân đạt 75%; lao động học nghề nông nghiệp tiếp tục làm nghề cũ nhưng hiệu quả đã đạt cao hơn so với khi chưa được học nghề.

Trong thời gian tới, ngành sẽ tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Trung ương và của tỉnh về đào tạo nghề nghiệp và giải quyết việc làm, hỗ trợ người lao động nâng cao tay nghề đáp ứng yêu cầu thị trường lao động. ■



Trung tâm Dịch vụ việc làm (DVVL) tỉnh Thái Bình đã phát huy tốt vai trò kết nối cung - cầu lao động, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm DVVL tỉnh Thái Bình là cầu nối giữa người lao động và doanh nghiệp (DN) trên địa bàn tỉnh thông qua nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp như: (1) Đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin tư vấn, giới thiệu việc làm qua mạng xã hội như Zalo, Facebook,... (2) Thu thập thông tin cung - cầu lao động, phân tích dự báo thông tin thị trường lao động trên địa bàn. Phối hợp với các doanh nghiệp để giới thiệu việc

làm, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động. (3) Tổ chức kết nối các phiên giao dịch việc làm online hàng tháng, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân được tiếp cận thông tin về việc làm và đào tạo nghề. Đẩy mạnh nhiệm vụ tư vấn giới thiệu việc làm trong và ngoài nước, tích cực giới thiệu việc làm cho lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp. (4) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn tại các trường đại học, cao đẳng, trung tâm giáo dục thường xuyên - giáo dục nghề nghiệp và các trường PTTH để định hướng cho học sinh, sinh viên.

Trong năm vừa qua, Trung tâm đã tư vấn hơn 13.030 lượt người, tổ chức thành công nhiều phiên giao dịch việc làm, giới thiệu và tuyển dụng lao động đạt kế hoạch đề ra. Sang năm 2021, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng cũng có tới 94 doanh nghiệp đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng tại sân với 21.576 lượt tuyển dụng. Đầu năm 2021 mở 3 phiên giao dịch việc làm với trên 400 lao động tham gia đăng ký tìm kiếm. Ngoài ra, Trung tâm còn tiếp nhận và giải quyết kịp thời chính sách Bảo hiểm thất nghiệp cho hơn 6.139 lao động, đào tạo dạy nghề từ xa và trực tuyến các chuyên ngành với số lượng 422 học viên.



Hoạt động khoa học và công nghệ luôn bám sát yêu cầu thực tiễn



Lãnh đạo Sở KH&CN thăm mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN trong chăn nuôi

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Thái Bình những năm qua đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng KH&CN sâu rộng trong tất cả các ngành, lĩnh vực. Hoạt động KH&CN đã khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, luôn bám sát những yêu cầu thực tiễn đặt ra.

HOÀI NAM

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về KH&CN

Ông Trịnh Quang Hiệp, Giám đốc Sở KH&CN Thái Bình cho biết: Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX cùng với sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ KH&CN, sự phối hợp chặt chẽ của các

cấp, ngành..., đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu ứng dụng KH&CN đã nỗ lực tạo nên nhiều thành quả nổi bật, đóng góp đáng kể vào việc hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trên cơ sở các chương trình được phê duyệt và văn bản các cấp chỉ đạo về công tác KH&CN, Sở đã tập trung xây dựng các giải pháp thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành văn bản tăng cường công tác quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn tỉnh; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các phòng chuyên môn thuộc Sở bám sát các nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kịp thời. Cụ thể, Sở đã phối hợp Sở Tài chính tham mưu Quyết định số 3798/QĐ-UBND, tham mưu phê duyệt danh mục 33 đề tài KH&CN cấp tỉnh, tham mưu cho Ban chỉ đạo ISO tỉnh ban hành Kế hoạch 111/KH-BCĐ... Ngoài ra, Sở KH&CN đã ban hành trên 1200 văn bản đi, tiếp nhận và xử lý trên 5.600 văn bản đến; tham gia góp ý cho trên 40 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các đề án phát triển ngành, lĩnh vực của Trung ương và địa phương.

Lấy doanh nghiệp làm trung tâm

Trong năm 2020, toàn tỉnh đã triển khai được 66 nhiệm vụ KH&CN trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh... Các nhiệm vụ được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và đạt được một số kết quả quan trọng.

Trong lĩnh vực trồng trọt, tỉnh đã tiến hành khảo nghiệm, tuyển chọn trên 200 giống cây trồng mới có giá trị kinh tế cao, có triển vọng và dự kiến đưa vào sản xuất như: Giống lúa TH6-6; Phức

Thái 168; giống cây mới khoai tây Hà Lan, lạc CNC... Nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn thành công với sản phẩm chất lượng tốt, đủ tiêu chuẩn theo hướng VietGAP...

Trong lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản,

đã nghiên cứu thành công giống và nuôi thương phẩm cá chuối hoa cho hiệu quả kinh tế cao; bảo tồn lưu giữ nguồn gen ngao đầu; nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật sinh sản tiên tiến nhân giống gà Tò... Tỉnh cũng đang triển khai một số mô hình trong chăn nuôi lợn thương phẩm; mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học phù hợp để xử lý môi trường trong chăn nuôi trâu, bò thương phẩm; mô hình chăn nuôi vịt bố mẹ sinh sản và nuôi con theo hướng an toàn sinh học; mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng tại xã Thái Độ... Các mô hình bước đầu đã đạt được kết quả nhất định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường nông thôn.

Ngoài ra, ngành KH&CN tỉnh còn nghiên cứu, phát triển công nghệ mới áp dụng vào đời sống và sản xuất như: Đề tài nghiên cứu giải pháp công nghệ và thiết kế, chế tạo hệ thống giám sát trạm biến áp phân phối nhằm nâng cao độ tin cậy cung cấp điện phục vụ phát triển - kinh tế xã hội; Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tự động kiểm soát chất lượng nguồn nước để nâng cao năng suất, chất lượng nuôi tôm thẻ chân trắng; Nghiên cứu tiềm năng nguồn nước khoáng nóng thiên nhiên khu vực Duyên Hải - Hưng Hà... Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong nâng cao năng lực quản lý, khai thác công trình thủy lợi và phòng chống thiên tai tại tỉnh Thái Bình; ứng dụng công nghệ thông tin tạo lập, xây dựng cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật để theo dõi, giám sát sinh trưởng, phát triển của cây trồng và dịch hại trên địa bàn tỉnh.

Công tác nghiên cứu KH&CN còn được quan tâm trong lĩnh vực y tế mang lại hiệu quả tích cực cho hoạt động khám và điều trị bệnh nhân trên địa bàn tỉnh. Về hoạt động nghiên cứu bảo vệ môi trường, tiêu biểu có ứng dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý môi trường nước thải,

môi trường nuôi gia súc, gia cầm phát huy khá hiệu quả trong thực tiễn sản xuất của Công ty Cổ phần Thương mại Thành Đạt. Sản phẩm được Cục Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hữu cơ đạt tiêu chuẩn lưu hành tại Việt Nam, giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tận dụng nguồn hữu cơ từ rác thải sinh hoạt, tạo nguồn thu từ việc xử lý rác thải.

Có thể nói các hoạt động KH&CN đã phát triển đúng định hướng, từng bước đi vào chiều sâu, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực. Đặc biệt các hoạt động này hướng về doanh nghiệp, khu vực tư nhân, nhất là trong nông nghiệp, y dược, năng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất trọng điểm. Công tác quản lý nhà nước về KH&CN đã góp phần tích cực hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh hàng hóa tại địa phương, bảo vệ quyền và lợi ích cho doanh nghiệp.

Chia sẻ về chiến lược phát triển của ngành trong thời gian tới, ông Trịnh Quang Hiệp nhấn mạnh: Đại hội Đảng bộ lần thứ XX xác định KH&CN là 1 trong 3 khâu đột phá chiến lược nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Sở tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương, đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp là trung tâm, khuyến khích liên kết với viện, trường để đưa nhanh kết quả nghiên cứu vào phục vụ sản xuất kinh doanh. Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tích cực đầu tư cho hoạt động KH&CN. Bên cạnh đó, tập trung xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển KH&CN tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng tới năm 2030. ■



Máy cấy lúa - Công ty TNHH Trần Đại Nghĩa



NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Nỗ lực tạo bút phá mới



Phát huy truyền thống đi đầu trong sản xuất nông nghiệp, những năm gần đây, Ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT) Thái Bình đang thực hiện nhiều chương trình, đề án nhằm tạo bút phá mạnh mẽ. Ông **Đình Vĩnh Thụy** - Giám đốc NN&PTNT tỉnh Thái Bình đã chia sẻ về những nỗ lực này.

Ông có thể cho biết một số chỉ tiêu phát triển nổi bật của ngành trong 9 tháng đầu năm 2021?

Trong 9 tháng đầu năm 2021, tổng giá trị sản xuất toàn ngành đạt 19.963 tỷ đồng, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2020. Nổi bật, cây lúa chuyển dịch mạnh sang gieo cấy giống mới chất lượng cao, có hợp đồng bao tiêu sản phẩm với tổng diện tích 153.200ha, tăng 2,1% so kế hoạch.

Toàn tỉnh hiện có 2.390 trang trại chăn nuôi đạt quy mô theo Luật Chăn nuôi, trong đó quy mô nhỏ 1.871 trang trại (78,28%), vừa 466 trang trại (19,5%); lớn 53 trang trại (2,22%) và 250.000 hộ chăn nuôi.

Thủy sản phát triển toàn diện cả nuôi trồng, khai thác và chế biến với sản lượng 199.120 tấn/9 tháng, tăng 4,5% so với cùng kỳ. Số tàu thuyền khai thác xa bờ ngày càng tăng, trong đó có 175/187 tàu đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, thực hiện IUU.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được đẩy

mạnh, UBND tỉnh đã công nhận 17 sản phẩm OCOP đạt 4 sao. Thái Bình hiện có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM). Hiện tỉnh cũng đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận “Tỉnh Thái Bình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2020”.

Để giảm thiểu tác động của đại dịch Covid-19, ngành đã có biện pháp gì để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ nông sản?

Đại dịch Covid -19 đã tác động trực tiếp đến ngành: sức tiêu dùng giảm, lưu thông hàng hóa khó khăn, giá đầu vào sản xuất tăng cao trong khi giá một số mặt hàng như lợn thịt, gà... giảm mạnh.

Trước thực trạng đó, ngành tiếp tục triển khai nhiều hoạt động tháo gỡ khó khăn để các doanh nghiệp giữ vững

mối liên kết với các hộ nhằm tránh đứt gãy chuỗi cung ứng. Đối với một số dự án lớn, ngành đã chủ động hợp tác, tạo điều kiện tối đa để sớm triển khai theo tiến độ. Ngành cũng tập trung xây dựng các mô hình liên kết, quy hoạch vùng sản xuất tập trung; hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất và xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp Thái Bình.

Định hướng thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh những năm tới là gì, thưa ông?

Những năm tới, tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư vào 5 hướng đột phá, gồm:

1. Phát triển sản xuất nông nghiệp giá trị cao phù hợp với các vùng sinh thái.
2. Xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
3. Xây dựng khu, cụm công nghiệp phục vụ nông nghiệp.
4. Đào tạo nhân lực quản trị, lao động tay nghề cao làm nông nghiệp và phi nông nghiệp.
5. Phát triển hoạt động du lịch gắn với tiềm năng nông nghiệp, nông thôn (du lịch trải nghiệm đồng quê, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa tâm linh và di tích lịch sử).

Sau 5 năm triển khai Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Thái Bình đã đạt được những kết quả nào?

Tỉnh đã đạt các kết quả nổi bật như sau:

-Tăng trưởng giá trị sản xuất khá, bình quân giai đoạn 2016-2020 đạt 2,5%/năm.

- Đã hình thành các mô hình tập trung đất đai để sản xuất hàng hoá quy mô lớn gắn với tiêu thụ nông sản.
- Thu hút một số doanh nghiệp lớn như: Dự án đầu tư Khu phục vụ nông nghiệp của Tập đoàn Trường Hải - Lộc Trời; Dự án trồng rau xuất khẩu của Tập đoàn TH; Dự án nuôi Tôm công nghệ cao của Tập đoàn Geleximco, T&T...
- Chuyển đổi 3.307 ha từ cây lúa sang cây thực phẩm, được liệu và cây ăn quả cho hiệu quả gấp 2-3 lần trồng lúa.
- Cơ giới hóa 100% khâu làm đất, 80% khâu thu hoạch, 10,4% khâu gieo cấy, góp phần làm thay đổi cách thức sản xuất nông nghiệp.
- Hình thành và phát triển 22 doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến và một số địa phương bước đầu cũng đã ứng dụng công nghệ cao trong sử dụng phân bón, giống, tưới tiêu nước để sản xuất.
- Sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, tăng diện tích giống lúa chất lượng cao. Giá trị sản phẩm năm 2020 đạt 161,5 triệu đồng/ha canh tác.
- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và OCOP được đẩy mạnh, đạt kết quả tốt.
- Chương trình nước sạch nông thôn: Hệ thống nước sạch nông thôn phát huy hiệu quả; 1/6 tỉnh có 100% người dân nông thôn được sử dụng nước sạch.

Từ kết quả trên, trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh tiếp tục đặt mục tiêu: Tốc độ tăng của ngành đạt 2,1%/năm; tỷ trọng các ngành phân bố hợp lý (trồng trọt 40,1%, chăn nuôi 33,6%, dịch vụ đạt 4,1%, lâm nghiệp đạt 0,03%, thủy sản đạt 22,2%); 50% diện tích canh tác được tập trung và tổ chức sản xuất có liên kết tiêu thụ sản phẩm; 8-10 sản phẩm trồng trọt chế biến mang thương hiệu của tỉnh Thái Bình; tỷ lệ cơ khí hóa khâu gieo cấy lúa trên 90%, công nghệ sấy lúa sau thu hoạch trên 60%; cấp 15-20 mã số vùng trồng cho sản xuất trồng trọt...

Trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh đẩy mạnh chương trình "Thắp sáng đường quê", ông có thể cho biết rõ hơn về mục đích, ý nghĩa của chương trình?

Trong giai đoạn 2011-2020, tỉnh Thái Bình đã hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia NTM ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã). Bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới, hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được nâng cấp, đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay tỷ lệ đường nhánh cấp 1 trục thôn, đường trục thôn, đường qua khu dân cư tập trung chưa có đèn đường chiếu sáng còn cao (khoảng 80% các tuyến đường). Hiện mới chỉ có rải rác các tổ dân cư (hoặc các hộ dân) tự lắp đặt đèn khu vực đường cạnh nhà, không theo quy chuẩn, quy định, tiềm ẩn rủi ro, mất an toàn.

Chương trình "Thắp sáng đường quê" sẽ góp phần hỗ trợ các xã hoàn thành tiêu chí NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; thắp sáng toàn bộ đường qua khu dân cư tập trung (nhánh cấp 1 trục thôn, trục thôn, trục xã, liên xã, đường huyện, đường tỉnh, quốc lộ) nằm trong quy hoạch chung được duyệt của xã để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cư dân nông thôn.

Theo chủ trương chung, ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ một phần kinh phí; phần còn lại từ thu hút, vận động các nguồn lực xã hội. Mục tiêu trước năm 2025 sẽ hoàn thành trên toàn bộ các tuyến qua khu dân cư tập trung trên địa bàn.

Trân trọng cảm ơn ông!





XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Chuyển từ lượng sang chất



Cùng với cả nước, công tác xây dựng nông thôn mới (NTM) ở Thái Bình đã được cả hệ thống chính trị đồng lòng, chung sức vào cuộc, trong đó tiếp tục xây dựng NTM theo hướng chuyển từ lượng sang chất.

Kết quả chương trình xây dựng NTM ở Thái Bình đã tạo diện mạo mới cho vùng nông thôn, rút ngắn khoảng cách giữa nông thôn và thành thị, đời sống người dân được nâng cao.

BẢO ĐÀN

Theo thông tin từ Văn phòng NTM tỉnh Thái Bình, đến nay tỉnh Thái Bình có 237/237 xã đạt chuẩn NTM; 2 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 4 xã đã được thẩm định và đang hoàn thiện thủ tục công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 7/7 huyện đạt chuẩn NTM, thành phố Thái Bình hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM. Tỉnh Thái Bình đang hoàn thiện các thủ tục trình Chính phủ công nhận tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM. Với phương châm xây dựng NTM là cuộc cách mạng không có điểm dừng, tỉnh Thái Bình tiếp tục thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu những năm tiếp theo.

Từ quan điểm xây dựng NTM nâng cao theo hướng chuyển từ lượng sang chất, trong đó xác định người nông dân là chủ thể, trực tiếp thực hiện và được hưởng thụ, nhiều địa phương trong tỉnh Thái

Bình đang nỗ lực tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng NTM nâng cao, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

Ông Đỗ Quý Phương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chánh văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh Thái Bình cho biết, mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh sẽ có 20% xã trở lên đạt chuẩn NTM nâng cao. Để đạt mục tiêu này, tỉnh Thái Bình chỉ đạo các địa phương tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng NTM, đồng thời lựa chọn các xã có nhiều thuận lợi xây dựng NTM nâng cao trong năm 2021. Các xã bám theo các tiêu chí xây dựng NTM nâng cao, trong đó chú trọng thực hiện các tiêu chí khó như tiêu chí giao thông; tiêu chí tổ chức sản xuất với vùng sản xuất tập trung có liên kết; tiêu chí môi trường với trên 5% số hộ có phân loại rác thải tại nguồn.

Tại huyện Thái Thụy, địa phương đã hoàn thành chương trình xây dựng NTM và đang thực hiện chương trình NTM nâng cao, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết số 03 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Mục tiêu đến cuối năm 2025, huyện có từ 10 - 12 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Đến nay, mục tiêu xây dựng NTM nâng cao của huyện bước đầu đạt kết quả tích cực. Tháng 10/2021, huyện có 2 xã Thụy Chính, Thụy Liên đạt chuẩn NTM nâng cao.

Xã Bình Nguyên (huyện Kiến Xương) về đích NTM từ năm 2014. Địa phương đang tập trung mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng các tiêu chí, phấn đấu đến cuối năm 2023 đạt chuẩn NTM nâng cao. Đến nay, Bình Nguyên đã đạt 7 tiêu chí xã NTM nâng cao. Để thực hiện mục tiêu về đích xã NTM nâng cao năm 2023, UBND xã đã giao cán bộ chuyên môn phụ trách theo lĩnh vực, thực hiện xây dựng kế hoạch, phương án chi tiết cả về quy mô, nguồn vốn, thời gian thực hiện, phân rõ lộ trình để bảo đảm về đích đúng kế hoạch.

Những kết quả đạt được trong xây dựng NTM tại các địa phương trong tỉnh Thái Bình chỉ là bước khởi đầu. Việc duy trì, giữ vững và không ngừng nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng NTM lên tầm cao hơn mới là yếu tố quan trọng để hướng đến mục tiêu xây dựng NTM bền vững.

Qua 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, diện mạo của nhiều vùng nông thôn đã có rất nhiều thay đổi, đời sống của người nông dân được nâng lên đáng kể. Người dân ở các xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao tự hào và tin tưởng hơn vào chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Đây cũng chính là tiền đề quan trọng, là cơ sở thực tiễn để các địa phương đăng ký phấn đấu thực hiện xã đạt chuẩn NTM nâng cao. ■

NEW COUNTRYSIDE CONSTRUCTION

Shifted from Quantity to Quality

Like other places across the country, new countryside construction was focused by Thai Binh province to shift from quantity to quality. New countryside construction has given a new facelift to Thai Binh countryside, reduced the gap between rural and urban areas, and improved people's living standards.



BAO DAN

According to the Thai Binh Office for Rural Development, Thai Binh province has all 237 communes meet rural development standards, with two fulfilling advanced rural development standards and four communes completing procedures for this status; all seven districts meet rural development standards; and Thai Binh City completes new rural development tasks. The province is completing procedures submitted to the Government for certified completion of new rural development tasks. Knowing that new countryside construction is a constant task, Thai Binh province continues to build advanced new rural areas and model new rural areas in the years to come.

To shift to quality-focused construction of new rural areas where farmers are placed as primary actors who directly implement this work and enjoy fruits from it, many localities in Thai Binh province are making efforts to restructure agriculture coupled with advanced rural development, helping successfully complete targets set out by the Resolution of the 20th Provincial Party Congress in the 2020 - 2025 term.

Mr. Do Quy Phuong, Deputy Director of the Department of Agriculture and Rural Development, and Chief of Thai Binh Office for New Rural Construction, said that the province will have 20% of communes certified to meet advanced new rural development standards in the 2021 - 2025 period. To achieve this goal, Thai Binh province directs localities to maintain and improve the quality of new rural construction criteria, and at the same time select communes with available advantages for advanced new rural development in 2021. Communes follow advanced new-style rural area criteria, focusing on implementing difficult criteria such as traffic criteria, business criteria and environmental

criteria, with over 5% of households having waste segregation at source.

Thai Thuy district completed the new countryside construction program and is carrying out advanced rural development. The Executive Committee of Thai Thuy Party Committee issued Resolution 03 on focused leadership and direction of advanced rural development in 2021 - 2025, with a vision to 2030. By the end of 2025, the district will have 10 - 12 communes certified to meet advanced rural development standards. Up to now, the district has achieved initially positive results. In October 2021, Thuy Chinh and Thuy Lien communes of the district were certified to achieve advanced rural development standards.

Binh Nguyen commune (Kien Xuong district) completed the new rural development standard in 2014. It has focused all its resources for higher criteria of advanced rural development by the end of 2023. So far, the commune has achieved seven advanced countryside development criteria. In order to realize this goal in 2023, the Binh Nguyen People's Committee assigned personnel to work out detailed plans in scale, capital and schedule to achieve the goal in time.

New rural development results across localities in Thai Binh province are just the beginning. How to maintain and constantly raise the quality of new rural development criteria higher is an important factor to achieve a sustainable new countryside.

After 10 years of implementing the National Target Program on New Rural Development, many rural areas have been given a facelift and farmers' livelihoods have been significantly improved. Residents there are prouder and more confident about governmental policies. This is also an important premise and a practical basis for localities to register for enhanced rural development standards. ■



Đẩy mạnh chương trình OCOP

10 tháng đầu năm 2021, dù tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do dịch Covid-19 nhưng Thái Bình vẫn đẩy mạnh các hoạt động thúc đẩy phát triển Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Ngày 9/4/2021, UBND tỉnh Thái Bình ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP tỉnh năm 2021. Mục tiêu kế hoạch nhằm khảo sát, đánh giá, tư vấn, hướng dẫn cho 39 chủ thể đăng ký tham gia chương trình; phấn đấu toàn tỉnh có trên 15 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt hạng 3 sao trở lên. Tỉnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; đã thu hút được nhiều tổ chức, cá nhân liên kết với nông dân sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm đặc thù theo chuỗi giá trị.

Hiện nay, Thái Bình được Trung ương chọn là địa phương tham gia Kế hoạch khung chỉ đạo điểm là triển khai Chương trình OCOP với hai sản phẩm Bánh cáy làng Nguyễn và Bánh đa Quỳnh Côi.

Speeding up OCOP Program

Despite difficulties in agricultural production and business due to the Covid-19 pandemic in the first 10 months of 2021, Thai Binh stepped up the development of One Commune One Product (OCOP) Program.

On April 9, 2021, Thai Binh Provincial People's Committee released an action plan for Thai Binh OCOP Program in 2021. The project is aimed to survey, assess, advise and guide 39 entities registered to participate in the program; and strive for more than 15 products recognized as 3-star or higher-ranked OCOP products. The province introduced many mechanisms and policies to encourage enterprises to invest in agriculture.

Currently, Thai Binh was picked up by the Government of Vietnam to join the Plan for deployment of the OCOP Program with two products: Banh Cay cake from Nguyen Village and rice cake in Quỳnh Côi district.

Ngoc Dan

Huyện Thái Thụy tập huấn xây dựng và phát triển sản phẩm OCOP

Để đạt mục tiêu phấn đấu mỗi năm có từ 10 đến 15 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP và có nhiều sản phẩm xuất khẩu, huyện Thái Thụy phối hợp với Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên tập huấn công tác tổ chức triển khai thực hiện điều hành, phát triển tiêu chuẩn hóa sản phẩm OCOP giai đoạn 2021-2022.

Sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện được xác định với các nhóm chủ lực như: nhóm thực phẩm (hành, tỏi, khoai lang Bái Thượng, gạo nếp cái hoa vàng, nước mắm Diêm Điền, gỏi nhệch, cá lạnh một nắng, sản phẩm chiết xuất từ hoa hòe),... Qua nghiên cứu, huyện đã lựa chọn xây dựng thí điểm hai sản phẩm đặc thù là tỏi Thái Thụy và nước mắm Diêm Điền với mục tiêu trước mắt đạt 3 sao cấp tỉnh.

Trong năm 2021, các nội dung trọng tâm về Chương trình OCOP đã được giảng viên Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên truyền đạt cho các đại biểu tham dự tập huấn như xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, xác định và đề xuất sản phẩm dựa trên lợi thế của địa phương về vùng nguyên liệu, lao động, kỹ thuật truyền thống, ngành nghề nông thôn.

Thai Thuy Trains OCOP Construction and Development

To achieve the goal of having 10-15 OCOP products and exporting many of them each year, Thai Thuy district has cooperated with Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry to train operation, development and standardization of OCOP products in 2021-2022.

The district's OCOP products are key local items such as food (onion, garlic, Bai Thuong sweet potato, sticky rice, Diem Dien fish sauce, one-day dried fish and flower extracts. After conducting researches, the district picked up Thai Thuy garlic and Diem Dien fish sauce for being upgraded to 3-star items.

In 2021, major contents of the OCOP Program have been conveyed by lecturers of Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry to participants, including building action plans and identifying products created from local advantages of labor, communication technology and rural industries.

Dinh Bao

Xây dựng hạ tầng giao thông đồng bộ, kết nối vùng



Nhằm tạo bước đột phá thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tỉnh Thái Bình tập trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, kết nối với các trung tâm kinh tế vùng Duyên hải Bắc Bộ, góp phần thu hút các nhà đầu tư.

Với phương châm giao thông “Đi trước, mở đường”, ngành Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình bám sát các chủ trương chỉ đạo định hướng của tỉnh, tích cực phối hợp với các sở, ngành và địa phương tham mưu UBND tỉnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển, xây dựng hệ thống giao thông phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông vận tải, nâng cao chất lượng công trình phục vụ kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Cụ thể, phối hợp với các đơn vị của Bộ Giao thông Vận tải triển khai xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống quốc lộ trên địa phận tỉnh như: Tuyến tránh quốc lộ 10 qua thị trấn Đông Hưng; nâng cấp 37km quốc lộ 39 từ Triều Dương đến Minh Tân, Đông Hưng và từ Vô Hối đến Diêm Điền; quốc lộ 37 và cầu vượt sông Hóa. Hoàn thành một số dự án giao thông quan trọng như: Đường nối Thái Bình - Hà Nam (giai đoạn 1), Cầu vượt sông Hồng (cầu Thái Hà), cầu La Tiến nối quốc lộ 38B tỉnh Hưng Yên, đường 39B từ thị trấn Thanh Nê đến thị trấn Diêm Điền, đường ĐT 396 (đường 217) giai đoạn 1... Cùng với đó, nhiều đường huyện, đường giao thông nông thôn được nâng cấp, cải tạo hình thành mạng

lưới hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông khá đồng bộ, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần làm thay đổi diện mạo, nâng cao vị thế của tỉnh.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định tập trung xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông là một trong ba khâu đột phá phát triển của tỉnh nhằm hướng đến mục tiêu phấn đấu xây dựng Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực Đồng bằng sông Hồng. Trong đó, xây dựng hạ tầng giao thông kết nối các trục giao thông đầu mối trong tỉnh với các trung tâm kinh tế vùng Duyên hải Bắc Bộ; tập trung hoàn thành đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển và các tuyến đường huyết mạch trong tỉnh.

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội, ngành Giao thông Vận tải tỉnh Thái Bình đã xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2021 và giai đoạn tiếp theo. Cụ thể, tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai các quy hoạch quốc gia về lĩnh vực giao thông vận tải (đường bộ, đường

thủy nội địa, đường biển, hàng không và đường sắt); xây dựng và triển khai quy hoạch tỉnh; quy hoạch Khu kinh tế Thái Bình... Quản lý tốt quy hoạch và triển khai thực hiện các đề án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đầu tư, nâng cấp và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông. Tham mưu, phối hợp triển khai thực hiện các dự án giao thông trọng điểm như: Tuyến đường bộ ven biển; tuyến đường từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn; QL 37 và cầu sông Hóa; đường Thái Bình - Hà Nam (giai đoạn 2); đường từ thành phố Thái Bình đi Cồn Vành (đường Thái Bình - Nam Định); đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình...

Cùng với đó, tiếp tục phối hợp với các ngành chức năng tìm kiếm các nhà đầu tư để thực hiện một số dự án: Nâng cấp, cải tạo luồng hàng hải Diêm Điền, đầu tư xây dựng Khu cảng biển Ba Lạt, các cảng hàng hóa tổng hợp và chuyên dụng trên các sông Hồng, sông Trà Lý, sông Luộc và sông Hóa. Phát huy tốt vai trò quản lý nhà nước trong việc kiểm tra, đôn đốc tiến độ các dự án, công trình giao thông trên địa bàn đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng để công trình sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng nhằm phát huy hiệu quả vốn đầu tư. ■

Phòng chống dịch hiệu quả để phát triển kinh tế



Thời gian qua, xác định nhiệm vụ phòng, chống dịch (PCD) là nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu của cả hệ thống chính trị và nhân dân, Thái Bình đã chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp PCD hiệu quả vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Giữ vững thành quả PCD dịch

Tính đến ngày 29/10/2021, tỉnh Thái Bình phát hiện 152 trường hợp nhiễm Covid-19, trong đó năm 2021 phát hiện 114 ca. Đợt dịch từ ngày 28/4 đến nay 109 ca đã điều trị khỏi 85 ca trong đó 64 trường hợp phát hiện trong cộng đồng liên quan đến các ổ dịch tại các tỉnh phía Nam. Từ ngày 13-29/10, trong số công dân từ miền Nam về tỉnh phát hiện 26 ca, đều được phát hiện, cách ly, điều trị kịp thời nên không để lây nhiễm thứ phát trong cộng đồng. Cho đến thời điểm này, Thái Bình vẫn kiểm soát chặt chẽ nguồn xâm nhập từ bên ngoài, nhất là từ các địa phương có dịch về...

Mặc dù dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ song cho đến nay Thái Bình khẳng định đã thành công trong phòng, chống, kiểm soát và thích ứng an toàn, qua đó bảo đảm an toàn sức khỏe cho nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế. Nhờ vậy, trong 9 tháng đầu năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng 12,3%; giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) đạt 48.619 tỷ đồng, tăng 13,6% so cùng kỳ năm 2020. Các ngành thương mại - dịch vụ, tài chính ngân hàng và thu chi ngân sách đều tăng trưởng. Đặc biệt công tác thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp có nhiều khởi sắc: Tổng vốn đăng ký mới và bổ sung 10.333 tỷ đồng, trong đó vốn đăng ký mới 9.743 tỷ đồng.

Triển khai các giải pháp linh hoạt

Có được kết quả hôm nay trước hết nhờ tỉnh đã tập trung tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCD. Hệ thống PCD từ cấp tỉnh đến cấp xã thực hiện nghiêm túc tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, luôn chuẩn bị mọi phương án sẵn sàng đáp ứng các tình huống dịch bệnh. Trên

cơ sở đó, tỉnh đã triển khai nhiều biện pháp PCD linh hoạt, phù hợp với diễn biến dịch bảo đảm theo nguyên tắc “3 trước”: Nhận diện, chủ động phòng, chống trước; Phát hiện, hành động, xử lý trước; Chuẩn bị phương án, vật tư trước và phương châm “4 tại chỗ”: Lực lượng tại chỗ; Chỉ huy tại chỗ; Phương tiện tại chỗ; Hậu cần tại chỗ. Cụ thể, tỉnh thực hiện các biện pháp cụ thể như sau:

Một là, về công tác kiểm soát người ra, vào tỉnh, địa bàn dân cư: Duy trì hiệu quả hoạt động hơn 50 Tổ Tuần tra tại các huyện, thành phố, hơn 3.000 Tổ Tự quản và các Tổ Covid cộng đồng các thôn, tổ dân phố để kiểm tra, đôn đốc thực hiện các biện pháp PCD, rà soát, giám sát nhóm đối tượng nguy cơ từ vùng có dịch trở về địa phương.

Hai là, về công tác truy vết, cách ly, xét nghiệm: Triển khai truy vết thần tốc, triệt để, tuyệt đối không để mất dấu F0; tiến hành sàng lọc, phân loại F1, F2, F3... để áp dụng cách ly phù hợp theo quy định; tiến hành lấy mẫu xét nghiệm và trả kết quả nhanh nhất.

Ba là, về các biện pháp và hạn chế tập trung đông người: tỉnh đã chỉ đạo áp dụng các biện pháp PCD linh hoạt trong quản lý các hoạt động, nhất là hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu; yêu cầu thực hiện nghiêm biến pháp PCD; đảm bảo việc lưu thông hàng hóa, duy trì và phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

Bốn là, thực hiện các biện pháp PCD tại doanh nghiệp: Yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện nghiêm yêu cầu 5K; tổ chức diễn tập phòng, chống; xây dựng kế hoạch, phương án PCD cụ thể theo các cấp độ và triển khai tới người lao động, định kỳ hằng tuần tự kiểm tra, đánh giá nguy cơ lây nhiễm Covid-19; tiêm vaccine diện rộng cho công nhân, người lao động, lái xe... tại các doanh nghiệp.

Năm là, tổ chức giám sát cộng đồng tại khu vực có nguy cơ lây nhiễm cao, phát huy hiệu quả mô hình Tổ Covid cộng đồng.

Sáu là, tăng cường công tác tuyên truyền đa dạng về hình thức, nội dung

Bảy là, tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về PCD tại các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp, khu cách ly, cộng đồng... theo phương châm 04 tại chỗ, theo phân cấp, địa bàn quản lý.

Tám là, chỉ đạo thực hiện nghiêm PCD tại các cơ sở y tế, không để xảy ra các ổ dịch tại các cơ sở y tế; xây dựng phương án bố trí nhân lực của ngành Y tế khoa học, hợp lý giữa các tuyến để phát huy hiệu quả, trang bị phòng hộ đầy đủ cho nhân viên y tế trực tiếp PCD.

Chín là, tỉnh xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện chiến lược tiêm chủng vaccine phòng Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, đảm bảo tiến độ và an toàn. Tính đến ngày 27/10/2021, tỉnh đã triển khai 16 đợt tiêm chủng vaccine phòng Covid-19 với 755.056 mũi tiêm (trong đó tiêm đầy đủ 02 mũi là 91.968 mũi).

Mười là, chuẩn bị lực lượng hỗ trợ địa phương có dịch kịp thời. Tỉnh đã có 02 đợt hỗ trợ Bắc Ninh và TP.Hồ Chí Minh PCD với 711 cán bộ y tế và sinh viên tham gia.

Giám đốc Sở Y tế Thái Bình Phạm Quang Hoà cho biết: Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia và các biện pháp PCD của tỉnh, nhất là Nghị quyết 128/NQ-CP về “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, đảm bảo “An toàn - Ổn định - Phát triển trong trạng thái bình thường mới”. ■

Tham mưu hoàn thiện quy hoạch chung về xây dựng và phát triển đô thị



Ông Phạm Việt Anh, Phó Giám đốc Sở Xây dựng

UBND tỉnh Thái Bình đã ban hành Kế hoạch số 41/KH-UBND về tổ chức thực hiện triển khai quy hoạch chung giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo phân công nhiệm vụ được giao, Sở Xây dựng tỉnh Thái Bình đã tham mưu 4 nội dung chính để tích hợp vào quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch.

HOÀI NAM

Trước hết về phương án phát triển đô thị (PTĐT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Sở Xây dựng đã đề xuất, tham mưu tỉnh và hoàn thành việc lập, trình duyệt Đề cương Chương trình PTĐT, hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu đủ điều kiện năng lực lập Chương trình PTĐT theo quy định. Bên cạnh việc tổ chức thực hiện của đơn vị tư vấn, Sở chủ động tập trung vào rà soát, chuẩn bị danh mục nội dung, thông tin cần thiết về tình hình PTĐT trên địa bàn tỉnh để chủ động phối hợp với đơn vị tư vấn đảm bảo định hướng PTĐT theo

mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX.

Đối với phương án phát triển bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4645/UBND-NNTNMT, Sở Xây dựng đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện xong việc rà soát hiện trạng bến bãi, đồng thời cung cấp các thông tin cần thiết cho đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh và phối hợp dự tính nhu cầu bến bãi trong giai đoạn tới.

Riêng về phương án quy hoạch nhà ở xã hội cho công nhân, người lao động làm việc tại các khu công nghiệp, Sở đã rà soát kết quả thực hiện Đề án Quy hoạch mạng lưới nhà ở công nhân các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 25/12/2013, điều chỉnh tại Quyết định số 2096/QĐ-UBND. Bước tiếp theo, Sở sẽ căn cứ Chương trình phát triển nhà ở tỉnh đến năm 2025 tại Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 24/01/2018, căn cứ số liệu công nhân tại từng khu công nghiệp để phối hợp đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh dự tính tỷ lệ số công nhân có nhu cầu về nhà ở, dự tính nhu cầu giai đoạn tới và phương án quy hoạch theo Luật Nhà ở, Nghị định 100/2015/NĐ-CP.

Về phương án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện: Hiện nay, tỉnh Thái Bình không triển khai quy hoạch xây dựng vùng liên huyện mà chỉ tổ chức lập quy hoạch xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi từng vùng huyện (trong quá trình xây dựng có tính đến tính kết nối, sự phù hợp của các vùng huyện lân cận). Đây là nội dung mới, cần rà soát, đánh giá hiện trạng, đề xuất các khu vực thực sự mang tính vùng liên huyện và tính chất cụ thể cho khu vực quy hoạch đó. Sở Xây dựng đang phối hợp đơn vị tư vấn rà soát các quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung khu kinh tế Thái Bình để thống nhất, đề xuất phù hợp.

Ông Phạm Việt Anh, Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Thái Bình nhấn mạnh: Quy hoạch tỉnh cần phân tích, đánh giá kỹ nội dung của các đồ án quy hoạch vùng huyện để định hướng và có phương án tối ưu về PTĐT cũng như đảm bảo tính đồng bộ, sự kế thừa, ổn định, thống nhất giữa các cấp quy hoạch. Các đồ án quy hoạch vùng huyện được phê duyệt về cơ bản đã tích hợp định hướng phát triển một số ngành liên quan, định hướng quy hoạch giao thông, đảm bảo công tác quản lý nhà nước với hệ thống bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng và định hướng phát triển nhà ở xã hội cho công nhân tại các khu công nghiệp...; các nội dung được tích hợp vào quy hoạch tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. ■

Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp



Tỉnh Thái Bình triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp (DN), trong đó có hỗ trợ về pháp lý nhằm giúp DN kịp thời tiếp cận, nắm bắt đầy đủ các quy định pháp luật, nâng cao nhận thức và thói quen tuân thủ pháp luật, hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh.

Một trong những hoạt động hiệu quả trong thực hiện hỗ trợ pháp lý cho DN đó là việc cung cấp thông tin pháp luật trong nước, thông tin pháp luật nước ngoài, pháp luật quốc tế, cảnh báo rủi ro pháp lý và chính sách của ngành, lĩnh vực,

địa phương liên quan đến lĩnh vực hoạt động của DN. Hoạt động này được thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: tài liệu viết; dữ liệu điện tử (bản tin pháp luật, phóng sự, chuyên đề, chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật) để đăng tải trên các phương tiện truyền thông; hội nghị bồi dưỡng kiến

thức, các lớp tuyên truyền pháp luật... Cùng với đó, các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh thường xuyên được cập nhật, đăng tải trên Cổng Thông tin giao tiếp điện tử tỉnh. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đăng tải công khai các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị mình tham mưu ban hành liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN và cập nhật bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng thông tin điện tử của ngành, địa phương để việc tra cứu, tìm kiếm của DN được nhanh chóng, thuận tiện.

Nhờ công tác hỗ trợ pháp lý được triển khai tích cực, các DN nhất là DN nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đã yên tâm đầu tư, hợp tác mở rộng sản xuất, kinh doanh đồng thời qua đó góp phần nâng cao chỉ số PCI của tỉnh.

Trong thời gian tới, để đưa hoạt động hỗ trợ pháp lý đi vào thực chất, hiệu quả, trên cơ sở Luật Hỗ trợ DN nhỏ và vừa năm 2017, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho DN nhỏ và vừa, Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho DN nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Trong đó, tập trung 03 nhóm hoạt động hỗ trợ pháp lý gồm: hoạt động cung cấp thông tin, hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật, hoạt động tư vấn pháp luật cho DN nhỏ và vừa.

Hiện Sở Tư pháp đang tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả các nội dung của chương trình góp phần nâng cao hiểu biết, ý thức tuân thủ pháp luật trong hoạt động của các DN; giúp DN trên địa bàn tỉnh kinh doanh có hiệu quả, phòng chống các rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh. Đồng thời, đảm bảo tính chủ động, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN nhỏ và vừa, từ đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với DN nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. ■

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH

Cầu nối giữa chính quyền và doanh nghiệp

Cùng với vai trò trọng tâm là cầu nối giữa chính quyền và doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp (HHDN) tỉnh Thái Bình còn tích cực tham gia xây dựng chính sách có liên quan hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD), hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh, Thường trực và Ban Thường vụ Hiệp hội đã thống nhất chỉ đạo các hoạt động theo chương trình công tác, trong đó tập trung chỉ đạo việc tiếp nhận các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để phản ánh kịp thời đến cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ.

Tại hội nghị tháo gỡ khó khăn vướng mắc của doanh

nghiệp do UBND tỉnh tổ chức ngày 14/6/2021, HHDN đã tham gia rất nhiều ý kiến và kiến nghị với tỉnh về khó khăn của doanh nghiệp. Kết quả có 66 kiến nghị mới phát sinh và 13 kiến nghị cũ chưa được giải quyết đã được Thường trực Tỉnh ủy tiếp nhận chỉ đạo các cấp các ngành tham mưu giải quyết; tại hội nghị có 57 kiến nghị được trả lời ngay và sau hội nghị.

Trước vấn đề tiền thuê đất phải nộp năm 2021 tăng đột biến, HHDN có văn bản đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chuyên môn phối hợp tham mưu cho tỉnh giải quyết kịp thời vướng mắc nêu trên cho doanh nghiệp và tổ chức hội nghị đối thoại để giải quyết vướng mắc trong tháng 6/2021. Lãnh đạo HHDN còn tham dự các cuộc họp của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để thống nhất tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ về vấn đề tiền thuê đất phải nộp năm 2021 quá cao và thời hạn được gia hạn thuê đất của một số doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp trên địa bàn thành phố, đã tham gia ý kiến thể hiện rất rõ quan điểm bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp.

Không chỉ phát huy vai trò cầu nối giữa chính quyền và doanh nghiệp, HHDN còn làm tốt vai trò phản biện trong việc tham gia xây dựng chính sách có liên quan SXKD của doanh nghiệp; tuyên truyền vận động cộng đồng doanh nghiệp thực hiện nghiêm các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của tỉnh trong SXKD. Thường xuyên nắm bắt kịp thời tình hình SXKD, chủ động tổng hợp các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp để báo cáo, đề xuất kiến nghị UBND tỉnh, các cấp các ngành tháo gỡ kịp thời và thực chất, giúp các doanh nghiệp thích ứng với điều kiện bình thường mới. Tiếp tục phát triển hội viên và các tổ chức thành viên để tăng cường sức mạnh của Hiệp hội. Bằng các hoạt động cụ thể thiết thực vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của hội viên, HHDN tỉnh luôn là chỗ dựa tin cậy của các hội viên. ■



Mr. Do Van Ve, Chairman of Thai Binh Business Association, at a conference seeking solutions to address business difficulties

THAI BINH BUSINESS ASSOCIATION

Connecting Government and Businesses

Acting as a bridge for the government and the business community, the Thai Binh Business Association actively joins business policymaking and business development support.

To cope with the complicated development of the COVID-19 pandemic in the province, the association based on an approved working agenda where it focused on capturing difficulties faced by enterprises to promptly report them to competent authorities for settlement and resolution.

At a conference seeking solutions to business difficulties held by the Thai Binh Provincial People's Committee on June 14, 2021, the Thai Binh Business Association raised many opinions and recommendations to the provincial authorities about business difficulties. As a result, 66 new proposals and 13 old unresolved proposals were received by the Standing Board of the Provincial Party Committee, which would direct relevant bodies to seek a solution. 57 proposals were answered immediately at the conference or shortly after that.

Given a sudden increase in payable land rents in 2021, the association sent a request to the Provincial People's Committee, asking for participation of relevant professional bodies for advice to solution to this matter and organize a business meeting to this effect in June 2021. Its leaders also attended meetings on high payable land rents and extended land lease terms hosted by the Department of Natural Resources and Environment and the Department of Finance. The association expressed its views to protect legitimate rights and interests of enterprises.

Not only promoting its role of bridging the government and businesses, the Thai Binh Business Association also plays a critical role in policymaking relating to business and production; encourages the business community to strictly observe Party policies, State laws and provincial regulations. The association regularly captures business situations in a timely manner, proactively reports business difficulties to the Provincial People's Committee and relevant bodies for settlement, helps businesses adapt to and respond to the new normal. It also develops memberships to strengthen its capacity. By carrying out specific and practical actions for legitimate interests of its members, the association is always a reliable support for its members. ■



Tạo thuận lợi nhất cho người nộp thuế



Chia sẻ với Vietnam Business Forum, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thái Bình - ông **Đỗ Hồng Nam** cho biết, nhằm tạo thuận lợi nhất cho người nộp thuế (NNT), ngành thuế tỉnh Thái Bình đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, luôn lắng nghe ý kiến, kiến nghị của NNT.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, Cục Thuế tỉnh Thái Bình đã thu ngân sách vượt mục tiêu kế hoạch đề ra; ông có thể cho biết rõ hơn về kết quả này?

Trong 9 tháng đầu năm 2021, công tác thu ngân sách tại Thái Bình đạt kết quả tích cực: Tổng thu nội địa thực hiện 6.878 tỷ đồng, đạt 110% dự toán Trung ương và 101% dự toán tỉnh giao. Trong đó, một số chỉ tiêu đạt cao như: Doanh nghiệp (DN) FDI đạt 137,6%, tăng 21% cùng kỳ; công thương ngoài quốc doanh đạt 80%, tăng 8,6%; thu nhập cá nhân đạt 106%, tăng 7%; thuế đất đạt 83,6%, tăng 48%; lệ phí trước bạ đạt 80%, tăng 20%...

Trong 3 tháng cuối năm 2021, Cục Thuế phấn đấu thu 1.877 tỷ đồng, lũy kế năm thu 8.750 tỷ đồng, bằng 128,5% dự toán địa phương... Để đạt mục tiêu đề ra, Cục tiếp tục thực hiện đồng bộ giải pháp: Đôn đốc, áp dụng linh hoạt biện pháp cưỡng chế nợ; tập trung giải quyết vướng mắc khó khăn của NNT; tham mưu triển khai các chính sách trong lĩnh vực thuế về ảnh hưởng của Covid-19 (Nghị quyết 105; Quyết định 27...); tăng cường kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế... và rà soát thực hiện kết luận kiểm toán, thanh tra trong lĩnh vực thuế theo thẩm quyền.

Để đồng hành với DN, NNT bị tác động tiêu cực bởi đại dịch Covid-19, Cục Thuế Thái Bình đã triển khai các giải pháp, hoạt động cụ thể ra sao?

Để giảm thiểu tác động của đại dịch Covid-19, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ người dân và DN. Cục Thuế đã tuyên truyền rộng rãi các chính sách hỗ trợ tới DN, NNT bằng nhiều hình thức như gửi thư ngỏ, tin nhắn SMS, email tới NNT và qua các cơ quan truyền thông: trên bản tin nội bộ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, qua trang thông tin điện tử Cục Thuế... Cục Thuế cũng ban hành công văn hướng dẫn các chính sách hỗ trợ về thuế như: Số 2329/CTTBI - TTHT ngày 23/4/2021, số 5848/CT-TTHTNNT ngày 14/7/2021 về thời gian gia hạn của Nghị định số 52; số 7318/CT-TTHTNNT ngày 13/9/2021 về Nghị quyết số 105; số 7692/CT-TTHTNNT ngày 29/9/2021 giới thiệu Quyết định số 27... Cục Thuế còn tổ chức tiếp nhận, phản hồi nhanh chóng hồ sơ nhằm giúp DN, NNT kịp thời được hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về thuế.

Cục luôn tạo thuận lợi nhất cho DN trong giao dịch: Hầu hết thủ tục, hồ sơ về kê khai, nộp, hoàn, gia hạn tiền thuế đều có thể thực hiện bằng điện tử, đảm bảo minh bạch, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí và giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh.

Thời gian tới, cơ quan thuế cam kết tiếp tục đồng hành; tích cực phối hợp cùng các cấp, ngành tháo gỡ khó khăn; nhanh chóng triển khai các chính sách hỗ trợ để cùng DN vượt qua khó khăn, hướng tới sự phát triển chung bền vững.

Những năm qua, Cục Thuế tỉnh đã tham mưu, thực hiện giải pháp nào nhằm góp phần xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn cởi mở, minh bạch hơn?

Để góp phần xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh cởi mở, minh bạch, ngành Thuế Thái Bình đã thực hiện nhiều giải pháp như: Xây dựng, tổ chức bộ máy quản lý hiện đại, hiệu quả; tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ thuế để nâng cao năng lực phẩm chất đạo đức, trách nhiệm đáp ứng yêu cầu quản lý thuế hiện đại theo nguyên tắc tập trung thống nhất.

Cục Thuế cũng triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách, quy định mới về công tác quản lý thuế và quy trình nghiệp vụ liên quan đến NNT; công khai đầy đủ kịp thời các TTHC thuế theo quy định; chủ động phối hợp với các sở, ngành trong giải quyết TTHC thuế; tăng cường kiểm tra việc thực hiện TTHC; phát hiện xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi gây nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ.

Cùng với đóng góp ý kiến với Bộ Tài chính, Tổng Cục thuế sửa đổi, bổ sung thể chế, chính sách phù hợp thực tế và tạo thuận lợi cho DN, Cục Thuế đã đổi mới quy trình nghiệp vụ liên quan trực tiếp đến NNT, tăng cường quản lý thuế theo cơ chế rủi ro và mức độ tuân thủ pháp luật của NNT phù hợp với thông lệ quốc tế.

Cục Thuế Thái Bình còn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC thuế, phấn đấu 100% NNT thực hiện kê khai nộp thuế điện tử, đồng thời tạo thuận lợi cho DN trong việc áp dụng hoá đơn điện tử.

Trân trọng cảm ơn ông!

Góp phần tạo môi trường kinh doanh lành mạnh

Sau 3 năm thành lập Cục QLTT tỉnh Thái Bình (Quyết định số 3693/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương), việc kiện toàn tổ chức, sắp xếp hoạt động chuyên môn đạt được kết quả ra sao, thưa ông?

Sau 3 năm chuyển đổi mô hình hoạt động theo ngành dọc, Cục QLTT Thái Bình đã được tổ chức, sắp xếp và kiện toàn lại theo hướng tinh gọn, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả; từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Dưới sự chỉ đạo của Tổng cục QLTT và UBND tỉnh, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ theo mô hình xuyên suốt của lực lượng QLTT từ trung ương đến địa phương đã giúp công tác chỉ đạo điều hành hoạt động kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính được chủ động, thông suốt, kịp thời và đạt hiệu quả cao. Cục đã ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả nhiều chương trình, kế hoạch thanh tra chuyên ngành, kiểm tra định kỳ và giám sát thị trường, tổ chức kiểm tra đột xuất, kịp thời phát hiện, xử lý nhiều vụ việc vi phạm về buôn lậu, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm về an toàn thực phẩm...

Trong 3 năm qua, Cục QLTT Thái Bình đã kiểm tra 8023 vụ, xử lý 2.741 vụ, xử phạt vi phạm hành chính trên 9,2 tỷ đồng, tịch thu, buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm hàng tỷ đồng, qua đó chứng tỏ tính ưu việt của mô hình tổ chức lực lượng QLTT theo ngành dọc. Cục cũng thực hiện tốt công tác tham mưu Ban Chỉ đạo chống buôn lậu gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình, công tác tham gia phòng chống dịch Covid -19 và phối hợp ngành, lực lượng chức năng trong việc đảm bảo lưu thông hàng hóa trước bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Thái Bình có 54 km bờ biển với nhiều cửa biển, cảng sông và quốc lộ đi qua đặt ra nhiều khó khăn trong công tác QLTT. Trước tình hình đó, Cục đã tham mưu, thực hiện giải pháp nào?

Cục QLTT đã tăng cường quản lý địa bàn, chủ động thu thập thông tin tình hình thị trường, việc chấp hành pháp luật của thương nhân và phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng buôn lậu, sản xuất buôn bán hàng giả, gian lận thương



Với việc đẩy mạnh đấu tranh chống gian lận thương mại, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng,... lực lượng quản lý thị trường (QLTT) Thái Bình đã góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh. Ông Nguyễn Văn Nghiên, Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Thái Bình đã chia sẻ về vấn đề này.

mai để xây dựng kế hoạch, phương án kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm và có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời.

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389/ĐP tỉnh, Cục đã chủ động tham mưu triển khai việc phối hợp giữa các sở, ngành thành viên, ký các quy chế phối hợp với các ngành thành viên và một số doanh nghiệp trên địa bàn, tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành; đồng thời chỉ đạo các Đội QLTT trao đổi thông tin, phối hợp với lực lượng chức năng, cơ quan quản lý chuyên ngành kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh (SXKD), nhất là tại khâu lưu thông, vận chuyển hàng hóa vào tỉnh.

Bên cạnh chú trọng kiểm tra, kiểm soát về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng giá cả hàng hóa, Cục cũng tích cực tham mưu, đề xuất với chính quyền địa phương xử lý những vấn đề gây bất ổn thị trường, nhất là trong các dịp Lễ, Tết,... Đặc biệt từ khi dịch Covid-19 bùng phát, Cục đã tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm, chất lượng hàng hóa; chấp hành pháp luật về giá, nhất là với một số mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, dược phẩm, các thiết bị y tế phòng chống dịch...; ngăn chặn kịp thời hành vi lợi dụng tình hình dịch bệnh để đầu cơ, găm hàng, tăng giá hàng hóa bất hợp lý.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước trong hoạt động SXKD; ký cam kết chấp hành pháp luật gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" cũng được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức trong các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và người tiêu dùng. Cục QLTT cũng chủ động phối hợp với

các doanh nghiệp, Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong chống hàng giả; công khai địa chỉ, điện thoại đường dây nóng để thu thập thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo và kịp thời xác minh, kiểm tra và xử lý hành vi vi phạm.

Thời gian tới, Cục QLTT Thái Bình sẽ triển khai các biện pháp nào nhằm góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy thu hút đầu tư và tăng trưởng kinh tế?

Cục QLTT tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh, Tổng cục QLTT và Ban Chỉ đạo 389 các cấp về công tác đấu tranh



CHI CỤC HẢI QUAN

Thu ngân sách vượt mục tiêu đề ra



Chi cục Hải quan Thái Bình (HQTB) là đơn vị trực thuộc Cục Hải quan TP.Hải Phòng thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo quy định của Luật Hải quan. Thời gian qua, Chi cục đã thực hiện phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

HOÀI NAM

Trước diễn biến phức tạp của đợt dịch Covid-19 lần thứ 4, Chi cục HQTB đã có các văn bản chỉ đạo toàn thể cán bộ, công chức, người lao động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch và các kịch bản đảm bảo thông quan hàng hóa và ban hành kế hoạch ứng phó với từng cấp độ dịch. Chi cục yêu cầu toàn thể

cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định 5K, đặc biệt thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang bắt buộc khi ra khỏi nhà, tại nơi làm việc và nơi công cộng; tuyên truyền, hướng dẫn người thân chấp hành nghiêm công tác phòng, chống dịch, tuân thủ hướng dẫn khai báo y tế của chính quyền địa phương nơi cư trú hoặc các yêu cầu khác trong công tác phòng chống dịch bệnh.

Đối với việc giải quyết thủ tục của cộng đồng doanh nghiệp, đơn vị tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), giải đáp, tư vấn cho doanh nghiệp qua email, điện thoại, mạng xã hội... trong trường hợp có vướng mắc. Trường hợp bắt buộc phải đến trụ sở để xuất trình hồ sơ, Chi cục bố trí khu vực độc lập và đảm bảo các yêu cầu phòng dịch để hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp giữa doanh nghiệp và công chức.

Nhờ sự chủ động các phương án nền công tác phòng, chống dịch ở Chi cục HQTB được triển khai hiệu quả, việc thông quan hàng hóa diễn ra thông suốt. Cập nhật số liệu từ đầu năm đến ngày 31/10, tại Chi cục có khoảng 250 doanh nghiệp làm thủ tục thường xuyên (bao gồm cả doanh nghiệp ở Thái Bình và địa phương khác), trong đó có 180 doanh nghiệp hoạt động theo loại hình gia công, sản xuất hàng xuất khẩu, chế xuất. Tổng số tờ khai điện tử là 102.022 tờ, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 4.412 tỷ USD. Số thu từ đầu năm tại Chi cục đạt 1.577 tỷ/1.100 tỷ đồng (bằng 141% chỉ tiêu được giao, 130% chỉ tiêu phấn đấu, 163% so với cùng kỳ năm 2020).

Những tháng cuối năm, Chi Cục tiếp tục thực hiện theo chủ đề năm 2021 của Cục Hải quan TP.Hải Phòng: “Quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp”, cải tiến phương pháp quản lý, ứng dụng CNTT trong kiểm soát công việc. Quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp thu, chống thất thu để đạt doanh số thu ngân sách nhà nước (NSNN) cao nhất; phối hợp các sở ngành trên địa bàn tham mưu cho UBND tỉnh thu hút các doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu về làm tại Chi cục. Triển khai nghiêm túc Nghị quyết 02/NQ-CP về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, bám sát các tiêu chí và thực hành quốc tế. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác hải quan, tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp... ■

phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; phối hợp với Sở Công Thương, các ngành chức năng đảm bảo lưu thông hàng hóa.

Triển khai đồng bộ các biện pháp đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, xử lý nghiêm hành vi vi phạm, đảm bảo công bằng giữa các tổ chức, cá nhân hoạt động SXKD; bình đẳng trong giải quyết các kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo nhằm tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức cá nhân và quyền lợi người tiêu dùng.

Cục sẽ tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng trong việc bảo vệ thương hiệu, chống hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; tích cực

đối thoại nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động SXKD theo chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền của QLTT, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp, giảm thiểu phiền hà cho doanh nghiệp; nhất là việc thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid 19...

Cục QLTT tiếp tục siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho công chức; chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng và thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động của công chức, tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định trong hoạt động công vụ.

Trân trọng cảm ơn ông!

Nỗ lực thực hiện “mục tiêu kép”



Từ đầu năm đến nay, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Chi nhánh tỉnh Thái Bình triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, giải pháp của Chính phủ, của NHNN Việt Nam và của địa phương nhằm đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, thông suốt đáp ứng nhu cầu về vốn, tạo đà phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Theo báo cáo của NHNN Chi nhánh tỉnh Thái Bình, mặc dù chịu tác động từ dịch Covid-19, tuy nhiên từ đầu năm đến nay, hoạt động của hệ thống ngân hàng trên địa bàn cơ bản giữ được ổn định. Tính đến 30/9/2021, tổng nguồn vốn huy động toàn địa bàn ước đạt 91.660 tỷ đồng, tăng 2,3% so với 30/6/2021, tăng 7% so với 31/12/2020. Trong đó, về cơ cấu nguồn vốn huy động: tiền gửi tổ chức kinh tế chiếm 7,6%, tiền gửi dân cư chiếm 92,4%; tiền gửi dưới 12 tháng chiếm 61,6%; tiền gửi bằng VND chiếm 97,8% tổng nguồn vốn huy động.

Tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn tỉnh ước đạt 71.670 tỷ đồng, tăng 2,3% so với 30/6/2021 và tăng 9,8% so với 31/12/2020. Nguồn vốn tín dụng ưu tiên vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động, các dự án sản xuất kinh doanh hiệu quả, cho vay xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an sinh xã hội...

Với tinh thần đồng hành, chia sẻ với doanh nghiệp và

người dân, ngành Ngân hàng Thái Bình đã kịp thời triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn. Tập trung cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng, bố trí nguồn vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của khách hàng, đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho khách hàng vay vốn.

Tính từ ngày 23/1/2020 đến 31/8/2021, ngành Ngân hàng Thái Bình đã thực hiện cho vay mới đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với lãi suất ưu đãi thấp hơn khoảng 2% so với trước khi có dịch, doanh số cho vay 45.043 tỷ đồng giúp khách hàng kịp thời bổ sung nguồn vốn khắc phục khó khăn, duy trì sản xuất kinh doanh. Đồng thời đối với các khoản nợ cũ của khách hàng gặp khó khăn do dịch Covid-19, các TCTD cũng giảm lãi suất cho vay 1-1,5%/năm. Thực hiện cho vay doanh nghiệp để trả lương cho người lao động theo Nghị quyết 42 của Chính phủ cho 07 doanh nghiệp, dư nợ 1.026 triệu đồng với lãi suất 0%.

Ngoài ra, thực hiện cơ cấu lại thời gian trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 442 khách hàng, tổng số giá trị nợ lũy kế cả gốc, lãi là 838 tỷ đồng, dư nợ 173 tỷ đồng; thực hiện miễn, giảm lãi tiền vay và giữ nguyên nhóm nợ cho 7.875 khách hàng, tổng giá trị nợ lũy kế là 1.408 tỷ đồng, số tiền lãi được miễn giảm 2,2 tỷ đồng; giảm phí dịch vụ thanh toán điện tử khoảng 30% đối với các giao dịch thanh toán qua ngân hàng.

Trong thời gian tới, trên cơ sở mục tiêu năm 2021 đề ra, NHNN Chi nhánh tỉnh Thái Bình chủ động nghiên cứu, đôn đốc, hướng dẫn các TCTD trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và hoạt động ngân hàng đảm bảo đúng quy định. Tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN Việt Nam. Chủ động theo dõi nắm bắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội, phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai chính sách, nhất là tín dụng phục vụ các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên.

Cùng với đó, tiếp tục thực hiện cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu; tổ chức công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; tăng cường quản lý hoạt động các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn; đẩy mạnh hoạt động thanh toán; đảm bảo an toàn công tác tiền tệ, kho quỹ...

Đồng thời, thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, của NHNN Việt Nam và UBND tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. ■



Đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình giao thông trọng điểm

Nằm trong vùng duyên hải Bắc Bộ, tiếp giáp với các tỉnh có tiềm lực kinh tế lớn, Thái Bình có nhiều lợi thế về giao thương, phát triển kinh tế - xã hội. Để khai thác tối đa lợi thế, tỉnh Thái Bình đang đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án, đặc biệt là các dự án giao thông trọng điểm.

Là đơn vị đảm nhận vai trò chủ đầu tư nhiều công trình giao thông lớn của tỉnh, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông (Ban QLDA Giao thông) luôn đặt trách nhiệm lên hàng đầu, triển khai nhiều giải pháp hiệu quả trong đầu tư xây dựng, quản lý các dự án đảm bảo chất lượng, an toàn, tiến độ và hiệu quả các công trình.

Ông Đặng Văn Tính, Giám đốc Ban QLDA Giao thông cho biết: Để đáp ứng yêu cầu hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư trên địa bàn, Ban QLDA Giao thông đã tập trung thực hiện nhiều công trình trọng điểm, mang tính liên hoàn và kết nối cao như: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ thành phố Thái Bình đến cầu Nghìn; Dự án xây dựng đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình, đoạn từ cầu ngang S1 đến đường Chu Văn An kéo dài.

Trong đó, Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển (chiều dài 34,42km) có tổng mức đầu tư 3.872 tỷ đồng. Dự án sau khi hoàn thành sẽ kết nối giao thông hành lang ven biển Bắc bộ, mở rộng quỹ đất cho đầu tư sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên biển, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của hai huyện Tiền Hải, Thái Thụy và các vùng lân cận. Đồng thời tạo sự thuận

lợi trong xử lý các tình huống cứu hộ, cứu nạn và ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu và tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh khu vực ven biển.

Với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ thành phố Thái Bình đến cầu Nghìn (chiều dài 21,28km, tổng vốn đầu tư 2.586,8 tỷ đồng), sau khi được lựa chọn, nhà đầu tư đang gấp rút triển khai thi công các hạng mục đào đắp nền đường trên phạm vi 6,4km đã phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công. Thời gian thực hiện công trình dự án BOT (thời gian xây dựng) dự kiến từ năm 2021 đến hết năm 2023. Dự án sau khi hoàn thành sẽ giảm thiểu ùn tắc, tai nạn giao thông trên QL 10 đoạn từ cầu Nghìn đến nút giao tuyến tránh S1; tăng cường thông thương giữa các tỉnh Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng và các địa phương khác có tuyến QL 10 đi qua, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Riêng Dự án xây dựng đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình, đoạn từ cầu ngang S1 đến đường Chu Văn An kéo dài đang được đẩy nhanh tiến độ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án. Dự án này nhằm góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn; tạo trục trung tâm cửa ngõ của thành phố, nối tỉnh Thái Bình với các tỉnh trong cả nước; thúc đẩy giao lưu kinh tế và trao đổi hàng hóa, khai thác các tiềm năng, lợi thế của khu vực phía Nam thành phố và các vùng lân cận.

Trong thời gian tới, để bảo đảm chất lượng và tiến độ công trình, Ban QLDA Giao thông chủ động phối hợp với các sở, ngành, huyện, thành phố có giải pháp tháo gỡ những vướng mắc để sớm bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công. Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ gắn với thường xuyên đôn đốc đơn vị thi công, đơn vị thi công và đơn vị giám sát trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án, đảm bảo các công trình hoàn thành đúng thiết kế, chất lượng và tiến độ... góp phần từng bước hoàn thiện và phát triển mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch được duyệt, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư. ■

Phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư

Trong những năm qua, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (QLDAĐT XD) các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) tỉnh Thái Bình luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần mang lại diện mạo mới cho ngành NN&PTNT, tạo động lực cho sự phát triển chung của tỉnh.

Ban QLDAĐT XD các công trình NN&PTNT tỉnh Thái Bình là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, được thành lập trên cơ sở sáp nhập Ban Quản lý dự án xây dựng NN&PTNT và Ban Quản lý dự án đề biển trực thuộc Sở NN&PTNT; có chức năng làm chủ đầu tư các dự án chuyên ngành NN&PTNT sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách khi được giao làm chủ đầu tư. Ban luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp hỗ trợ của các sở, ban ngành, chính quyền địa phương và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong vùng dự án.

Ban QLDAĐT XD các công trình NN&PTNT đã triển khai nhiều dự án như: 3 dự án thuộc Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu và nước biển dâng; 4 dự án thuộc Chương trình nâng cấp hệ thống đê sông tỉnh Thái Bình; 2 dự án thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu toàn cầu và tăng trưởng xanh; 11 dự án xử lý cấp bách các công trình đê điều bị sự cố ảnh hưởng của bão, lũ năm 2017; 8 dự án nâng cấp đê điều xung yếu cần xử lý cấp bách và dự án nâng cấp đê tuyến I Bình Thanh, Bình Định, Hồng Tiến (triển đê Hồng Hà II) huyện Kiến Xương...

Ngoài ra, còn một số dự án khác: Xử lý cấp bách tuyến đê, kè thuộc đê tả sông Hồng đoạn từ K158+150 đến K159+550 huyện Vũ Thư; dự án nâng bãi ổn định đê biển số 8 từ K26+700 đến K31+700 huyện Thái Thụy, kết hợp tạo mặt bằng để phát triển công nghiệp, dịch vụ; dự án nắn tuyến đê biển số 8 từ K26+700 đến K31+700, kết hợp giao thông huyện Thái Thụy...

Trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, Ban QLDAĐT XD các công trình NN&PTNT tỉnh Thái Bình tích cực phối hợp với địa phương, đơn vị thi công để phối hợp chỉ đạo, quan tâm giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình triển khai, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng. Thường xuyên kiểm tra, yêu cầu các nhà thầu tập trung nhân lực, vật tư thi công đảm bảo tiến độ được giao. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ về chất lượng, khối lượng công trình, tuân thủ theo đúng thiết kế. Riêng đối với những công trình đã có kế hoạch bố trí vốn thì tập trung hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục liên quan để triển khai đầu tư xây dựng trong thời gian sớm nhất, phục vụ có hiệu quả cho phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh nhà. ■





QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH THÁI BÌNH

Đầu tư hiệu quả - Phát triển vững bền

TBDIF là quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách được thành lập ngày 08/8/2012, thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận vốn ngân sách, vốn viện trợ, tài trợ hoặc ủy thác, huy động vốn trung và dài hạn từ các tổ chức trong và ngoài nước để cho vay, đầu tư theo danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay được UBND tỉnh Thái Bình ban hành như: hệ thống cấp nước, giáo dục, y tế, giao thông, đô thị, chung cư và các lĩnh vực phát triển kinh tế,...

Trong những năm qua, TBDIF triển khai đầu tư 03 dự án với tổng mức đầu tư gần 255 tỷ đồng, bao gồm: Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu trung tâm y tế tỉnh; Dự án tuyến đường gom Khu trung tâm y tế tỉnh; Dự án Khu nhà ở xã hội phường Quang Trung, thành phố Thái Bình. Trong đó, Dự án Khu nhà ở xã hội phường Quang Trung, thành phố Thái Bình có tổng mức đầu tư 170 tỷ đồng. Công trình nằm trên diện tích 9.515m², 3 tòa chung cư cao 08 tầng, với 405 căn hộ và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ mở ra cơ hội sở hữu một căn hộ đầy đủ tiện ích phù hợp với điều kiện kinh tế của nhiều hộ gia đình.

Song song với hoạt động đầu tư trực tiếp, TBDIF cấp tín dụng cho 06 dự án trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng giao thông của tỉnh với số vốn cho vay là 105,1 tỷ đồng, góp phần đồng hành cùng doanh nghiệp hoàn thiện mạng lưới giao thông kết nối thông suốt, tạo nền tảng phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư.

Sau gần 10 năm hoạt động, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Bình (TBDIF) đã có những bước phát triển bền vững thông qua các hoạt động cho vay và đầu tư trực tiếp vào các dự án ưu tiên phát triển, nhất là trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Ông Vi Văn Đại, Giám đốc TBDIF cho biết: Từ khi thành lập đến nay, Quỹ luôn hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; nguồn vốn chủ sở hữu, doanh thu và lợi nhuận luôn có sự tăng trưởng cao qua từng năm. Tính đến ngày 30/6/2021, vốn điều lệ của Quỹ là 155 tỷ đồng và tổng nguồn vốn chủ sở hữu gần 175 tỷ đồng.

Với phương châm “Đầu tư hiệu quả - Phát triển vững bền”, trong giai đoạn 2021-2025, TBDIF sẽ tiếp tục đồng hành cùng sự triển kinh tế - xã hội của tỉnh và phát triển theo hướng tăng quy mô hoạt động từ nguồn bổ sung vốn điều lệ theo phương án đã được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt để trình cấp có thẩm quyền chấp thuận đảm bảo mức tối thiểu 300 tỷ đồng theo quy định của Nghị định 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. Triển khai mở rộng các hoạt động cho vay với tốc độ tăng dư nợ bình quân hàng năm từ 10%-15%, tỷ lệ dư nợ cho vay đạt bình quân trên 30% vốn chủ sở hữu. Tăng cường hoạt động đầu tư trên cơ sở danh mục được UBND tỉnh phê duyệt, phân bổ duy trì tổng mức đầu tư các dự án tối đa bằng 50% vốn chủ sở hữu...

Để hoàn thành được các mục tiêu đề ra, TBDIF tập trung triển khai thực hiện một số giải pháp, trong đó trên cơ sở điều lệ tổ chức và hoạt động được UBND tỉnh phê duyệt, Quỹ hoàn thiện, bổ sung các quy chế hoạt động, quy trình nghiệp vụ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Thẩm định chặt chẽ các dự án cho vay, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và bảo toàn nguồn vốn. Đẩy mạnh tìm kiếm các dự án đầu tư trọng điểm trên địa bàn tỉnh phù hợp với khả năng của Quỹ để đề xuất thực hiện. Chủ động đề xuất đầu tư, góp vốn mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế đối với các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có tiềm lực... thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của tỉnh.

Đồng thời, TBDIF tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đủ năng lực thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Quỹ thành tổ chức tài chính vững mạnh, chuyên nghiệp trong việc huy động vốn và đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển khá của Đồng bằng sông Hồng. ■



Dự án Khu nhà ở xã hội phường Quang Trung, thành phố Thái Bình do TBDIF làm chủ đầu tư

QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN ĐÔNG Á

Đồng hành với nông nghiệp, nông dân và nông thôn



Trải qua 25 năm xây dựng và trưởng thành, Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) Đông Á đã khẳng định vai trò cung ứng vốn kịp thời, nhanh chóng, phục vụ phát triển khu vực nông nghiệp nông thôn, giúp người dân đầu tư, mở rộng kinh doanh, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới.

QTDND Đông Á được thành lập năm 1996 với mục tiêu nhằm tương trợ giữa các thành viên đồng thời cùng Đảng bộ, chính quyền địa phương thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, đáp ứng nhu cầu vay vốn hợp pháp của thành viên, thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, tiêu dùng, ngăn chặn nạn cho vay nặng lãi...

Với địa bàn hoạt động tại 3 xã là Đông Á, Đông Quan, Đông Hoàng, QTDND Đông Á luôn là người bạn đồng hành gần gũi và địa chỉ tin cậy đối với nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Sau 25 năm hoạt động, vượt qua khó khăn, QTDND Đông Á đã tự khẳng định mình, vươn lên hoạt động có hiệu quả, là một trong những quỹ đi đầu trong hệ thống QTDND trong toàn tỉnh Thái Bình.

Tính đến 30/9/2021, QTDND Đông Á có 3.610 thành viên; tổng nguồn vốn huy động đạt 256.500 triệu đồng; dư nợ cho vay thành viên đạt 233.337 triệu đồng; tỷ lệ nợ xấu 0,23%. Thông qua nguồn vốn vay, nhiều thành viên đã có thêm nguồn lực để phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho nhiều lao động, thúc đẩy quá trình

chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội của địa phương.

Bên cạnh việc điều hành hiệu quả hoạt động kinh doanh, QTDND Đông Á tích cực tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, tặng quà hộ nghèo, tài trợ giáo dục, ủng hộ phong trào xây dựng nông thôn mới,... Hàng năm số tiền ủng hộ các quỹ lên tới hàng trăm triệu đồng.

Với những đóng góp hiệu quả cho sự phát triển của các thành viên, QTDND Đông Á đã thực sự trở thành địa chỉ tin cậy và điểm tựa giúp thành viên thoát nghèo, vươn lên làm giàu.

Ông Nhâm Gia Minh, Giám đốc QTDND Đông Á chia sẻ: Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình hoạt động, Quỹ gặp phải một số khó khăn vướng mắc trong việc triển khai Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; Chỉ thị số 06/CT-TTg về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND; Kế hoạch số 49/KH-UBND tỉnh Thái Bình về việc triển khai, thực hiện Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020. Đến nay, nhiều cấp chính quyền và cơ quan liên quan chưa triển khai quyết liệt, đồng bộ, xem đây là lĩnh vực riêng của ngành ngân hàng nên thiếu chủ động phối hợp xử lý, giải quyết khiến cho việc xử lý nợ xấu gặp rất nhiều khó khăn.

Đồng thời, theo luật các tổ chức tín dụng (Luật số: 47/2010/QH12) tại Khoản 7, Điều 82 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị: “Xét kết nạp thành viên mới và giải quyết việc thành viên xin ra, trừ trường hợp khai trừ thành viên và báo cáo để Đại hội thành viên thông qua”. Điều này giúp cho thành viên vay vốn được nhanh chóng, kịp thời bảo đảm tính tương trợ, cung cấp nguồn vốn. Tuy nhiên, Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về NHHTX, QTDND và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND lại quy định về thủ tục kết nạp thành viên mới phải thông qua Đại hội thành viên (tổ chức 1 lần/năm) ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn vốn của người dân, tạo khó khăn nhất định cho QTDND trong việc cho vay thành viên mới.

Mặt khác, đến ngày 15/06/2021, trên địa bàn xã Đông Á tổng số có 345/2.100 thửa đất ở của cá nhân, hộ gia đình được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, tỷ lệ chỉ đạt 16,42%. Do đó, việc thực hiện đăng ký giao dịch tài sản bảo đảm, xử lý tài sản bảo đảm tiến vay là bất động sản để thu hồi nợ xấu gặp nhiều khó khăn vướng mắc do người dân chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản đầu giá thi hành án còn khó khăn với tình trạng tài sản là các loại đất khác, đất chuyên dùng để thay cho nghĩa vụ trả nợ... Khi những khó khăn này được tháo gỡ sẽ tạo động lực để Quỹ tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ cũng như hiệu quả hoạt động.■



HUYỆN KIẾN XƯƠNG

Thực hiện hiệu quả mục tiêu kép



Giá trị sản xuất nông nghiệp tiếp tục ổn định, công nghiệp tăng trưởng khá, diện mạo nông thôn mới có nhiều khởi sắc... Đó là những kết quả đạt được trong 9 tháng đầu năm của huyện Kiến Xương nhờ nỗ lực triển khai các giải pháp khắc phục khó khăn, vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Ông Nguyễn Văn Dục, Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương cho biết: Với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện, sự cố gắng của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, Kiến Xương đã thực hiện tốt “mục tiêu kép” vừa chủ động phòng, chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế ổn định. 9 tháng đầu năm, tổng giá trị sản xuất ước đạt 8.551,03 tỷ đồng, đạt 70,45% kế hoạch (tăng 6,5% so với cùng kỳ năm 2020). Trong đó: nông - lâm - thủy sản ước đạt 2.064,63 tỷ đồng (tăng 2,29%); công nghiệp - xây dựng cơ bản đạt 4.516,2 tỷ đồng (tăng 9,0%); thương mại - dịch vụ ước đạt 1.970,2 tỷ đồng (tăng 5,52%). Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thực hiện tốt, nhất là tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Năm 2021, huyện Kiến Xương phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 10,9% trở lên, trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,9%; công nghiệp, xây dựng tăng 16,0%, dịch vụ tăng 7,6% trở lên so với năm 2020; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,2%, có ít nhất 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Để thực hiện mục tiêu trên, huyện Kiến Xương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như: phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, tích cực thực hiện tích tụ ruộng đất để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa gắn với tiêu thụ sản phẩm, khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học. Tăng cường phối hợp, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đối với các dự án đầu tư lớn, trọng điểm sớm đi vào hoạt động, đặc biệt là các dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng các cụm công nghiệp, tạo chuyển biến mạnh mẽ về năng lực sản xuất công nghiệp của huyện. Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, điện, nước, xử lý môi trường... đáp ứng yêu cầu thu hút đầu tư và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. ■

HUYỆN VŨ THƯ

Tăng cường

Với việc thực hiện tốt nhiều giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huyện Vũ Thư đã và đang đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Một trong những giải pháp quan trọng được huyện Vũ Thư triển khai là thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC), nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và cải cách công vụ. Trong đó, tập trung rà soát, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, cắt giảm thời gian giải quyết các TTHC, niêm yết công khai, minh bạch quy trình thực hiện của từng loại thủ tục, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ CCHC, triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 và thực hiện tốt việc giải quyết 100% TTHC theo phương án “5 tại chỗ” để nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả cấp huyện... Đặc biệt, công tác giải phóng mặt bằng,



thu hút đầu tư Kinh tế tăng trưởng khá

tạo quỹ đất sạch được triển khai nhanh giúp cho nhà đầu tư yên tâm thực hiện dự án.

Cùng với đó, huyện Vũ Thư chủ động, tích cực huy động và sử dụng các nguồn lực đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đầu tư hệ thống hạ tầng các cụm công nghiệp (CCN), tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp duy trì và mở rộng sản xuất, kinh doanh. Hiện, Vũ Thư có 7 CCN với diện tích trên 200ha, trong đó 3 CCN đã được lấp đầy; 2 điểm công nghiệp quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt. Vũ Thư là huyện đạt tỷ lệ 100% CCN có nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng CCN. Điều này không chỉ tiết kiệm ngân sách nhà nước cho hoạt động đầu tư công mà còn giúp các CCN sớm đi vào hoạt động, góp phần đưa công nghiệp địa phương phát triển nhanh và bền vững.

Đến nay toàn huyện có 365 doanh nghiệp đang hoạt động trong các lĩnh vực may mặc, bông, sợi, chế biến lương thực, thực phẩm và hàng công nghệ thu hút trên 20.000 lao động. Một số dự án có doanh thu, tạo việc làm cho hàng nghìn lao động như: dự án sản xuất giấy xuất khẩu của Công ty TNHH doanh nghiệp Forever tại CCN Minh Lăng, dự án đầu tư xây dựng nhà máy may công nghệ cao tại xã Minh Quang của Công ty Cổ phần Sản xuất hàng thể thao Maxport.

Thời gian tới, huyện Vũ Thư tập trung ưu tiên thu hút đầu tư vào các lĩnh vực: Sản xuất, chế tạo cơ khí chính xác và cấu kiện, linh kiện điện tử; sản xuất các sản phẩm công nghiệp phụ trợ, hỗ trợ; sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP quốc tế; chế biến nông sản thực phẩm; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, CCN; các dự án đầu tư phát triển công nghệ cao và sản xuất sản phẩm công nghệ cao... ■



Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Huyện ủy-HĐND-UBND huyện Quỳnh Phụ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, đề ra các giải pháp linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm, tạo điều kiện phát triển kinh tế.

Với sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, sự chủ động, đổi mới sáng tạo thích ứng của doanh nghiệp, sự đồng lòng chung sức của nhân dân, Quỳnh Phụ đã thực hiện hiệu quả mục tiêu kép, vừa đảm bảo an toàn phòng chống dịch, vừa hoàn thành các nhiệm vụ chính trị - kinh tế trọng tâm của huyện, đảm bảo ổn định cuộc sống cho nhân dân.

Kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng khá, tổng giá trị sản xuất ước đạt 16.172,3 tỷ đồng, đạt 73,47% kế hoạch năm, tăng 8,66% so với cùng kỳ năm 2020. Sản xuất nông nghiệp có nhiều thuận lợi, vụ xuân tiếp tục đạt năng suất cao,

giá cả tốt, chi phí thấp; tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh được kiểm soát tốt.

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phục hồi và phát triển; lĩnh vực xây dựng được quan tâm đầu tư mạnh mẽ; thu ngân sách vượt cao so với tiến độ kế hoạch đề ra. Công tác giải phóng mặt bằng được chỉ đạo quyết liệt với những phương pháp, cách làm đổi mới, sáng tạo, nhận được sự đồng thuận, hưởng ứng của nhân dân. Ngành giáo dục dẫn đầu toàn tỉnh 2 năm liên tiếp; hoạt động văn hóa thông tin tuyên truyền có nhiều đổi mới, thiết thực hiệu quả, có trọng tâm, tạo điểm nhấn trong từng thời điểm.

Công tác cán bộ, tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền được quan tâm, củng cố. Kỷ cương, kỷ luật hành chính được tăng cường, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện hiệu quả. Huyện Quỳnh Phụ đã tập trung chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo dân chủ, khách quan, an toàn và đúng luật. Tình hình an ninh chính trị giữ vững, trật tự an toàn xã hội đảm bảo, được tỉnh ghi nhận và đánh giá cao về sự quyết liệt, đổi mới, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. ■



Đưa Khu kinh tế Thái Bình thành động lực phát triển kinh tế



Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX đã khẳng định xây dựng Khu kinh tế (KKT) Thái Bình trở thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của tỉnh trong cả nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nhiệm kỳ tiếp theo. Để tìm hiểu về những giải pháp thực hiện mục tiêu này, phóng viên Vietnam Business Forum đã có cuộc phỏng vấn ông **Phạm Tùng Lâm** - Trưởng Ban Quản lý KKT và các khu công nghiệp (KCN) tỉnh Thái Bình.

Một vài chia sẻ của ông về những điểm nhấn nổi bật trong bức tranh KKT Thái Bình: tiềm năng, lợi thế, định hướng thu hút đầu tư...?

Trên địa bàn tỉnh hiện có 08 KCN đã được thành lập, gồm 06 KCN bên ngoài và 02 KCN trong KKT Thái Bình với tổng diện tích quy hoạch 1.900ha.

KKT Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập năm 2017, là một trong 18 KKT ven biển của Việt Nam có tổng diện tích 30.583ha, là KKT tổng hợp, đa ngành, bao gồm các khu chức năng: 25 phân khu công nghiệp tổng diện tích 8.020ha; Khu cảng biển Thái Bình 500ha (bến Diêm Điền, Trà Lý, Ba Lạt,...); Trung tâm điện lực Thái Bình 853ha (Trung tâm nhiệt điện và Khu điện gió) tổng công suất quy hoạch 7.000 MW; Khu du lịch - dịch vụ 3.110ha; các khu nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản 4.715ha; các khu đô thị 3.000ha...

KKT Thái Bình có vị trí thuận lợi: Nằm tiếp giáp TP.Hải Phòng, tiếp cận trực tiếp hệ thống giao thông quốc gia, cách sân bay quốc tế Cát Bi 25km, cảng Lạch Huyện 30km và khu bến cảng Nam Đồ Sơn, Văn Úc (được phê duyệt quy hoạch giai đoạn 2021-2030) chỉ 15km,...; có thể kết nối thuận tiện thông tuyến đường bộ ven biển chạy dọc KKT (hoàn thành năm 2022), tuyến đường qua cầu sông Hoá (hoàn thành quý II/2022) và quốc lộ 37.

KKT Thái Bình nằm trong vùng có nguồn lao động dồi dào (1,9 triệu người tại tỉnh và 2 triệu người Thái Bình sống ở các địa phương khác); có 2 trường đại học và 30 cơ sở dạy nghề với quy mô đào tạo nghề gần 35.000 người/năm. Người lao động chăm chỉ, có trình độ và tác phong làm việc ngày càng nâng cao.

Hạ tầng các KCN được thiết kế đồng bộ, hiện đại và có quỹ đất cho thuê lớn, đáp ứng mọi nhu cầu nhà đầu tư; chi phí thuê đất rẻ so với các địa phương khác. KKT Thái Bình là địa bàn đặc biệt nên hưởng mức ưu đãi đầu tư cao nhất theo quy định chung, đồng thời tỉnh Thái Bình còn có ưu đãi hỗ trợ riêng (Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh).

Thái Bình xác định việc xây dựng KKT là nhiệm vụ hàng đầu của tỉnh nên nhà đầu tư vào sẽ được tỉnh hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi nhất.

KKT Thái Bình ưu tiên thu hút các dự án công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch, công nghiệp y dược, sử dụng nguồn năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời), không carbon, thiết kế mẫu, sản xuất nguyên phụ liệu ngành may mặc; dự án đầu tư khu du lịch, khu đô thị; dự án nông nghiệp công nghệ cao; dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cảng biển...

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid -19 tác động nhưng trong 9 tháng đầu năm 2021, tại KKT Thái Bình thu hút được 420 triệu USD vốn FDI, tăng 7 lần so với cùng kỳ 2020. Điển hình như dự án của Công ty Greenworks Việt Nam 200 triệu USD, dự án của Công ty Lotes Việt Nam 120 triệu USD, dự án của Công ty Jeanson 75 triệu USD. Ngoài ra còn nhiều tập đoàn lớn đang nghiên cứu đầu tư như: Iris, Ohsung...



*Ban Quản lý
KKT và các KCN
tỉnh đã có nhiều nỗ
lực đổi mới hoạt động,
đẩy mạnh cải cách hành
chính, chủ động mời gọi,
sẵn sàng hỗ trợ nhà
đầu tư trong quá trình
triển khai dự án.*

Nhằm đưa KKT Thái Bình thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế trong thời gian tới, tỉnh đang tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nào?

Tỉnh Thái Bình tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19, tạo ra vùng xanh bền vững, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp (DN) phát triển sản xuất. Bên cạnh đó là đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng và phát triển KKT để các tầng lớp nhân dân ở 2 huyện Tiền Hải, Thái Thụy nhất là các xã, thị trấn trên địa bàn KKT Thái Bình nhận thức đầy đủ, sâu sắc về chủ trương phát triển KKT; tầm quan trọng và các cơ hội, thuận lợi, khó khăn của việc xây dựng, phát triển KKT; từ đó tạo sự đồng thuận trong việc xây dựng và phát triển KKT, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng.

Tỉnh cũng sẽ hoàn thành rà soát, điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng KKT, quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng trong KKT làm cơ sở thu hút nhà đầu tư, đồng thời tập trung huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng KKT, đặc biệt là các tuyến đường giao thông kết nối với TP.Hải Phòng, các tuyến đường kết nối với các khu chức năng, các khu cảng và các công trình xã hội phục vụ đời sống người lao động như nhà ở công nhân...

Thái Bình đặc biệt chú trọng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đổi mới cách thức hỗ trợ các dự án đầu tư, nhất là các dự án quy mô lớn để theo sát, hỗ trợ nhà đầu tư từ bước nghiên cứu đầu tư, triển khai đầu tư xây dựng và vận hành sản xuất kinh doanh.

Tỉnh cũng đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư bằng nhiều hình thức để giới thiệu, quảng bá các tiềm năng, lợi thế so sánh, các quy hoạch, định hướng phát triển và cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư; tăng cường tiếp xúc với các tổ chức xúc tiến thương mại, các đại sứ Việt Nam tại các nước phát triển như: Liên minh Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore... cũng như chủ động tiếp xúc với các DN, tập đoàn lớn trong, ngoài nước để kêu gọi đầu tư vào KKT.

Ngoài ra, tỉnh còn kịp thời quan tâm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; giúp các DN yên tâm trong quá trình sản xuất, kinh doanh và tạo môi trường đầu tư thuận lợi, hấp dẫn.

Ban có kiến nghị gì với các bộ, ngành Trung ương cũng như muốn chia sẻ thông điệp gì với các nhà đầu tư đang và sẽ đến với KCN và KKT Thái Bình?

Về kiến nghị, Ban đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ, trong đó xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung như: Quy định điều kiện về tỷ lệ lấp đầy tối thiểu của các KCN đã được thành lập trên địa bàn tỉnh, thành phố khi xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN mới, theo hướng không quy định tỷ lệ lấp đầy khi đầu tư thêm các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN tại địa bàn cấp huyện thuộc Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc trong KKT đã được thành lập. Ban cũng đề nghị quy định rõ vị trí pháp lý, chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế tối thiểu của Ban Quản lý KKT, KCN. Ban cũng mong muốn Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương quan tâm hỗ trợ vốn từ nguồn vốn ngân sách để đầu tư xây dựng hạ tầng, đồng thời quan tâm giới thiệu các nhà đầu tư nghiên cứu đầu tư vào KKT, KCN trên địa bàn tỉnh.

KKT Thái Bình có vị trí địa lý, môi trường đầu tư thuận lợi, hệ thống hạ tầng được quy hoạch và đầu tư đồng bộ, chính sách ưu đãi đầu tư ở mức cao nhất sẽ là địa chỉ hấp dẫn, tin cậy đối với các nhà đầu tư. Chúng tôi cam kết luôn lắng nghe, đồng hành, hỗ trợ nhà đầu tư và tạo điều kiện tốt nhất cho các nhà đầu tư yên tâm phát triển sản xuất kinh doanh tại Thái Bình. Các nhà đầu tư đến với Thái Bình chỉ cần chuẩn bị ý tưởng đầu tư, nguồn vốn đầu tư, các thủ tục đầu tư sẽ được các sở, ngành hỗ trợ, giải quyết một cách nhanh nhất.

Trân trọng cảm ơn ông!



Turning Thai Binh EZ into Driving Force for Economic Development

The Resolution of the 20th Thai Binh Provincial Party Congress affirmed that the construction of Thai Binh Economic Zone is a key task, a driving force of economic development and a top key political task in the 2020 - 2025 term and beyond. To find out about solutions to this goal, Vietnam Business Forum's reporter has an interview with Mr. **Pham Tung Lam**, Director of the Thai Binh Economic and Industrial Zones Authority.

Could you please briefly introduce the Thai Binh Economic Zone, what are its potential, advantages and approach to investment flows?

The province has eight industrial parks: Two inside the economic zone and six outside it, with a total area of 1,900 ha.

Thai Binh Economic Zone, established by the Prime Minister in 2017, is one of 18 coastal economic zones of Vietnam, covering 30,583 ha. It consists of 25 industrial sections (8,020 ha); Thai Binh Seaport (500ha in Diem Dien, Tra Ly and Ba Lat); 7,000-MW Thai Binh Power Center (853 ha) consisting of a thermal power center and a wind power zone; tourism - service area (3,110 ha); agricultural, forestry and aquaculture area (4,715 ha) and urban area (3,000 ha).

Well-positioned Thai Binh Economic Zone lies near Hai Phong City, near to national key traffic routes, 25 km from Cat

Bi International Airport, 30 km from Lach Huyen Port and 15 km from Nam Do Son and Van Uc Ports (approved for construction in 2021-2030). It is conveniently connected to coastal roads (completed in 2022), the road spanning over Hoa Bridge (completed in the second quarter of 2022) and National Highway 37.

Thai Binh Economic Zone lies in populous areas (1.9 million people in Thai Binh province and 2 million people in surrounding localities.). Thai Binh province has two universities and 30 vocational training schools capable of training nearly 35,000 people a year. Workers are industrious, capable and professional.

Infrastructure in industrial zones is designed to be synchronous and modern with a vast land fund for lease to all investors. Land rentals are lower than other localities. Situated in a special locality, Thai Binh Economic Zone is entitled to provide highest investment incentives in the regulatory framework announced by the government of Vietnam and locally by Thai Binh province (Decision 13/2020/QD-UBND dated June 29, 2020 of the Provincial People's Committee).

Thai Binh determines that building the economic zone is a top task and investors will be therefore supported to carry out administrative procedures in the simplest manner.

Thai Binh Economic Zone gives priority to projects using high-tech, environmentally friendly industries, engaging in medicine industries, employing renewable energy sources (wind power and solar power), zero carbon, apparel material manufacturing, tourism and urban residence; hi-tech agricultural projects; seaport construction and operation projects.

Given the impact of the COVID-19 pandemic, in the first nine months of 2021, Thai Binh Economic Zone attracted



US\$420 million of FDI capital, an increase of 7 times over the same period in 2020. Typically, Greenworks Vietnam Company invested US\$200 million; Lotte Vietnam Company, US\$120 million; and Jeanson Company, US\$75 million. In addition, many large corporations are researching investment opportunities here, including Iris and Ohsung.

To make Thai Binh Economic Zone a key and driving force for economic development in the coming time, what tasks and solutions is the province focusing on?

Thai Binh province continues to prevent the COVID-19 pandemic, establish a sustainable green pandemic-free area and facilitate enterprises to develop their business. Besides, the province further informs and raises awareness of economic zone construction and development for people in Tien Hai and Thai Thuy districts where the economic zone is located, making them know importance, opportunity, difficulty and ease of building and developing an economic zone to create a broad consensus in economic zone construction, particularly site clearance.

The locality will also complete reviewing and adjusting the master plan for economic zone construction, detailed plans for itemized construction to attract investors and mobilize investment funds for infrastructure construction, especially traffic routes linked to Hai Phong City and ports and facilities and utilities for workers.

Thai Binh pays special attention to administrative reform, business environment improvement; investment project support, especially for large-scale projects, to closely monitor and support investors from investment research, construction investment deployment and business operations.

The province also strengthens investment promotion in many forms to introduce local potential, comparative advantages, planning, development orientations and policies to encourage investment; strengthen contact with trade promotion agencies and Vietnamese ambassadors in developed countries such as the European Union, Japan,

Thai Binh Economic and Industrial Zones Authority has made great efforts to reform operations, accelerate administrative reform, actively invite and support investors in project implementation.

South Korea and Singapore, as well as actively contact domestic and foreign corporations and investors to call for investment in the economic zone.

Besides, the province also actively solves difficulties and problems faced by investors, making them confident in investment in the province.

What does the authority recommend to central and local authorities and share with existing and future investors in the Thai Binh Economic Zone?

Thai Binh Economic and Industrial Zones Authority proposes that the Government soon issue a decree to amend and supplement Decree 82/2018/ND-CP dated May 22, 2018 of

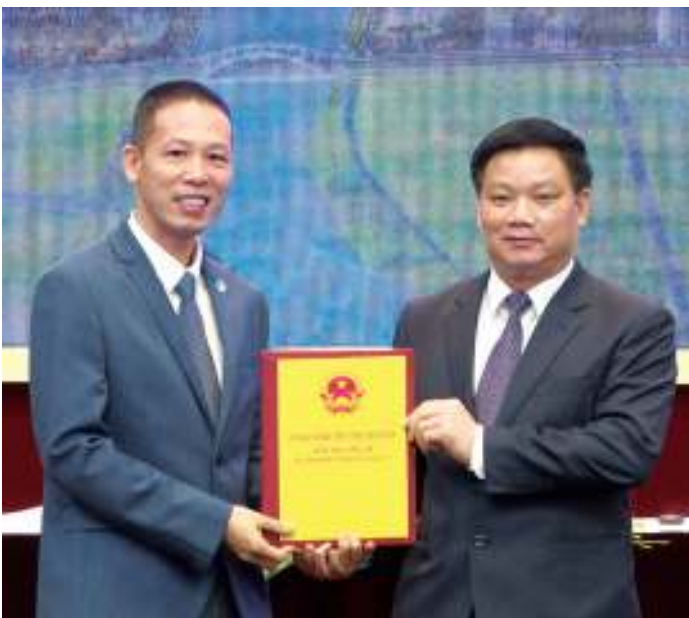
the Government. Contents to be amended and supplemented include regulations on minimum occupancy rate in established economic zones when a new infrastructure construction project is licensed. No extra regulations on occupancy rate of infrastructure investment and operation projects in economic zones in districts listed in the List of Localities entitled to incentives in economic zones. The authority also proposed clearly defining legal position, functions, tasks, organizational apparatus, and staff requirements. It also hoped central and local agencies would provide funds for infrastructure construction investment, and introduce investors to research and invest in local economic and industrial zones.

Thai Binh Economic and Industrial Zones Authority has a geographical location, a favorable investment environment, a synchronously planned and invested infrastructure system, and highest investment incentives, thus becoming an attractive and reliable address for investors. We are committed to listening, accompanying, supporting investors and making them confident in business development in Thai Binh. Investors only need to prepare investment ideas and funds, while investment procedures will be supported and resolved by departments and sectors in the fastest way.

Thank you very much!



Tiên phong mở lối tại Khu kinh tế Thái Bình



Ông Nguyễn Khắc Thiện (bên phải), Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình trao Quyết định thành lập KCN Green iP-1 (Liên Hà Thái) cho ông Bùi Thế Long, Tổng giám đốc GiP

Khu công nghiệp Green iP-1 (Liên Hà Thái) được lựa chọn là dự án tiên phong, trọng điểm trong Khu kinh tế Thái Bình. Hiện nay, Khu công nghiệp Green iP-1 đang đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, triển khai thi công hạ tầng đồng bộ và tập trung thu hút đầu tư với mục tiêu trở thành khu công nghiệp tổng hợp đa ngành, xanh - sạch, thân thiện với môi trường. Vietnam Business Forum đã phỏng vấn ông **Bùi Thế Long**, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Green i-Park (Công ty GiP) về tình hình thực hiện dự án và công tác thu hút đầu tư.



Ông có thể giới thiệu đôi nét về Khu công nghiệp Green iP-1 (Liên Hà Thái)?

Công ty GiP là doanh nghiệp đồng hành với tỉnh Thái Bình từ giai đoạn đầu (năm 2018) lập Quy hoạch chung Khu kinh tế (KKT). Với kinh nghiệm phát triển trong lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp (KCN), Công ty GiP đã đóng góp những ý tưởng quy hoạch KKT có tầm vóc lớn với quy mô 8.020ha đất KCN.

Tỉnh Thái Bình được nhìn nhận là vùng trũng trong công tác thu hút đầu tư, tiềm năng có nhiều nhưng chưa có điều kiện khai mở. GiP nhìn nhận, để thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của KKT thì cần có tình thần không quản ngại khó khăn, bắt tay ngay vào những việc khó trong giai đoạn hình thành KKT. GiP đã tích cực đề xuất và xin tỉnh cho tài trợ quy hoạch phân khu 01 KCN với quy mô gần 600 ha tại huyện Thái Thụy. Đánh giá từ sự quyết tâm và cách thức triển khai bài bản của GiP, tỉnh đã lựa chọn và giao cho Công ty GiP làm chủ đầu tư KCN tiên phong của KKT, đó chính là KCN Green iP-1 (Liên Hà Thái).

KCN Green iP-1 được lựa chọn là dự án tiên phong, trọng điểm trong KKT Thái Bình; ông có thể chia sẻ về tiềm năng, lợi thế của KCN Green iP-1?

KCN Green iP-1 được lựa chọn là dự án tiên phong, trọng điểm trong KKT Thái Bình nhờ hội tụ đầy đủ các lợi thế về vị trí địa lý kết nối với các thành phố lớn, sân bay quốc tế, Cảng nước sâu của Hải Phòng. Tiếp giáp tuyến đường ven biển và tuyến cao tốc ven biển, tiếp giáp QL39, QL37, tỉnh lộ 456 rất thuận tiện cho hoạt động của các dự án trong KCN.

KCN cũng có lợi thế về nguồn nhân lực dồi dào. Dân số Thái Bình khoảng 2 triệu người, tỷ lệ trong độ tuổi lao động khoảng 57%. Đây chính là nguồn lao động dồi dào không phải địa phương nào cũng có.

KCN Green iP-1 thuộc KKT Thái Bình, do vậy các nhà đầu tư thứ cấp khi đầu tư vào sẽ được hưởng những chính sách ưu đãi của KKT. Cụ thể như thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được hưởng mức thuế suất 10% trong 15 năm đầu tiên; ngoài ra, 4 năm đầu sẽ được miễn 100% và 9 năm tiếp theo được giảm 50%.

KCN Green iP-1 có diện tích quy hoạch khá lớn, gần 600 ha. KCN được quy hoạch phân khu chia theo từng quy mô lớn-nhỏ rất phù hợp cho các nhà đầu tư, đáp ứng đủ cho những nhà đầu tư lớn nếu muốn đặt một cứ điểm sản xuất tại KKT Thái Bình.

Mặt khác, rút kinh nghiệm từ thực tiễn vận hành các KCN trên cả nước, KCN Green iP-1 còn có quy hoạch khoảng 90ha quỹ đất xây dựng nhà ở công nhân cho các nhà đầu tư thứ cấp, để đảm bảo điều kiện ăn - ở - giải trí tại chỗ cho lực lượng lao động, nhất là trong tình hình dịch Covid-19 bất kể lúc nào cũng có thể bùng phát.

Ông có thể cho biết định hướng mô hình xây dựng KCN Green iP-1 cũng như kết quả đạt được trong thu hút đầu tư tính đến nay?

Giống như ý nghĩa của tên Công ty Green i-Park, chúng tôi muốn xây dựng một KCN xanh, thân thiện với môi trường, cơ sở hạ tầng đồng bộ với những tiêu chí khắt khe để xứng đáng với KCN tiên phong và trọng điểm của tỉnh, đồng thời đáp ứng những yêu cầu cao của các tập đoàn lớn trên thế giới.



GiP cũng hướng tới xây dựng KCN Green iP-1 trở thành khu công nghiệp tổng hợp đa ngành, trong đó ưu tiên thu hút các ngành công nghệ cao, công nghệ xanh- sạch như sản xuất điện tử, điện lạnh, đồ gia dụng, ô-tô, ô-tô điện, cơ khí chính xác và công nghiệp phụ trợ...

Qua 8 tháng triển khai dự án kể từ ngày 19/02/2021, khi GiP nhận chủ trương đầu tư từ Chính phủ và giấy chứng nhận đầu tư từ tỉnh Thái Bình, đã có nhiều nhà đầu tư đến khảo sát môi trường đầu tư tại KKT. Hiện nay, Công ty đã đàm phán và thu hút thành công dự án Lotes (Đài Loan) sản xuất ram, cấp nối máy tính với tổng vốn đầu tư 120 triệu USD; dự án Greenworks (Mỹ) sản xuất máy nông nghiệp với tổng vốn đầu tư 200 triệu USD và ký MOU với Tập đoàn Nam Tài (Singapore), dự kiến đầu tư 80 triệu USD.

Với 3 dự án thứ cấp, KCN đã thu hút được 400 triệu USD, đóng góp gần 75% tổng vốn đầu tư nước ngoài vào tỉnh từ trước đến nay và đưa tỉnh Thái Bình đứng thứ 17/62 tỉnh dẫn đầu về thu hút đầu tư nước ngoài trong 10 tháng đầu năm 2021. Ngoài ra, chúng tôi vẫn đang trong quá trình đàm phán tích cực với các nhà đầu tư Nhật Bản, Hàn Quốc. Chúng tôi tin tưởng rằng thành tích thu hút đầu tư trong năm 2021 sẽ không dừng ở con số trên.

Đại dịch Covid-19 có tác động gì tới tiến độ triển khai KCN Green iP-1 không, thưa ông?

Trong giai đoạn vừa qua, do đại dịch Covid-19, nhiều địa phương đã bị ảnh hưởng nặng nề và hầu như phải dừng các hoạt động để tập trung dập dịch. Rất may, tỉnh Thái Bình đã phong tỏa và kiểm soát tốt, do đó, mọi công việc của KCN vẫn được triển khai bình thường và đạt kết quả tốt.

Về công tác đền bù-giải phóng mặt bằng (GPMB), tính đến ngày hôm nay, đã GPMB trên 400 ha. Dự kiến công tác GPMB vẫn tiếp tục đẩy nhanh để trong tháng 12/2021, đạt mục tiêu GPMB sạch 588ha. Có được thành tích trên, phải kể đến công sức của các đồng chí lãnh đạo huyện Thái Thụy đã tổ chức triển khai bài bản từ công tác vận động dân, tích cực tuyên truyền, chuyển tải chính sách của tỉnh về giải phóng mặt bằng, tạo sự đồng thuận cao của người dân. Mặt khác, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch UBND

Với diện tích 588,84 ha, tổng vốn đầu tư 3.885 tỷ đồng, có vị trí đặc địa cùng nhiều lợi thế về nguồn nhân lực, chính sách ưu đãi đầu tư..., Green iP-1 được kỳ vọng sẽ góp phần thúc đẩy kinh tế tỉnh Thái Bình bứt phá trong thời gian tới. Hiện dự án đang đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng và thu hút một số nhà đầu tư thứ cấp.

tỉnh và các đồng chí lãnh đạo sở, ban, ngành cũng thường xuyên tổ chức cuộc họp nghe báo cáo tiến độ dự án và xuống kiểm tra hiện trường. Các vấn đề khó khăn, vướng mắc, được chỉ đạo và giải quyết kịp thời, đồng thời có những quyết sách sáng tạo để giải quyết các vấn đề tồn tại của địa phương, tháo gỡ những khó khăn thực tế mà chính sách GPMB chưa phù hợp với thực tiễn. Đây là sự thể hiện quyết tâm cao nhất của lãnh đạo tỉnh muốn truyền đạt đến các nhà đầu tư: Tỉnh Thái Bình đang tích cực đổi mới, đang cải thiện môi trường đầu tư thông thoáng và hấp dẫn nhất.

Về công tác thi công hạ tầng cũng đạt kết quả tốt, chúng tôi đã cho thi công một loạt các tuyến đường nội khu; san lấp mặt bằng đạt trên nửa triệu m³; khởi công xây dựng nhà máy xử lý nước thải và các công trình hạ tầng đồng bộ của KCN. Công việc triển khai hạ tầng nhận nhiệm vụ đại công trường, Công ty GiP cùng các nhà thầu quyết tâm cao để hoàn thành công trình chất lượng, sớm hiện thực hình ảnh một KCN kiểu mẫu của tỉnh.

Với kinh nghiệm của mình, ông đánh giá thế nào về tiềm năng, dư địa phát triển của lĩnh vực bất động sản công nghiệp tại Việt Nam trong những năm tới?

Giữa bối cảnh xu hướng dịch chuyển đầu tư và chuỗi cung ứng toàn cầu đang diễn ra mạnh, làn sóng chuyển dịch đầu tư sang các nước khu vực Đông Nam Á ngày càng mạnh mẽ sẽ là cơ hội rất lớn để Việt Nam tích cực chuẩn bị đón dòng vốn FDI. Cụ thể trong 9 tháng đầu năm 2021, mặc dù dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nhưng tổng vốn đầu tư nước ngoài vẫn đạt trên 22 tỷ USD. Nếu nhìn lại thành quả năm 2019, dòng đầu tư nước ngoài đạt 38 tỷ USD, năm 2020 bắt đầu bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, dòng đầu tư bị sụt đi nhưng vẫn đạt 29 tỷ USD. Do đó, dự báo trong năm 2022 và 2023, khi dịch Covid-19 được khống chế trên cả thế giới, dòng đầu tư hiện đang trong tình trạng bị co lại vì dịch, sẽ bùng ra, và cá nhân tôi tin rằng, con số thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam có thể đạt từ 40-50 tỷ USD/năm.

Đó là một con số rất tốt cho lĩnh vực bất động sản công nghiệp, việc chạy đua gấp rút xây dựng hạ tầng khu công nghiệp để chuẩn bị cho công tác thu hút đầu tư là một cuộc đua lành mạnh giữa các tỉnh/thành trên cả nước. Dòng đầu tư lớn ồ ạt vào thì tự các dự án sẽ phân luồng vào các địa phương, và mở ra với các địa phương trước đây chưa được chú ý như Thái Bình. Quan trọng nhất là công tác nắm bắt cơ hội để sàng lọc dòng đầu tư và công tác chuẩn bị sẵn mặt bằng, đầu tư hạ tầng hiện đại, đồng bộ sẽ thể hiện sự chuyên nghiệp và thành công của các nhà đầu tư phát triển hạ tầng KCN trên cả nước.

Trân trọng cảm ơn ông!



GREEN iP-1 INDUSTRIAL PARK

Opening the Pathway to Thai Binh Economic Zone



Thai Binh provincial leaders check the site clearance and infrastructure investment of Green iP-1 Industrial Park (Lien Ha Thai)



Samsung Vietnam's leaders at a survey visit to Green iP-1 Industrial Park

Green iP-1 Industrial Park (Lien Ha Thai) was selected as a pioneering and key project in Thai Binh Economic Zone. Currently, the Industrial Park is accelerating site clearance, implementing synchronous infrastructure construction and focusing on attracting investment, aiming to become a multi-sector, green, clean and eco-friendly general industrial park. Vietnam Business Forum had an interview with Mr. **Bui The Long**, General Director of Green i-Park Corporation (GiP) regarding the project implementation and investment attraction.

Can you briefly introduce Green iP-1 (Lien Ha Thai)?

GiP was one of the pioneering companions of Thai Binh province from the very beginning of formulating the Economic Zone Master Plan (2018). With its experience in industrial park infrastructure development, GiP actively advised the province on planning a large-scale economic zone, including 8,020 ha for industrial parks.

GiP leadership believed that, to the boost strong development of Thai Binh Economic Zone, a firm resolution to any emerging difficulty is a prerequisite to set up the economic zone. Thus, GiP actively advised the province to build an industrial zone of nearly 600ha in Thai Thuy district. Seeing its determination and highly appreciating its methodical and effective approach, the provincial government trusted

and chose GiP to invest in a pioneering industrial park, Green iP-1 (Lien Thai Ha), in Thai Binh Economic Zone.

Green iP-1 was selected as a pioneering and key project in Thai Binh Economic Zone; What do you think about the potential and advantages of Green iP-1 Industrial Park?

First of all, Green iP-1 is well-connected to big cities, international airports and Hai Phong deep-water seaport. It is adjacent to many trunk roads like coastal roads, National Highway 39, National Highway 37 and Provincial Road 456.

The industrial park also has the advantage of abundant human resources. Thai Binh province has a population of about two million, and the proportion in working age of about 57%. This is an abundant source of labor.

Green iP-1 lies in Thai Binh Economic Zone where secondary investors are granted great incentive policies for industrial zones by the Government and the province, specifically the corporate income tax of just 10% in the first 15 years, corporate income tax exemption in the first 4 years, and a 50% reduction in the next 9 years.

Green iP-1 has a large area of nearly 600 ha, flexibly designed for all tenants, large enough for big investors to locate their projects.

Notably, Green iP-1 dedicates 90 ha for housing and entertainment facilities. It makes everything ready for employees of tenants to stay and relax at the same time in case of complicated COVID-19 pandemic development.

Would you be kind enough to describe the approach for Green iP-1 construction and its investment attraction results?

Like the meaning of our name Green i-Park, we wanted to build an environmentally friendly green industrial park with a synchronous

GiP also planned to build Green iP-1 into a multi-industry destination where priority is given to high-tech and green and clean industries such as electronics, refrigeration, home appliances, automobiles, electric vehicles, precision engineering and supporting industries.

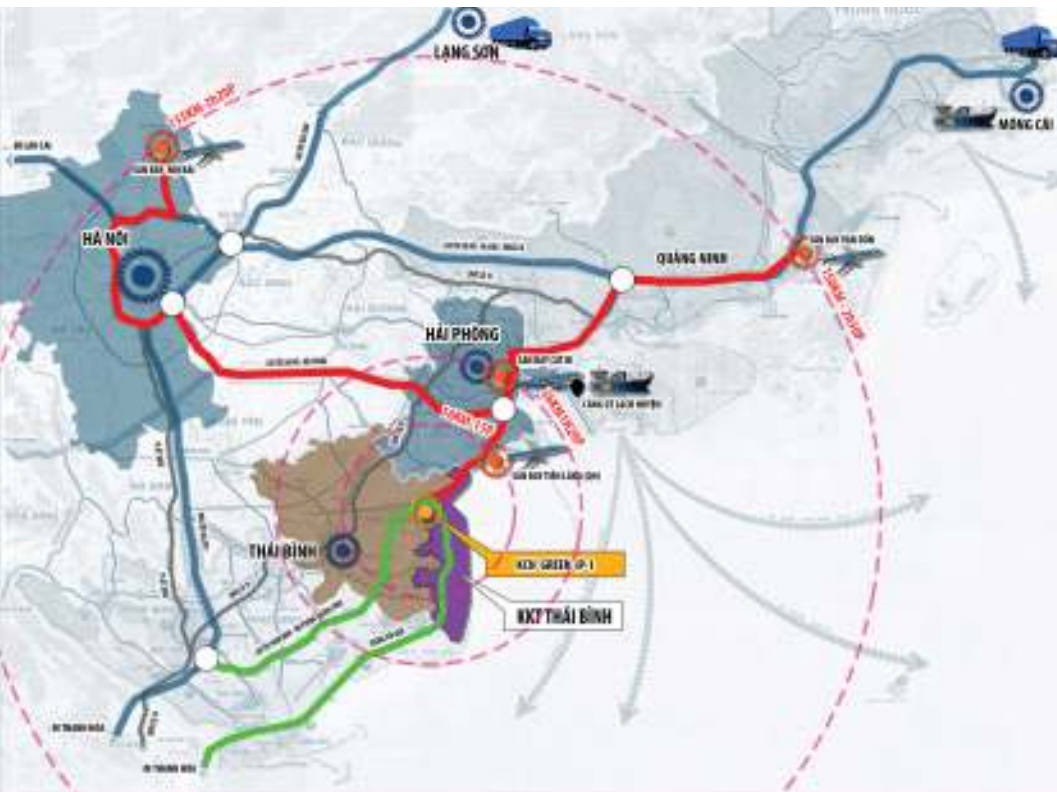
With these three secondary projects, Green iP-1 has attracted US\$400 million, equal to 75% of the province's FDI fund, making Thai Binh province the 17th out of 62 leading provinces in attracting foreign investment in the first 10 months of 2021. In addition, GiP is still actively negotiating with some Japanese and South Korean investors and we believe that investment value in 2021 will be higher than this figure.

In the past times, many provinces and cities across the country were severely impacted by the COVID-19 pandemic. Fortunately, Thai Binh province controlled it well and all work was carried out normally and achieved good results.

Infrastructure construction has also been accelerated. The company has constructed many internal roads, leveled off over 500,000 cubic meters of earth; and started building wastewater treatment plants and synchronous infrastructure works. GiP and contractors are determined to complete their high-quality work so as to quickly build the image of a model industrial park.

Given the strong shift of global investment flows and supply chains, the stronger wave into Southeast Asian countries will be a great opportunity for Vietnam. FDI value reached US\$38 billion in 2019, expected to slide to US\$29 billion in 2020 due to the COVID-19 pandemic, and already attracted US\$22 billion in the first nine months. In 2022 and 2023, when the COVID-19 pandemic is controlled, pent-up demand may push FDI value to US\$40-50 billion a year.

Covering 588.84 ha and costing VND3,885 billion for construction in a well-located place where human resources are abundant and investment incentives are in place, Green iP-1 is expected to help boost the local economy in the coming time. Currently, the project is accelerating site clearance, infrastructure construction and investor attraction.





CỤM CÔNG NGHIỆP AN NINH

Điểm đến lý tưởng của nhà đầu tư



Với sự thuận lợi về vị trí, quỹ đất công nghiệp, giao thông kết nối, nguồn nhân lực tại chỗ dồi dào, Cụm công nghiệp (CCN) An Ninh hứa hẹn sẽ trở thành điểm đến lý tưởng của các doanh nghiệp khi đầu tư vào Thái Bình.

NGUYỄN BÁCH

Lợi thế từ vị trí

CCN An Ninh, nằm ở vị trí cửa ngõ phía Tây huyện Tiền Hải, ngay trên quốc lộ 39B, cách thành phố Thái Bình 16km và cảng Hải Phòng 50km, tiếp giáp với Khu kinh tế Thái Bình, có khả năng kết nối dễ dàng với các trung tâm và đầu mối sân bay, bến cảng quan trọng thông qua tuyến cao tốc đường bộ ven biển và các hạ tầng sẵn có.

Với vị trí chiến lược này, cùng hệ thống giao thông kết nối đồng bộ là điều kiện thuận lợi giúp cho hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, giao thương và vận chuyển hàng hóa với chi phí tiết kiệm nhất, thời gian đi lại ngắn nhất và có nhiều cơ hội hợp tác với các nhà đầu tư lớn trong Khu kinh

“Chủ trương của chúng tôi là tích cực xúc tiến thu hút đầu tư, tìm kiếm các nhà đầu tư thứ cấp đủ lớn; trong đó, ưu tiên những dự án có tỷ suất đầu tư cao, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, thân thiện với môi trường góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư hạ tầng, giá trị sử dụng đất tạo đà thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Chúng tôi quyết tâm xây dựng CCN An Ninh trở thành CCN kiểu mẫu xanh – sạch – hiệu quả – phát triển bền vững”

ÔNG VŨ HUY ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN DAMSAN

tế. Bên cạnh đó, theo khảo sát của nhà đầu tư hạ tầng, CCN nằm trong khu vực dân cư 15 xã, thị trấn của huyện Tiền Hải và huyện Kiến Xương, nguồn nhân lực dồi dào với khoảng trên 10.000 lao động thuận lợi cho việc tuyển dụng lao động.

Đặc biệt, với mục tiêu đón làn sóng đầu tư mới vào địa phương, tới đây, CCN An Ninh sẽ tiếp tục mở rộng quy mô lên 75ha. Điều này hứa hẹn tạo quỹ đất lớn có hạ tầng đồng bộ, hiện đại để tiếp nhận và giúp các nhà đầu tư thứ cấp phát triển bền vững trong tương lai.

Hạ tầng đồng bộ, hiện đại

Ông Vũ Huy Đông, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Damsan cho biết: “Để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tỉnh Thái Bình và chuẩn bị cơ sở hạ tầng đón làn sóng đầu tư mới vào địa phương, ngay sau khi được thành lập, Damsan đã phối hợp với các sở, ngành chức năng và UBND huyện Tiền Hải tập trung giải phóng mặt bằng, bắt tay ngay vào xây dựng hạ tầng đồng bộ, hiện đại đáp ứng nhu cầu xây dựng các dự án sản xuất, kinh doanh quy mô lớn”.

Trong đó phải kể đến, hệ thống đường giao thông được quy hoạch đạt chuẩn: đường gom, đường bao D1 rộng 12,5m, đường trục chính D2 rộng 30m đấu nối trực tiếp với quốc lộ 39B và các đường nội bộ khác D3, N1, N2, N3 được quy hoạch rộng từ 13,5 - 16,5m, mặt đường trải bê tông nhựa Asphalt. Diện tích cây xanh và mặt nước được quy hoạch chiếm hơn 10% tổng diện tích đất dự án vừa tạo

cảnh quan xanh, sạch, đẹp vừa bảo vệ môi trường; hệ thống xử lý nước thải, rác thải, khí thải và chất thải công nghiệp hoàn chỉnh theo tiêu chuẩn Việt Nam giúp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong CCN phát triển bền vững.

Với việc đầu tư hạ tầng hết sức bài bản, khoa học, đúng quy định của luật pháp CCN An Ninh hướng tới thu hút phát triển đa ngành ưu tiên các dự án trong các lĩnh vực dệt may, cơ khí, thủ công mỹ nghệ, chế biến nông sản, công nghiệp hỗ trợ...

Khi đầu tư vào CCN An Ninh, ngoài việc được hưởng các chính sách ưu đãi thu hút đầu tư theo quy định của tỉnh Thái Bình về đất, thuế, sản xuất và hỗ trợ khác, các nhà đầu tư thứ cấp còn được hỗ trợ các thủ tục pháp lý, thủ tục đầu tư để nhanh chóng đi vào hoạt động sản xuất. Đây cũng chính là những nhân tố quan trọng giúp CCN An Ninh khẳng định được vị thế của mình, được các nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước tin tưởng.

Thu hút nguồn vốn đầu tư lớn

Với hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, vị trí địa lý thuận lợi, nguồn nhân lực tại chỗ dồi dào và chính sách hỗ trợ tối đa cho nhà đầu tư, đến nay, đã có 3 nhà đầu tư thứ cấp xin đầu tư và được chấp thuận cấp phép đầu tư gồm: Công ty Cổ phần Tập đoàn năng lượng xanh AD, Công ty Cổ phần đầu tư An Ninh Thái Bình và Công ty TNHH Tập đoàn Đông Tín Hồ Nam với tổng mức đầu tư 2.500 tỷ đồng, tổng diện tích đất thuê 18,2ha, đạt tỷ lệ lấp đầy CCN giai đoạn 1 hơn 52%, dự kiến tạo việc làm và thu nhập ổn định cho 900 lao động.

Trong đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn năng lượng xanh AD đầu tư xây dựng nhà máy trên diện tích diện tích 7.9ha với sản phẩm chủ lực là tấm panel năng lượng mặt trời công suất 1,8 triệu sản phẩm/năm. Đây là sản phẩm chứa đựng công nghệ tiên tiến nhất trên thế giới về chuyển đổi quang năng thành điện năng, với dây chuyền sản xuất đồng bộ hiện đại và tự động hoá 100%. Thành phẩm đạt chứng nhận và tiêu chuẩn quốc tế được thừa nhận và đủ điều kiện cung cấp cho những thị trường khó tính nhất như: Mỹ, Nhật Bản, châu Âu... Sau khi nhà máy đi vào hoạt động, Công ty Cổ phần Tập đoàn năng lượng xanh AD sẽ tiếp tục đầu tư và đưa vào sản xuất các sản phẩm ứng dụng từ tấm panel như đèn năng lượng mặt trời...

Việc quy tụ các ngành nghề dệt may, cơ khí, thủ công mỹ nghệ, chế biến nông sản, công nghiệp hỗ trợ... cùng với quyết tâm cao của Damsan xây dựng CCN An Ninh trở thành CCN kiểu mẫu xanh - sạch - hiệu quả - phát triển bền vững, trong thời gian tới, CCN An Ninh chắc chắn sẽ trở thành một điểm đến lý tưởng cho các nhà đầu tư khi đến với tỉnh Thái Bình. ■

CCN An Ninh là một trong những dự án bất động sản công nghiệp đầu tiên do Công ty Cổ phần Damsan đầu tư, tổng vốn đầu tư đăng ký là 320 tỷ đồng trên diện tích 49,87ha, trong đó diện tích đất công nghiệp là 37,4ha.



Officials of Thai Binh province hand over investment registration certificates to secondary investors

AN NINH INDUSTRIAL COMPLEX

Ideal Destination for Investors

With a convenient location, available rentable land, well-connected traffic network and abundant human resources, An Ninh Industrial Complex is expected to become an ideal destination for businesses when they invest in Thai Binh province.

NGUYEN BACH

Locational advantages

An Ninh Industrial Complex is located at the western gateway of Tien Hai district, right on National Highway 39B, 16 km from Thai Binh City, 50 km from Hai Phong Port, a short drive to Thai Binh Economic Zone. The industrial complex is thus easily connected with economic centers and traffic hubs such as airports, seaports, national highways, coastal roads, and available infrastructure.

With this strategic location, a synchronously connected transport system, an easy access to input supplies, trade exchange centers and traffic hubs, the

“Our policy is to actively woo large investors. We give priority to projects using advanced technology, environmentally friendly technology to enhance the effect of infrastructure utilization and land use value to foster local economic development. We are determined to build An Ninh Industrial Complex into a green, clean, effective and sustainable industrial destination.”

Mr. VU HUY DONG

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
DAMSAN JOINT STOCK COMPANY

industrial complex has many opportunities for cooperation with big investors in the economic zone. In addition, according to a survey into infrastructure investors, the industrial complex lies in a residential area of 15 communes and towns of Tien Hai and Kien Xuong districts where human resources are abundant, with about 10,000 workers.

Especially, to catch a new wave of investment inflows, An Ninh Industrial Complex will continue to expand its scale to 75 hectares in the coming time. This promises to create a large land bank with synchronous and modern infrastructure to welcome secondary investors to develop sustainably in the future.

Modern, synchronous infrastructure

Mr. Vu Huy Dong, Chairman of the Board of Directors of Damsan Joint Stock Company, said, “To help accelerate economic development of Thai Binh province and prepare infrastructure for investment inflows, shortly after its inception, Damsan cooperated with relevant agencies and Tien Hai district to focus on site clearance, and immediately embarked on construction of modern and synchronous infrastructure for large-scale projects.”

The traffic system is planned to meet standards: 12.5-meter wide D1 belt roads, 30-meter wide D2 trunk roads directly linked to National Highway 39B and other

asphalted internal roads (D3, N1, N2 and N3) planned to be 13.5 meters to 16.5 meters wide. The planned area of green trees and water surfaces accounts for more than 10% of the total area to create a green, clean and beautiful landscape and protect the environment. The province completes wastewater, solid waste, gas and industrial waste treatment facilities according to Vietnamese standards, helping tenants achieve sustainable development.

With well-prepared infrastructure investment, An Ninh Industrial Complex aims to attract investors engaged in various industries, with priority given to textile and garment, mechanical engineering, handicraft, agricultural processing and supporting industries.

When investing in An Ninh Industrial Complex, in addition to investment incentive policies on land, tax, production and other support applied by Thai Binh province, secondary investors are also supported with legal procedures and investment procedures to bring their facilities into production. These important factors are helping the industrial complex assert its position and gain the trust of domestic and foreign investors.

Huge investment inflows

With a synchronous infrastructure, a convenient location, abundant human resources and maximum support policies for investors, three secondary investors were licensed to invest in the industrial complex: AD Green Energy Group Joint Stock Company, An Ninh Thai Binh Investment Joint Stock Company and Dong Tin Ho Nam Group Co., Ltd, with a total investment fund of VND2,500 billion. They registered to lease 18.2 ha, bringing the occupancy rate of Phase 1 to 52%, and to hire 900 workers.

AD Green Energy Group Joint Stock Company invested in building a 7.9-ha factory to make 1.8 million solar panels a year. This product is installed with the most advanced technology in the world to convert light energy into electricity, made by modern and automated production lines. Finished products of international certifications and standards are recognized and qualified to supply to the most demanding markets such as the United States, Japan and Europe. After it goes into operation, the company will continue to invest in another facility to produce panel-based items like solar lights.

Designed to attract textile and garment, mechanical engineering, handicraft, agricultural processing and supporting industries and developed by highly determined Damsan, An Ninh Industrial Complex will definitely become an ideal destination for investors when they come to Thai Binh province. ■

An Ninh Industrial Complex is one of the first industrial property projects invested by Damsan Joint Stock Company. Costing VND320 billion for construction, the industrial complex has a total area of 49.87 ha, including 37.4 ha of rentable industrial area.

Đầu tư chăn nuôi công nghệ cao để tăng hiệu quả kinh tế nông nghiệp

Để nâng cao hiệu quả kinh tế nông nghiệp, doanh nhân - cựu chiến binh (CCB) Nguyễn Quang Tiệp quyết định đầu tư trang trại chăn nuôi công nghệ cao theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

HOÀI NAM



Doanh nhân - CCB Nguyễn Quang Tiệp

Nhập ngũ năm 1972, ông Tiệp đã tham gia chiến dịch Thành cổ Quảng Trị rồi tiếp tục tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh. Khi đất nước hoàn toàn giải phóng, ông được cử đi học sĩ quan hậu cần, sau đó công tác tại Cục hậu cần Quân đoàn I đến khi về hưu năm 2003 mang quân hàm Đại tá. Trở về cuộc sống đời thường, ông luôn trăn trở tìm hướng phát triển kinh tế, bắt đầu bằng việc mở trang trại, nuôi trồng... tại Bim Sơn, Thanh Hóa. Năm 2012, ông đưa gia đình về Quỳnh Phụ và thành lập Công ty TNHH Xây dựng & Kinh doanh Tuấn Anh với nhiều lĩnh vực: kinh doanh vật liệu xây dựng, giao thông vận tải, thủy lợi, san lấp mặt bằng... Đến nay Công ty Tuấn Anh đã lớn mạnh cả về tổ chức và quy mô sản xuất kinh doanh với mặt bằng hơn 2ha gồm nhà xưởng, bãi tập kết vật liệu xây dựng, cầu cảng...; bên cạnh đó còn đầu tư lắp đặt 1 trạm trộn bê tông nhựa nóng Asphalt cùng nhiều thiết bị máy móc hiện đại. Công ty Tuấn Anh đã tham gia thi công nhiều công trình hạ tầng tại địa phương như: thủy lợi, đường sá, trường học, nhà văn hóa... góp phần xây dựng diện mạo nông thôn mới. Với doanh thu hàng năm hơn 100 tỷ đồng, Công ty giải quyết công ăn việc làm cho nhiều lao động địa phương. Ông Tiệp còn tích cực tham gia nhiều hoạt động từ thiện như ủng hộ hàng tỷ đồng làm đường thôn An Hiệp, xây trường Mầm Non xã Quỳnh Giao, xây nhà tình nghĩa, tặng quà các gia đình chính sách...

Tuy nhiên, vốn sinh ra từ vùng quê nông nghiệp nên ông trăn trở trước tình trạng đất chua phèn, trồng cây lúa cho năng suất kinh tế rất thấp, bà con dễ ruộng hoang hóa nhiều. Ông đau đầu với bài toán làm thế nào để tạo ra sự thay đổi trên những cánh đồng quê, nâng cao hiệu quả kinh tế. Thời cơ đã đến khi UBND tỉnh Thái Bình có những chủ trương chính sách khuyến khích phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn. Năm 2019, được bạn bè, hàng xóm chuyển nhượng lại đất đai, ông bắt đầu lên ý tưởng tích tụ ruộng đất làm trang trại chăn nuôi hoặc khu du lịch sinh thái. Tìm tòi thực hiện triển khai dự án, ông Tiệp đã lên tận Hòa Bình nhiều lần để

thăm quan mô hình kinh tế tuần hoàn nông nghiệp của Công ty T&T 159 và lựa chọn mô hình chăn nuôi này. Đây là một mô hình chăn nuôi công nghệ cao T&T 159 đã áp dụng thành công khi đảm bảo các yếu tố môi trường, bền vững lâu dài khi tận dụng các nguồn phụ phẩm nông nghiệp, sản xuất chăn nuôi phù hợp tập quán của bà con nông dân, mang lại sinh kế lâu dài cho người nông dân. Mô hình phù hợp với vùng quê Thái Bình vì có nguồn nhiên liệu phụ phẩm nông nghiệp dồi dào, đồng thời phát huy kinh tế trồng trọt kết hợp chăn nuôi, góp phần xóa đói giảm nghèo trong tiến trình xây dựng nông thôn mới.

Ông Tiệp cho biết: Dự án “Đầu tư trang trại chăn nuôi bò” hiện đã hoàn thành đánh giá tác động môi trường được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt, đang trình Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp phép hoàn thành thủ tục. Giai đoạn đầu quy mô nuôi khoảng 150 con bò trên trang trại rộng 8ha, theo dự kiến tổng mức đầu tư khi hoàn thành khoảng 25 đến 30 tỷ đồng. Nếu dự án được cấp phép thuận lợi thì sang đầu năm 2022 triển khai ngay, khi vào vận hành sản xuất chăn nuôi phối hợp liên danh với Công ty T&T 159 để tiếp thu chuyển giao công nghệ kỹ thuật. Ông Tiệp mong muốn chính quyền các cấp địa phương tạo điều kiện để dự án nhanh chóng đi vào hoạt động, không bị lãng phí nguồn tài nguyên đất đai, nguồn lực đầu tư của doanh nghiệp vào dự án đồng thời tỉnh sớm có quy hoạch vùng chăn nuôi để doanh nghiệp nắm bắt thực hiện đầu tư không bị chờ đợi kéo dài. ■

Kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp là quá trình sản xuất nông nghiệp theo chu trình khép kín, chất thải và phế, phụ phẩm của quá trình này là đầu vào của quá trình sản xuất khác thông qua áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ sinh học, công nghệ hóa lý. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp sẽ khai thác và sử dụng tài nguyên một cách tiết kiệm, hiệu quả, giảm thiểu sự lãng phí, thất thoát sau thu hoạch, tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng cao và nhất là giảm thiểu và đi đến triệt tiêu chất thải gây ô nhiễm môi trường, bảo vệ hệ sinh thái và sức khỏe con người.

CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN THÁI BÌNH

Chống dịch hiệu quả - Sản xuất an toàn



Lãnh đạo Công ty Nhiệt điện Thái Bình trao tặng hiện vật phòng, chống dịch Covid-19 ủng hộ ngành y tế tỉnh

Đối phó với dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong thời gian vừa qua, Công ty Nhiệt điện Thái Bình (đơn vị quản lý Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình với 2 tổ máy, tổng công suất 600 MW) đã thực hiện nhiều giải pháp phòng chống dịch bệnh hiệu quả để sản xuất an toàn.

Bên cạnh việc đẩy mạnh các hoạt động chuyên môn: Nâng cao kỷ luật vận hành, giám sát thiết bị, đảm bảo độ tin cậy khả dụng các tổ máy, chuẩn bị đủ nguồn nhiên liệu cho sản xuất,... Công ty đã triển khai nhiều biện pháp đối phó, thích ứng an toàn. Cụ thể Công ty áp dụng mô hình “3 tại chỗ”; “2 địa điểm 1 cung đường”; lực lượng vận hành thực hiện sinh hoạt cách ly tập trung sau ca làm việc ngay tại đơn vị; thực hiện nghiêm ngặt công tác kiểm dịch đối với đối tác/khách đến liên hệ công tác, cấp hàng phục vụ sản xuất; hạn chế làm việc trực tiếp với đối tác, tăng cường làm việc thông qua các ứng dụng trực tuyến... .

Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch Covid-19 Công ty đã xây dựng và tổ chức thành công

diễn tập các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 phù hợp với đặc thù sản xuất; chuẩn bị phương tiện thi công, vật tư thiết bị dự phòng, hệ thống thông tin liên lạc thông suốt để đảm bảo sản xuất điện an toàn. Hơn thế, Công ty đã chủ động đẩy mạnh việc tiêm vaccine ngừa Covid-19 cho người lao động: Đến hết tháng 9/2021 đã tiêm mũi 1 cho 326 người, đạt 97,6% (09 người chưa tiêm do mang thai), tiêm đủ 2 mũi cho 137 người, đạt 41% và phần đầu tiêm đủ 2 mũi trong tháng 12/2021. Không chỉ giữ doanh nghiệp là “pháo đài an toàn” trước dịch bệnh, Công ty tiếp tục chung tay tham gia hoạt động phòng, chống dịch của tỉnh Thái Bình thông qua các hoạt động như ủng hộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh 1.000 hộp khẩu trang y tế; ủng hộ ngành y tế tỉnh 03 máy theo dõi nhịp tim và 1.000 hộp khẩu trang y tế với tổng trị giá 140 triệu đồng.

Ông Tạ Trung Kiên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty cho biết: Nhờ những nỗ lực phòng chống dịch bệnh, Công ty đã đảm bảo sản xuất an toàn, liên tục và hiệu quả, đáp ứng phương thức của hệ thống điện quốc gia. Đến hết ngày 31/10/2021, tổng sản lượng điện sản xuất là 3.243,31 triệu kwh, đạt 90,56% kế hoạch (ước cả năm 2021 sản lượng điện sản xuất 3.746,51 triệu kwh, đạt 104,61% kế hoạch).

Thời gian tới, Công ty tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh và các chỉ đạo từ Chính phủ, tỉnh Thái Bình và Tập đoàn Điện lực Việt Nam để triển khai các giải pháp an toàn, linh hoạt, hiệu quả phù hợp; qua đó tiếp tục phát huy vận hành an toàn, ổn định, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật được giao, góp phần đảm bảo nguồn điện cho phát triển kinh tế - xã hội. ■



Test sàng lọc Covid-19 cho lực lượng vận hành tại Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT

Ứng dụng thành công KHCN trong bảo vệ môi trường



“Dự án xử lý rác thải sinh hoạt vùng nông thôn” của Công ty Thành Đạt mang tính xã hội cao, hiệu quả kinh tế lớn, được Cục sở hữu trí tuệ cấp bằng sáng chế và đạt giải nhất Hội thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật và công nghệ tỉnh Thái Bình.

Theo chia sẻ của ông Đỗ Chí Lệ - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty, trước sự gia tăng dân số, phát triển các khu cụm công nghiệp nhiều như hiện nay nên lượng rác thải ngày càng lớn và việc xử lý rác thải vẫn theo công nghệ cũ (bằng phương pháp đốt và chôn lấp), đây là bài toán trần trụi với ông Lệ. Để giải quyết vấn đề môi trường, năm 2015 ông đã cùng các cán bộ trong công ty nghiên cứu khoa học công nghệ (KHCN) và đưa vào ứng dụng thực tế tại Nhà máy xử lý rác tại thị trấn Quỳnh Côi, xử lý rác cho 16 xã với công suất 50 tấn/ngày. Tính ưu việt của công nghệ này là phân loại tự động hơn 80% rác tách ra từng loại thành phần để tái chế ra các sản phẩm có ích phục vụ cho nông nghiệp và công nghiệp. Cụ thể rác hữu cơ được tái chế thành phân bón; các loại nilon tái chế thành hạt nhựa, các chất vô cơ như gạch, đá, cát, sỏi được tái chế thành gạch Block... Ưu điểm nữa trong nhà máy là hệ thống xử lý nước thải theo quy chuẩn B được tái sử dụng không thải ra môi trường.

Hệ thống công nghệ trên không chiếm nhiều diện tích đất, hiện tại nhà máy xử lý rác Quỳnh Côi chỉ có diện tích 1,7ha; công suất 20.000 tấn/năm. Công nghệ này giá thành rẻ hơn so với nước ngoài, mức đầu tư thấp 550 triệu/tấn công suất. Rác được xử lý triệt để không chôn lấp, không phải phân loại rác từ đầu, không gây ô nhiễm môi trường trong nhà máy và khu vực xung quanh, đảm bảo tốt sức khỏe cho người lao động. Với những hiệu quả và ưu việt trên, đến nay qua 5 năm hoạt động tại Quỳnh Phụ nhà máy được cán bộ và nhân dân

trong tỉnh đánh giá cao. Đây là mô hình rất phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội nước ta, xử lý rác tại các vùng nông thôn quy mô cấp huyện từ 50 - 200 tấn/ngày.

Gần đây, Công ty đang triển khai mở rộng góp phần bảo vệ môi trường cho các địa phương khác: Xây dựng nhà máy tại huyện Lục Ngạn Bắc Giang công suất 100 tấn/ngày; chuyển giao công nghệ cho Công ty Cổ phần Xây dựng Tập đoàn Trường Sơn tại huyện Cư-Jut, tỉnh Đắk Nông...

Với nhiều thành tựu trong công tác bảo vệ môi trường, Công ty và cá nhân ông Đỗ Chí Lệ đã được vinh danh và tặng thưởng nhiều bằng khen của bộ ngành Trung ương, tỉnh Thái Bình, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Liên hiệp Khoa học kỹ thuật Việt Nam, Hội Trí thức trẻ Việt Nam... Năm 2019 ông được vinh danh Nhân tài đất Việt, năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vì những đóng góp vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đây là niềm vinh dự, nguồn động viên lớn để ông và Công ty tích cực hơn nữa trong công tác bảo vệ môi trường. ■

Công ty Cổ phần Thương mại Thành Đạt do doanh nhân Đỗ Chí Lệ chèo lái gần 20 năm đến nay đã thành công với nhiều dự án dân sinh, phục vụ đời sống nhân dân mang tính xã hội cao. Có thể thấy Thành Đạt để lại nhiều dấu ấn qua các công trình

BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÂM HOA HƯNG HÀ

Địa chỉ khám chữa bệnh tin cậy

Trải qua hơn 5 năm hình thành và phát triển, Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa Hưng Hà đã trở thành một địa chỉ khám chữa và điều trị bệnh tin cậy của người dân.

Là bệnh viện ngoài công lập quy mô tương đương bệnh viện tuyến huyện hạng 3, được thành lập từ 21/01/2016, Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa Hưng Hà đã không ngừng đầu tư xây dựng nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế hiện đại và tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Bệnh viện được xây dựng trên khu đất rộng gần 5000m² tại thôn Đồng Lạc, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà với tổng diện tích xây dựng 3400m² gồm 2 khu nhà khám chữa bệnh, điều hành và khu điều trị được bố trí trình tự, khoa học, đảm bảo sự đồng bộ, thuận lợi cho người bệnh. Bệnh viện đã được đầu tư các trang thiết bị hiện đại, đời mới như: Máy CT; máy siêu âm màu 4D; máy nội soi tiêu hóa; Máy Xquang kỹ thuật số, máy đo độ loãng xương, máy nội soi dạ dày tá tràng, máy xét nghiệm sinh hóa, nước tiểu, huyết học tự động... đáp ứng tốt nhu cầu trong chuyên môn.

Trong quá trình hoạt động, Bệnh viện liên tục cải tiến từ khâu đón tiếp bệnh nhân, tăng cường nhân lực, máy móc, mở rộng cơ sở đón tiếp, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động khám chữa bệnh ngoại trú để giảm thời gian thực hiện thủ



tục hành chính. Đồng thời tăng thêm số lượng các phòng khám, bàn khám tại Khoa khám bệnh để giảm thời gian chờ đợi của bệnh nhân. Bệnh viện không ngừng ứng dụng, phát huy hiệu quả nhiều kỹ thuật mới, tiên tiến trong khám và điều trị, ngày càng phục vụ tốt bệnh nhân bảo hiểm y tế và điều trị theo yêu cầu.

Ông Hoàng Ngọc Thảo, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Tài chính Bệnh viện cho biết: Bệnh viện luôn quán triệt, thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của ngành Y tế trong công tác khám chữa bệnh; xây dựng phác đồ điều trị, quy trình kỹ thuật bệnh viện. Bệnh viện đang kiện toàn tổ chức bộ máy một số khoa phòng và các hội đồng chuyên môn; nâng cao ý thức, xây dựng tác phong phục vụ nhả nhận, tận tình, chu đáo, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe người dân trong và ngoài huyện Hưng Hà.■

nếu: Dự án xây nhà ở xã hội tại phường Tiên Phong; Xây dựng nhà máy nước phục vụ 13.000 hộ dân của 5 xã huyện Quỳnh Phụ; Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại thị trấn Quỳnh Côi công suất 50 tấn/ngày; Xây dựng 3 chợ dân sinh cho hơn 1000 hộ kinh doanh... Ngoài ra, Công ty còn tích cực tham gia ủng hộ các hoạt động từ thiện xã hội và xây dựng nông thôn mới trên 3 tỷ đồng.



Cùng nông dân khai thác hiệu quả tiềm năng đất



Năm 2002, Công ty chế biến nông sản thực phẩm xuất khẩu Hải Dương mở điểm thu mua nông sản tại huyện Quỳnh Phụ. Tuy còn trẻ nhưng Tăng Văn Hải khi đó đã được Ban lãnh đạo tin tưởng giao phụ trách điểm thu mua. Đó là cơ hội khẳng định bản thân, cũng là duyên nợ gắn kết anh với nông dân Quỳnh Phụ và Thái Bình nhiều năm qua. Mùa nào thức đó, bám sát thị trường, anh cùng các cộng sự luôn đồng hành với các hợp tác xã, nông hộ từ định hướng thị trường, cung ứng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kỹ thuật, thu mua đưa về Nhà máy tại tỉnh Hải Dương chế biến, xuất khẩu sang Đài Loan, Hàn Quốc...

Do thực hiện tốt cam kết về sản lượng, giá cả nên điểm thu mua nông sản đã tạo được uy tín với nhiều nông hộ. Từ Quỳnh Phụ, các điểm thu mua tại huyện Thái Thụy, Hưng Hà... được thành lập với mối quan hệ hợp tác với hàng chục hợp tác xã và hàng chục nghìn nông hộ. Thu nhập của nông dân, thành viên hợp tác xã ngày càng cải thiện nên nhiều nông hộ chuyển hẳn từ trồng lúa sang mô hình này, giúp sản lượng rau, củ, quả tăng qua các năm và nâng cao hiệu quả tiềm năng đất đai.

Để đáp ứng tiêu thụ khối lượng lớn, chất lượng nông sản bảo quản và kịp tiến độ thời vụ, năm 2013, doanh nghiệp đã triển khai dự án nhà máy chế biến nông sản tại xã Quỳnh Giao với tổng vốn đầu tư 20 tỷ đồng (giai đoạn I đi vào hoạt động năm 2017). Nằm trên diện tích 12.000m², nhà máy có hệ thống sản xuất khép kín gồm 3 dây chuyền đóng gói tự động và đổ hộp, hệ thống cấp đông nhanh IQF, kho bảo quản -18 độ C. Nhà máy có thể thu

Ngoài trồng lúa đảm bảo “an ninh lương thực”, nhiều nông hộ Thái Bình đã dành khoảng thời gian, quỹ đất trồng các loại cây rau màu để tạo nguồn thu nhập nhưng bài toán thị trường luôn khó khăn. Hai thập niên kinh doanh nông sản, doanh nhân Tăng Văn Hải hiện là Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến nông sản NW Gia Bảo thấu hiểu sự khó khăn này nên đã luôn đồng hành cùng nông dân khai thác hiệu quả tiềm năng đất.



mua nông sản cả 3 vụ sản xuất xuân - hè - đông với sản lượng 400 tấn nông sản/tháng, tạo việc làm cho gần 100 lao động. Để chủ động hơn trong hoạt động, Công ty cổ phần Chế biến nông sản - Thương mại dịch vụ Thanh Nhân được thành lập và đến năm 2018 chuyển đổi thành Công ty cổ phần Chế biến nông sản NW Gia Bảo. Cũng nhờ vậy, doanh nghiệp đã xây dựng được quy trình sản xuất khép kín; từ liên kết trồng, thu mua, chế biến, tiêu thụ, đồng thời tìm kiếm thêm được một số đối tác Trung Quốc, Hàn Quốc...

Từ đầu năm 2020 đến nay, do tác động của dịch Covid-19, nhu cầu của đối tác giảm mạnh nên lượng nông sản thu mua giảm 30 - 35%. Nhưng Công ty xác định “lợi ích hài hoà, rủi ro chia sẻ” nên vẫn tiếp tục bảo đảm diện tích sản xuất, cung cấp giống, vật tư nông nghiệp, ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm nhằm tạo sự yên tâm gắn bó của nông dân và ổn định vùng nguyên liệu.

Giám đốc Tăng Văn Hải cho biết thêm: Nhiều năm qua, các cấp chính quyền tỉnh Thái Bình luôn sát sao đến mặt trận “tam nông”, quan tâm đến doanh nghiệp nông nghiệp. Đó là lý do chúng tôi bám trụ nhiều năm, mở rộng hoạt động trên địa bàn. Song các doanh nghiệp chế biến nông sản rất cần có vùng nguyên liệu ổn định nên cũng cần tỉnh có thêm nhiều chính sách, cơ chế hỗ trợ hiệu quả để khuyến khích duy trì, phát triển cây rau, màu; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền để nông dân hiểu rõ giá trị việc liên kết bền vững trong sản xuất, tiêu thụ nông sản. ■

“Thái Bình sẽ tạo sức hút lớn đối với nhà đầu tư”

Ông có thể giới thiệu những nét khái quát nhất về Công ty Lotes cùng lý do mở rộng sản xuất - kinh doanh tại Việt Nam và cụ thể tại tỉnh Thái Bình?

Lotes được thành lập năm 1986 tại Đài Loan, chuyên sản xuất các thiết bị đầu nối cho máy tính và các thiết bị điện tử; có nhà máy sản xuất và cơ sở nghiên cứu tại Quảng Châu, văn phòng đại diện ở Bắc Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc với chuỗi cung ứng được vận chuyển đến châu Âu, châu Á, châu Mỹ và các nơi khác trên thế giới. Ở Trung Quốc, Lotes có 8 cơ sở sản xuất và nghiên cứu với đội ngũ nghiên cứu, thiết kế của Lotes khoảng 800 người, đã được cấp 3.364 bằng sáng chế. Gần đây, để mở rộng địa bàn sản xuất, đáp ứng nhu cầu khách hàng, Lotes mở rộng thêm nhà máy khu vực Đông Nam Á. Qua nghiên cứu khảo sát, Lotes đã chọn Việt Nam, cụ thể ở Thái Bình bởi nhận thấy tỉnh có bởi điều kiện địa lý thuận lợi và nguồn nhân lực dồi dào. Hơn thế, chúng tôi được lãnh đạo tỉnh cùng các sở ban ngành ủng hộ, tạo mọi điều kiện để Lotes khảo sát, hướng dẫn đầu tư cũng như hoàn tất các thủ tục đầu tư thuận lợi, nhanh chóng.

Theo ông, việc triển khai đầu tư Nhà máy tại tỉnh Thái Bình có ý nghĩa thế nào đối với sự phát triển của Lotes trên toàn cầu?

Trong thời gian ngắn, sau mọi nỗ lực của chúng tôi, cũng như sự hướng dẫn thủ tục đầu tư của các ban ngành trong tỉnh, vào tháng 9/2021 chúng tôi đã được cấp chứng nhận đầu tư tại Khu công nghiệp Liên Hà Thái - Thái Thụy - Thái Bình, đánh dấu một bước phát triển mới của Lotes tại Việt Nam cũng như Đông Nam Á. Điều đó mở ra những cơ hội thuận lợi cho việc cung ứng hàng hóa toàn cầu, khách hàng của Lotes đánh giá cao sự lựa chọn của Lotes tại Việt Nam. Theo đó, sự cung ứng hàng hóa trên toàn cầu của Lotes cũng phong phú hơn, đa dạng hơn nguồn cung, tránh tình trạng thiếu hụt hàng hóa do sản xuất cục bộ. Bởi vậy, mở rộng đầu tư sản xuất của Lotes tại Thái Bình - Việt Nam có ý nghĩa rất lớn đối với Lotes

Tháng 9/2021, UBND tỉnh Thái Bình trao quyết định chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy Lotes Việt Nam với tổng vốn đầu tư 120 triệu USD tại Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Liên Hà Thái. **Mr Kung Yung Sheng** - Tổng Giám đốc Công ty TNHH Lotes Việt Nam trao đổi với Vietnam Business Forum về việc triển khai dự án này.

trong sự phát triển về lâu dài.

Kế hoạch và cam kết của Công ty về tiến độ triển khai dự án sau khi được bàn giao “mặt bằng sạch” tại tỉnh Thái Bình?

Về kế hoạch của chúng tôi tại Khu công nghiệp Liên Hà Thái, sau khi nhận chứng nhận đầu tư, bàn giao mặt bằng, chúng tôi nhanh chóng triển khai các công tác tiếp theo như khảo sát địa chất, thiết kế nhà xưởng cùng các thủ tục liên quan để xây dựng nhà máy. Dự kiến đầu năm 2022 tiến hành khởi công xây dựng, sau 12 tháng hoàn thành, tiếp đó là nhập, lắp đặt máy móc, dây chuyền sản xuất. Khoảng quý II/2023 chúng tôi sẽ hoàn thành công tác chuẩn bị, có thể sản xuất thử và tiến tới sản xuất, xuất khẩu vận hành theo thiết kế.

Ông đánh giá thế nào về tiềm năng thu hút đầu tư của

Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Liên Hà Thái nói riêng và Khu kinh tế Thái Bình nói chung?

Khả năng thu hút đầu tư tại Khu công nghiệp Liên Hà Thái theo tôi rất khả quan. Đặc biệt là sau khi kết nối giao thông được hoàn thiện, với các tuyến huyết mạch nối với Cảng Hải Phòng và các vùng phụ cận thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu cũng như chuỗi cung ứng trong nước. Để gia tăng sức hút đầu tư hơn nữa, tôi nghĩ rằng cần hoàn thiện hệ thống giao thông, đào tạo nhân lực chất lượng cao, nhân viên kỹ thuật có tay nghề. Ngoài ra, cần ưu tiên phát triển các công nghệ phụ trợ, cung cấp các linh kiện máy móc hoặc gia công để tạo thuận tiện cho các hoạt động của các nhà đầu tư, ví dụ như Lotes chúng tôi.

Tôi tin rằng Thái Bình nói chung và KCN Liên Hà Thái nói riêng sẽ kịp thời giải quyết các vướng mắc tạm thời, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư về giải quyết thủ tục hành chính. Thái Bình sẽ tạo sức hút lớn đối với nhà đầu tư, nhất là các nhà đầu tư nước ngoài trong chuỗi cung ứng phụ trợ đang dịch chuyển đến Đông Nam Á và Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn ông!

Hiện thực hóa khát vọng tập đoàn kinh tế đa ngành hàng đầu



Bà Vũ Thị Thà - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Dragon Group

Từ một xưởng sản xuất chỉ 50 công nhân, sau 30 năm phát triển Dragon Group không ngừng lớn mạnh và nỗ lực bứt phá, hiện thực hoá khát vọng là tập đoàn kinh tế đa ngành không chỉ tại tỉnh Thái Bình mà còn vươn tầm quốc gia.

Lối rẽ một hành trình

Có lẽ với doanh nhân Vũ Thị Thà, Chủ tịch HĐQT, người sáng lập Công ty cổ phần Đầu tư xuất nhập khẩu Thăng Long (Dragon Group) khi rẽ lối kinh doanh là quyết định khó khăn nhất. Nền hơn 30 năm qua đi, chị vẫn nhắc lại bằng niềm tự hào. Đó chính là động lực giúp chị vượt qua mọi thử thách, đồng thời “mạch nguồn” này đang được thế hệ lãnh đạo kế cận “chấp cánh” đưa Dragon Group vững bước tiến xa.

18 tuổi, người con gái Quỳnh Phụ đã đảm nhiệm cương vị Bí thư Đoàn một cơ sở sản xuất thâm thù xuất khẩu tại thị xã Thái Bình, vị trí triển vọng nếu theo con đường chính trị. Điều này càng khẳng định hơn khi cơ sở Đoàn đó luôn đi đầu trong các phong trào, nhận được nhiều khen thưởng và tròn 20 tuổi nữ Bí thư trẻ vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Nhưng chính vào lúc đó, năm 1989, Vũ Thị Thà lại quyết định chuyển hướng sang kinh doanh với việc thành lập Tổ hợp sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu.

Những năm sau 1990 khi thị trường Liên Xô cũ và Đông Âu gặp khó khăn, chị đã chuyển hướng sang xây dựng Nhà máy May Thăng

Long (tại thị xã Thái Bình hiện là trụ sở của Dragon Group). Việc kinh doanh thuận lợi nên đến năm 2002, doanh nghiệp mở rộng hoạt động bằng việc đầu tư nhà máy số 2 tại thị trấn Quỳnh Côi - Xí nghiệp May xuất khẩu Hoàng Anh. Đây cũng là cơ sở may công nghiệp đầu tiên xây dựng trên quê hương Quỳnh Phụ. Trên đà phát triển, năm 2006, nhà máy số 3 - Xí nghiệp May xuất khẩu Việt Long tại Khu công nghiệp Cầu Ngàn được khánh thành. Từ đó đến nay, Dragon Group không ngừng đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ, mở rộng thị trường để khẳng định vị trí đơn vị dệt may uy tín tại Thái Bình với 3 nhà máy may và 34 đơn vị vệ tinh, tạo việc làm cho 3.000 lao động.

Thành công trong lĩnh vực sản xuất hần chưa đủ với “nữ thuyền trưởng” đầy khát vọng, nghị lực. Từ năm 2009, Dragon Group mở rộng sang thi công xây dựng, đồng thời luôn giữ “chữ tín” qua nhiều công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng kỹ, mỹ thuật tại tỉnh. Cụ thể năm 2013, Dragon Group trúng thầu thi công gói thầu số 5 và 6 tại huyện Tiên Hải, công trình trọng điểm đòi hỏi cấp bách về tiến độ và có yêu cầu kỹ thuật cao. Sau khi hoàn thành, công trình được các cơ quan chuyên môn của tỉnh đánh giá cao (đứng đầu 24 nhà thầu cùng thi công). Nhờ thành tích này, Công ty vinh dự được Chủ tịch nước thăm, tặng quà và UBND tỉnh Thái Bình trao tặng Bằng khen.

Năm 2016, Dragon Group còn khiến nhiều người dân TP. Thái Bình bất ngờ khi phát lệnh khởi công xây dựng đại lộ Kỳ Đồng và Khu đô thị Thái Bình Dragon City. Đại lộ Kỳ Đồng dài 1,6km, rộng 45m 6 làn xe, dải phân cách rộng 8m, vỉa hè 8m, hệ thống chiếu sáng, hiện đại,... với vốn đầu tư 300 tỷ đồng. Đây cũng là xương sống dự án Khu đô thị phức hợp Thái Bình Dragon City quy mô 48ha, gồm 118 lô biệt thự, 1039 nhà ở liền kề và nhà phố shophouse, tích hợp các tiện ích tiêu chuẩn quốc tế,... một điểm nhấn đô thị TP. Thái Bình.

Tiếp nối mạch nguồn ấy năm 2020, Khu đô thị phức hợp, sinh thái DragonHomes Eco City cũng được triển khai. Với quy mô 31,4ha, DragonHomes Eco City được coi là “phiên bản Thái Bình Dragon City nâng cấp” với nhiều công trình, tiện ích cao cấp và hệ thống xử lý nước thải công suất 1.460 m³/ngày đêm, sử dụng công nghệ AO xử lý nước thải bằng vi sinh vật trong điều kiện thiếu khí, nước thải đầu ra đạt Cột A của QCVN 14:2008/BTNMT.

Song hành các trụ cột trên, Dragon Group đã, đang triển khai nhiều dự án trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ như: Kinh doanh xăng dầu, đại lý xe máy điện thông minh... Điểm nhấn phải kể đến Tổ hợp

Phối cảnh dự án DragonHomes Eco City (Vũ Phúc, TP. Thái Bình)





Phối cảnh dự án DragonEco Apartment (Vũ Phúc, TP. Thái Bình)

thương mại, dịch vụ ô tô VinFast tại đại lộ Kỳ Đồng trên diện tích 4.000m² với các dịch vụ: Đại lý ô tô 3S chuẩn VinFast, hệ thống spa chăm sóc, siêu thị mini, cây xăng, dịch vụ... Đặc biệt từ tháng 8/2020, thương hiệu vận tải 17 Plus của Dragon Group đã chính thức ra mắt với dịch vụ 17 Plus Taxi và 17 Plus Limo vận tải hành khách liên tỉnh hiện đại nhất tỉnh Thái Bình.

Với nền tảng tạo dựng, hiện Dragon Group cũng nghiên cứu mở rộng thêm nhiều lĩnh vực, kiến tạo những giá trị thiết thực, phục vụ công cuộc phát triển tỉnh Thái Bình và cả nước.

Nỗ lực trở thành tập đoàn kinh tế hàng đầu

Ba thập niên qua, Dragon Group đã định hình rõ hướng đi; có lĩnh vực trở thành “bệ đỡ”, có lĩnh vực sẽ là mũi nhọn đột phá và có lĩnh vực còn hứa hẹn tiềm năng. Nhiệm vụ quan trọng hàng đầu hiện nay của doanh nhân Vũ Thị Thà là “truyền lửa”, bồi dưỡng thế hệ lãnh đạo kế cận để duy trì hoạt động hiệu quả các cơ sở sản xuất kinh doanh hiện có; đồng thời không ngừng “chiêu hiền”, tuyển dụng nhân lực chất lượng cao và nhiệt huyết để triển khai hàng loạt dự án quy mô lớn tại nhiều địa phương.

Tiếp tục củng cố vị thế trong ngành may, bên cạnh duy trì hoạt động, nâng cao năng lực 3 nhà máy và các cơ sở vệ tinh, Dragon Group đang bắt tay triển khai Dự án đầu tư mở rộng nhà máy may xuất khẩu Dragon Textile tại huyện Tiền Hải. Đồng thời, tại quê hương Quỳnh Phụ, Dragon Group đẩy mạnh triển khai Dự án đầu tư sản xuất sợi công nghệ cao tại xã Quỳnh Trang với quy mô đầu tư 800 tỷ đồng. Đến tháng 10/2021, Nhà máy đã giải phóng 80% mặt bằng và đặt mua các máy móc thiết bị của Đức, Thụy Sĩ, Ấn Độ... và dự kiến đi vào hoạt động từ cuối năm 2022. Đây là dự án trọng điểm của Dragon Group và của tỉnh nên các cấp chính quyền luôn quan tâm chỉ đạo sát sao, tạo điều kiện để doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thi công.

Trong lĩnh vực bất động sản, cùng với Dự án DragonHomes Eco City với mức đầu tư 1.700 tỷ đồng, Dragon Group cũng đang nghiên cứu Dự án DragonEco Apartment quy mô 11.301m², tổng mức đầu tư 302,6 tỷ đồng. Không chỉ tại Thái Bình, Dragon Group còn đang triển khai Khu đô thị Tiểu khu 21, phường Bắc Cường, TP.Lào Cai quy mô 9,3ha vốn đầu tư 948 tỷ đồng. Dự án nằm ngay mặt Đại lộ Trần Hưng Đạo và trong thời gian ngắn tới đây sẽ trở thành một khu đô thị hiện đại, thông minh, đáng sống cho người dân Lào Cai.

Chủ tịch Vũ Thị Thà cho biết thêm: Từ lâu có nhiều đối tác, khách hàng nước ngoài ngỏ ý muốn xây dựng cơ sở sản xuất tại Việt Nam và sẵn sàng hợp tác với Dragon Group nếu có mặt bằng hoặc đầu tư khu công nghiệp. Từ đó, Dragon Group đã khảo sát tại Thái Bình và một số tỉnh phía Bắc để xúc tiến đầu tư và hiện đã được một số tỉnh ủng hộ tạo điều kiện để triển khai...

Ba thập niên xây dựng và phát triển, với nữ doanh nhân Vũ Thị Thà “chỉ cần làm hết sức, hết mình thì sẽ đi đến thành công” và với Dragon Group với Tâm - Tầm - Trí - Dũng đã vươn lên phát triển mạnh mẽ và đang nỗ lực hết mình trở thành tập đoàn kinh tế đa ngành hàng đầu không chỉ tại tỉnh Thái Bình mà còn vươn tầm quốc gia. ■

Một số dấu ấn phát triển Dragon Group

- 1989: Cơ sở sản xuất
- 1990: Xí nghiệp tư nhân Quang Trung
- 1997: Nhà máy may Thăng Long (năm 2020 di chuyển mở rộng Nhà máy May xuất khẩu DragonTextiles 1 tại huyện Tiền Hải)
- 1998: Thành lập Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thăng Long
- 2002: Nhà máy May tại thị trấn Quỳnh Côi (huyện Quỳnh Phụ) - Xí nghiệp May xuất khẩu Hoàng Anh.
- 2006: Nhà máy may tại thị trấn An Bài (Quỳnh Phụ) - Xí nghiệp May xuất khẩu Việt Long
- 2009: Tham gia thi công xây dựng, thành lập Công ty cổ phần Đầu tư xuất nhập khẩu Thăng Long
- 2016: Đầu tư dự án đại lộ Kỳ Đồng và Khu đô thị phức hợp Thái Bình Dragon
- 2020: 30 năm thành lập, Đầu tư dự án Khu đô thị Tiểu khu 21, phường Bắc Cường, TP.Lào Cai
- 2021: đang triển khai:
- + Tổ hợp thương mại, dịch vụ ô tô VinFast
- + DragonHomes Eco City quy mô 31,4ha
- 2022:
- + Dự án DragonEco Apartment quy mô 11.301m², tổng mức đầu tư 302 tỷ đồng, tại Vũ Phúc
- + Dragontextile 2. Dự án đầu tư nhà máy kéo sợi Quỳnh Trang

DRAGON GROUP

Realizing Aspirations of Leading Conglomerate

From a production facility staffed with just 50 workers at the start, in its 30 years of development, Dragon Group has constantly endeavored, grown and realized its aspirations of becoming a multi-business corporation in Vietnam, not only in Thai Binh province.

The turn of a long journey

Perhaps Vu Thi Tha, Chairwoman of the Board of Directors and founder of Thang Long Import-Export Investment Joint Stock Company (Dragon Group), found it very, very difficult to make a decision to step into business. After more than 30 years, she still recalls this milestone with pride. That driving force helped her overcome all challenges and this "source of fountain" is being led firmly forwards by the next generation of leadership of Dragon Group.

At the age of 18, Tha, born in Quynh Phu district, was a secretary of Youth Union of an export carpet production facility in Thai Binh Town, a promising position for her if she followed the political path. That prospect was even further confirmed when the Youth Union was always at the forefront of any movement. With many achievements at work, she was honorably admitted to the Party at the age of 20 years. But, she decided to shift to business by establishing an export handicraft production facility at that time, in 1989.

After 1990, the export to the former Soviet Union and Eastern Europe was difficult, and she established Thang Long Garment Factory (in Thai Binh Town, present-day headquarters of Dragon Group). Her business was favorable. In 2002, the company expanded its operations by investing in Factory No. 2 in Quynh Coi Town - Hoang Anh Export Garment Factory. This was also the first industrial garment production facility built in her hometown, Quynh Phu district. Boosted by ongoing development momentum, in 2006, the third factory - Viet Long Export Garment Factory in Cau Nghin

Industrial Park was inaugurated. Since then, Dragon Group has kept investing in upgrading equipment and technology and expanding the market to affirm its position as a prestigious textile and garment producer in Thai Binh with three garment factories and 34 satellite production units which employ 3,000 workers.

Manufacturing success was not enough for this ambitious and energetic business leader. In 2009, Dragon Group expanded its business into construction where progress, technical quality and finery of all projects was guaranteed. Specifically, in 2013, Dragon Group won a contract to build Dikes 5 and 6 in Tien Hai district, a key urgent project that required high progress and complicated technical specifications. After completion, the project was highly appreciated by specialized agencies of the province (leading 24 construction contractors). Thanks to this achievement, the company was honored to welcome the official visit of the Vietnamese President and receive the Certificate of Merits from the Thai Binh Provincial People's Committee.

In 2016, Dragon Group surprised many people in Thai Binh City when it started construction on Ky Dong Avenue and Thai Binh Dragon City Urban Area. The former is 1.6km long and 45m wide with six 8m lanes, 8m sidewalks and a modern lighting system, costing VND300 billion for construction. This is also the backbone of 48-ha Thai Binh Dragon City Urban Area, which consists of 118 villas, 1,039 townhouses and shophouses, and international standard facilities. This is an urban highlight of Thai Binh City.

Extending its success, in 2020, DragonHomes Eco City was launched. The 31.4ha urban complex is considered an "upgraded version of Thai Binh Dragon City" with many high-class buildings, utilities and a wastewater treatment system capable of treating 1,460 cubic meters a day. Powered by AO technology, the treated water meets QCVN 14:2008/BTNMT, Column A.

Beside these pillars, Dragon Group has carried out many trade and service projects, including petroleum trading and smart electric vehicle trading. The highlight is the VinFast Auto Showroom, covering 4,000 square meters on Ky Dong Avenue, which provides such services as VinFast 3S car dealership, spa care system, mini supermarket, gas station and services. In August 2020, Dragon Group's 17 Plus transport brand was officially launched with the most modern 17 Plus Taxi and 17 Plus Limo services for intercity passenger transport in Thai Binh province.

Effort to become a leading economic group

Over the past three decades, Dragon Group has clearly defined its development approach: Some businesses are supporting, some are fundamental and key, and some are prospective. The current most important task for entrepreneur Vu Thi Tha is to "spread aspirations", foster the next leadership generation to maintain effective operation of existing business and production facilities, recruit highly qualified and devoted human resources to carry out a series of large-scale projects in many localities.

To further strengthen its position in the garment industry, in



addition to maintaining operations and improving the capacity of three factories and satellite facilities, Dragon Group is embarking on the expansion of the Dragon Textile export garment factory in Tien Hai district. Meanwhile, in Quynh Phu district, her hometown, Dragon Group accelerated the progress of a high-tech yarn production investment project in Quynh Trang commune, costing VND800 billion. In October 2021, the project cleared 80% of the ground and placed orders to import machinery and equipment from Germany, Switzerland, India and other countries, and is thus expected to come into operation in late 2022. This is a key project of Dragon Group and Thai Binh province, so authorities of all levels are ready to direct and facilitate accelerated construction progress.

In the real estate field, beside DragonHomes Eco City Project that cost VND1,700 billion for construction, Dragon Group is studying the DragonEco Apartment Project covering an area of 11,301 square meters and costing VND302.6 billion for investment. Not only in Thai Binh province, Dragon Group also built a 9.3-ha urban area in Bac Cuong Ward, Lao Cai City, which cost VND948 billion for construction. The project is located on Tran Hung Dao Boulevard and is expected to become a modern, smart and livable residence for Lao Cai people.

Chairwoman Vu Thi Tha added, for a long time, many foreign partners and customers have expressed their desire to build production bases in Vietnam and are ready to cooperate with Dragon Group if they have premises or industrial zones to invest in. For that reason, Dragon Group surveyed its investment opportunities in Thai Binh and other northern provinces and received active support for this from localities.

After three decades of construction and development with the thriving Dragon Group, Tha believes that the ultimate effort will lead to success. Dragon Group has made every effort to become a leading conglomerate in Vietnam, not only in Thai Binh province. ■

Dragon Group development milestones:

- 1989: Production facility
- 1990: Quang Trung Private Enterprise
- 1997: Thang Long Garment Factory (in 2020, relating and expanding DragonTextiles Export Garment Factory 1 in Tien Hai district)
- 1998: Thang Long Import-Export Joint Stock Company established
- 2002: Garment factory in Quynh Coi Town (Quynh Phu district) - Hoang Anh Export Garment Factory.
- 2006: Garment factory in An Bai Town (Quynh Phu) - Viet Long Export Garment Factory
- 2009: Stepping into construction, establishing Thang Long Import-Export Investment Joint Stock Company
- 2016: Investing in Ky Dong Avenue and Thai Binh Dragon Urban Area
- 2020: Celebrating 30 years of establishment, investing in Urban Area 21 in Bac Cuong Ward, Lao Cai City
- 2021: Project in progress:
 - + VinFast Auto Service and Trade Complex
 - + DragonHomes Eco City, covering 31.4 hectares
- 2022:
 - + DragonEco Apartment, covering 11,301 square meters and costing VND302 billion, in Vu Phuc
 - + Dragontextile 2. Quynh Trang spinning factory investment project



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐƯỜNG BỘ THÁI BÌNH

Địa chỉ: Số 370 đường Long Hưng, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
Điện thoại: 02273.747.906 | Fax: 02273.746.409



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THÀNH CÔNG



Thành Công Tower: Điểm nhấn đô thị Thái Bình

Giám đốc Nguyễn Công Kỳ - Doanh nhân làm theo lời bác, giữ đúng lời hứa thực hiện tiến độ với khách hàng. Thành Công Tower đã cất nóc vào ngày 11/10/2021, cam kết tiếp tục giữ vững tiến độ hoàn thành và bàn giao những căn hộ tốt nhất cho khách hàng theo đúng tiến độ của UBND tỉnh để ra.

Tổng quan dự án

- ◆ Chủ đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THÀNH CÔNG**
- ◆ Loại hình phát triển: Căn hộ chung cư thương mại, nhà phố thương mại dịch vụ
- ◆ Hạ tầng giao thông thông thoáng
- ◆ Đất ở thấp tầng: Gồm khu nhà phố thương mại và nhà ở liền kề có diện tích từ 75-109m².
- ◆ Đất chung cư cao tầng:
Diện tích 2775,5m² xây dựng tòa chung cư 18 tầng và tầng tum, với diện tích sàn xây dựng là 1.530m², tổng diện tích sàn là 27.690m², mật độ xây dựng 56,6%. Tầng 01 bố trí những gian shop và khu vực để xe ô tô, xe máy. Tầng 02 đến tầng 18 là 269 căn hộ chung cư và một nhà sinh hoạt cộng đồng. Tầng mái là sân chơi, khu vực tiện ích, cây xanh của các hộ dân.
- ◆ Các căn hộ có diện tích từ 54-85m²; mỗi căn hộ có 02 phòng ngủ, 01 phòng khách và khu vực bếp, có 01 hoặc 02 nhà vệ sinh, 01 lô gia phục vụ và 01 ban công thiết kế hiện đại theo phong cách Châu Âu, chất lượng vượt trội.



Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Thành Công Plaza – phường Quang Trung, TP.Thái Bình



Hotline: 02273.847.555 – 0886.88.2992



CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN & XÂY DỰNG VIỆT HÀN

CỤM CÔNG NGHIỆP THỤY SƠN

- Được thành lập theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 của UBND tỉnh Thái Bình. Dự án có tổng diện tích 20,04 ha với tổng mức đầu tư là 132 tỷ đồng.
- Thu hút đa ngành nghề, gồm: May mặc, Lắp ráp điện, Điện tử, Thủ công mỹ nghệ, sản xuất, chế biến bảo quản nông sản, kho bãi... và các ngành công nghiệp phụ trợ.
- Lợi thế: CCN Thụy Sơn nằm trên tỉnh lộ 456 rất thuận lợi trong vận chuyển hàng hóa và kết nối vùng: gần QL 10, QL 37, QL 39. Chỉ cách Cảng nước sâu Diêm Điền 7km, Cảng Đình Vũ 32 km (Đường ven biển); Cách sân bay Quốc tế Cát Bi 42Km, Sân bay quốc tế Nội Bài 130Km ...



CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ XÂY DỰNG VIỆT HÀN

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Thụy Sơn, xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

VPGD: SN 14, Ngõ 367/109 Phố Ngõ Xuân Quảng T.T Trầu Quý, Gia Lâm, Hà Nội

Tel/Fax: +84.243.676.2597/+84.243.676.2597; **Hotline:** 0989185250 – 0978678288 – 0913223048

Website/网站地址: viethancorp.vn

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH SƠN LA

Trụ sở: Đường Khau Cỏ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
Tel: (0212) 3852 270 | Fax: (0212) 3852 270 | Email: svhttdl@sonla.gov.vn ; vhttdlsl@gmail.com

Sơn La - Điểm đến an toàn hấp dẫn vùng Tây Bắc

